GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば
PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 508

Tháng 10 Năm 2026

508 号 10 月 2026 年



THÁNG MÂN CÔI

Cầu nguyện cho việc truyền giáo

Lịch Phụng Vụ Tháng 10 năm 2026

CHÚA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
Hỡi con yêu dấu của Cha, con hãy nói cho mọi người biết Cha là Toàn Yêu và Toàn Thương. Khi một linh hồn đến với Cha trong niềm tin thác, Cha sẽ ban tràn đầy ân sủng đến nỗi họ không thể nén được trong mình mà phải giải chiếu những ân sủng ấy cho các linh hồn khác. (Nhật ký LTXC 1074)				1 Têrêxa HĐ Giêsu Gióp 19:21-27 Lc 10:1-12	2 Thiên Thần bản mệnh Gióp 38:1, 12-21; 40:3-5 Mt18:1-5,10	3 Theodora Guérin Gióp 42:1-3, 5-6, 12-17 Lc 10:17-24
4 27 THƯỜNG NIÊN Phanxicô Assisi Is 5:1-7 Phil 4:6-9 Mt 21:33-43	5 Faustina, Tn Gal 1:6-12 Lc 10:25-37	6 Brunô, Maria Rosa Durocher Gal 1:13-24 Lc 10:38-42	7 Đức Mẹ Mân Côi Gal 2:1-2, 7-14 Lc 11:1-4	8 Gioan Leonardi, Lm Gal 3:1-5 Lc 11:5-13	9 Denis và các bạn Gal 3:7-14 Lc 11:15-26	10 Phanxicô Borgia Gal 3:22-29 Lc 11:27-28
11 28 THƯỜNG NIÊN Gioan XXIII Is 25:6-10a Phil 4:12-14, 19-20 Mt 22:1-14 hay 22:1-10	12 Seraphin Montegranaro Gal 4:22-24, 26-27, 31-5:1 Lc 11:29-32	13 Margaret Alacoque Gal 5:1-6 Lc 11:37-41	14 Callistô I, Gh Gal 5:18-25 Lc 11:42-46	15 Têrêxa Avila, Tn Eph 1:1-10 Lc 11:47-54	16 Hedwig, Margarita Maria Alacoque Eph 1:11-14 Lc 12:1-7	17 Inhaxiô Antiokia Eph 1:15-23 Lc 12:8-12
18 29 THƯỜNG NIÊN Thánh Luca Is 45:1, 4-6 1 Tx 1:1-5b Mt 22:15-21	19 Isaac Jogues Eph 2:1-10 Lc 12:13-21	20 Phaolô Thánh Giá Eph 2:12-22 Lc 12:35-38	21 Ilarion Eph 3:2-12 Lc 12:39-48	22 Gioan Phaolô II,Gh Eph 3:14-21 Lc 12:49-53	23 Gioan Capistranô Eph 4:1-6 Lc 12:54-59	24 Anthony Mary Claret Eph 4:7-16 Lc 13:1-9
25 30 THƯỜNG NIÊN Cp Antôniô Galvao Xh 22:20-26 1 Tx 1:5c-10 Mt 22:34-40	26 Cp Contardo Ferrini Eph 4:32-5:8 Lc 13:10-17	27 Bartôlômêô Vicenza Eph 5:21-33 Lc 13:18-21	28 Simon và Thađêô Eph 2:19-22/ Lc 6:12-16	29 Narcissus Giêrusalem Eph 6:10-20 Lc 13:31-35	30 Anphong Rodriguez Phil 1:1-11 Lc 14:1-6	31 Wolfgang Regensburg Phil 1:18b-26 Lc 14:1, 7-11



Thánh Phan-xi-cô NGUYỄN VĂN TRUNG

(1825-1858) Cai Đội; Xử Trảm

Tử đạo ngày 6 tháng 10 (x. Tr 264)

"Tôi có chết, bà bình an lo lắng săn sóc cho các con. Hãy hết lòng yêu thương các con"

Thánh Fx. Trung sinh năm 1825, tại làng Phan Xá, tỉnh Quảng Trị. Mồ côi cha sớm, cậu được người mẹ hiền từ, đạo đức nuôi dưỡng và dạy dỗ trong đức tin. Cậu Trung kết hôn và sinh được 4 người con.

Với chức vụ cai đội, cậu Trung và 11 bạn đồng ngũ trải qua một cuộc khảo thí. Các bạn, trừ cai đội Trung là không hối lộ cho quan khảo thí. Mọi người đều trúng tuyển, nhưng việc chia chác không đều nên xảy ra cãi vã. Sự việc đến tai vua Tự Đức, nên 12 người bị cầm tù.

Năm 1859, Pháp tấn công Đà Nẵng, vua cho các tù nhân: một là tiếp tục tù; hai là tòng quân giết giặc. Cai đội Trung tình nguyện đi giết giặc, nhưng vua bắt phải chà đạp Thánh Giá để biểu lộ lòng trung thành. Ông Trung không chịu nên bị tống vào ngục.

8 giờ tối ngày 6/10/1858, tại pháp trường gần chợ An Hòa, cai đội Trung lãnh bản án xử trảm.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 11: Cầu nguyện cho các Linh Hồn nơi luyện tội

Tháng 12: Mùa Vọng, Giáng Sinh,
Cầu nguyện cho nền văn minh sự sống

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gởi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. *Nguyễn Hữu Hiến ;* Pocket Tel: 090-1656-2693
Email: pmnguyenhuuhienjp@gmail.com

Home: http://vietcatholicjp.net ✻ Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngỏ

Trong mầu nhiệm cứu chuộc của Thiên Chúa, Mẹ Maria đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Mẹ là thụ tạo đầu tiên được hưởng trọn vẹn đầy đủ hoa quả của lòng thương xót Chúa. Mẹ cũng là dấu chỉ của lòng thương xót của Thiên Chúa chúng ta và là niềm hy vọng cho những người được cứu chuộc.

Trên thánh giá, trước khi lìa đời, Chúa Giêsu đã trối Mẹ Maria, lại cho thánh Gioan, và qua thánh Gioan, cho tất cả chúng ta, người Mẹ vô cùng thánh thiện của Chúa, để trở nên Mẹ của chúng ta, để che chở, nâng đỡ và cầu bầu cho chúng ta, đồng thời trở nên gương mẫu và sự hy vọng cho chúng ta trên con đường đi về nhà Chúa

Tháng 10, tháng kính Đức Mẹ, tháng Mân Côi, chúng ta hãy lợi dụng thời gian qúy báu ngắn ngủi này để tôn kính và yêu mến Mẹ, học đòi bắt chước gương lành của Mẹ trong cuộc sống: luôn kết hiệp mật thiết với Chúa và quan tâm đến mọi người. Hãy tôn kính Mẹ bằng cách lần hạt mân côi, là hình thức cầu nguyện và tôn kính mà Mẹ Maria yêu thích và truyền dạy cho chúng ta: "hãy ăn năn đền tội, tôn sùng Mẫu tâm Mẹ và hãy siêng năng lần hạt mân côi".

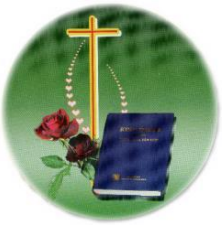
Trong tháng mười này, mỗi khi cùng lần hạt mân côi, chúng ta hãy cầu nguyện theo ý của Giáo Đoàn: cầu cho việc truyền giáo. Dân số trên thế giới hiện nay có hơn 7 tỉ người, nhưng chỉ có chưa đầy 2 tỉ người Kitô hữu. Còn biết bao người chưa biết Chúa là nguồn mạch sự sống, là hạnh phúc và là ơn cứu chuộc của chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người anh chị em chưa biết Chúa và nhất là biết sống nhân chứng cho Thiên Chúa bằng cuộc sống bác ái, phục vụ, chia sẻ với mọi người.

Kính chúc qúy cha, qúy tu sĩ nam nữ, qúy ân nhân và qúy độc giả, anh chị em một tháng Mân Côi tràn đầy bình an và ân sủng của Thiên Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ La Vang.



PVLC

PVLC



CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN
04-10-2026

BÀI ĐỌC I: Is 5, 1-7

Vườn nho của Đức Chúa các đạo binh, chính là nhà Israel.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Tôi xin hát tặng bạn thân tôi, bài ca của bạn tôi về vườn nho của mình. Bạn thân tôi có một vườn nho trên sườn đồi mầu mỡ. Anh ra tay cuốc đất nhặt đá, giống nho quý đem trồng, giữa vườn, anh xây một vọng gác, rồi khoét bồn đạp nho. Anh những mong nó sinh trái tốt, nó lại sinh nho dại. Vậy bây giờ, dân Giêrusalem và người Giuđa hỡi, xin phân xử đôi đàng giữa tôi với vườn nho. Có gì làm hơn được cho vườn nho của tôi, mà tôi đã chẳng làm? Tôi những mong trái tốt, sao nó sinh nho dại? Vậy bây giờ tôi cho các ngươi biết, tôi đối xử thế nào với vườn nho của tôi: hàng giậu thì chặt phá cho vườn bị tan hoang, bờ tường thì đập đổ cho vườn bị giày xéo. Tôi sẽ biến thửa vườn thành mảnh đất hoang vu, không tỉa cành nhổ cỏ, gai góc mọc um tùm; sẽ truyền lệnh cho mây đừng đổ mưa tưới xuống. Vườn nho của Đức Chúa các đạo binh, chính là nhà Israel đó; cây nho Chúa mến yêu quý chuộng, ấy chính là dân xứ Giuđa. Người những mong họ sống công bình, mà chỉ thấy toàn là đổ máu; đợi chờ họ làm điều chính trực, mà chỉ nghe vẳng tiếng khóc than.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 79

Đáp: *Vườn nho của Chúa là nhà Israel*

Xướng: Gốc nho này, Chúa bứng từ Aicập, đuổi chư dân, lấy chỗ mà trồng, nhánh vươn dài tới phía đại dương, chồi mọc xa đến tận miền Sông Cả.

Xướng: Tường rào nó, vậy sao Ngài phá đổ? Khách qua đương mặc sức hái mà ăn! Heo rừng vào phá phách, dã thú gặm tan hoang.

Xướng: Lạy Chúa Tể càn khôn, xin trở lại, tự cõi trời, xin ngó xuống mà xem, xin Ngài thăm nom vườn nho cũ, bảo vệ cây tay hữu Chúa đã trồng, và chồi non được Ngài ban sức mạnh.

Xướng: Chúng con nguyền chẳng xa Chúa nữa đâu, cúi xin Ngài ban cho được sống, để chúng con xưng tụng danh Ngài, Lạy Chúa là Chúa Tể càn khôn, xin phục hồi chúng con, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời, để chúng con được ơn cứu độ.

BÀI ĐỌC II: Pl 4, 6-9

Anh em hãy đem những điều này ra thực hành, và Thiên Chúa là nguồn bình an sẽ ở với anh em.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philiphê.

Thưa anh em, anh em đừng lo lắng gì cả, nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giãi bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện. Và bình an của Thiên Chúa là bình an vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Đức Kitô Giêsu. Ngoài ra, thưa anh em, những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý. Những gì anh em đã học hỏi, đã lãnh nhận, đã nghe, đã thấy ở nơi tôi, thì hãy đem ra thực hành, và Thiên Chúa là nguồn bình an, sẽ ở với anh em.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa nói: Chính Thầy đã chọn anh em từ giữa thế gian, để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 21, 33-43

Ông chủ sẽ cho các tá điền khác canh tác vườn nho.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi ấy, Đức Giêsu nói với các thượng tế và kỳ mục trong dân rằng: "Các ông hãy nghe dụ ngôn sau đây: có chủ nhà kia trồng được một vườn nho; chung quanh vườn, ông rào giậu; trong vườn, ông khoét bồn đạp nho, và xây một tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa. Gần đến mùa hái nho, ông sai đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. Bọn tá điền bắt các đầy tớ ông: chúng đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ. Ông lại sai một số đầy tớ khác đông hơn trước; nhưng bọn tá điền cũng xử với họ y như vậy. Sau cùng, ông sai con trai mình đến gặp chúng, vì nghĩ rằng: "Chúng sẽ nể con ta". Nhưng bọn tá điền vừa thấy người con, thì bảo nhau: "Đứa thừa tự đây rồi! Nào ta giết quánh nó đi, và đoạt lấy gia tài nó!" Thế là chúng bắt lấy cậu, tống ra khỏi vườn nho và giết đi. Vậy khi ông chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì bọn tá điền kia? Họ đáp: "Ác giả ác báo, ông sẽ tru diệt bọn chúng và cho các tá điền khác canh tác vườn nho, để cứ đúng mùa, họ nộp hoa lợi cho ông. Đức Giêsu bảo họ: "Kinh Thánh có câu: "Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta". Các ông chưa bao giờ đọc câu này sao? Bởi đó, tôi nói cho các ông hay: Nước Thiên Chúa Người sẽ lấy đi không cho các ông nữa, mà ban cho một dân biết làm cho Nước ấy sinh hoa lợi.

Đó là Lời Chúa



SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN
04-10-2026

"ÔNG CHỦ CHO NGƯỜI KHÁC THUÊ VƯỜN"

Trong Kinh Thánh, vườn nho ám chỉ đến dân Is-ra-el như lời ngôn sứ I-sai-ah tuyên sấm: "*Vườn nho của Chúa các đạo binh là nhà Is-ra-el, và người Giu-đa là chồi cây Chúa vui thích*…" (x. Is 5,7). Chủ vườn nho là Thiên Chúa cũng ước mong nơi dân Is-ra-el "*thực hành điều chính trực, …thực hành đức công bình*" (nt), nhưng thực tế "*họ gây ra toàn sự gian ác..và tiếng kêu oan*" (x. Is 5,7).

Dụ ngôn trong bài Tin Mừng hôm nay là bản tóm tắt ngắn gọn lịch sử cứu độ của Thiên Chúa, tiên vàn dành cho dân Is-ra-el, nhưng họ đã khước từ, không đón nhận những người Thiên Chúa sai đến, thậm chí họ sát hại 'sứ giả của Ngài' và đi đến đỉnh điểm họ từ chối, rồi giết cả Con Một của Ngài. Lịch sử cứu độ lột tả chương trình yêu thương vô bờ bến của Thiên Chúa dành cho dân Is-ra-el trước hết; tuy vậy, họ đã vong ơn bội nghĩa, bất trung trước kế hoạch đầy thương xót của Chúa, nên "*ông sẽ tru diệt bọn hung ác đó, và sẽ cho người khác thuê vườn nho để cứ mùa nội phần hoa lợi*" (x. Mt 21,41).

Chúng ta chính là vườn nho được Chúa chăm sóc chu đáo ân cần. Chúng ta là thành phần của Giáo hội, là chi thể của nhiệm thể Chúa Ki-tô, nhưng rất ít khi chúng ta góp phần xây dựng giáo xứ, cộng đoàn. Trong thư gửi giáo đoàn Cô-rin-tô, thánh Phao-lô đặt ra một chất vấn cơ bản khiến mọi người chúng ta thực sự phải suy nghĩ: "*Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh*" (1Cr 4,7). Nói cách khác, chẳng có gì là chúng ta không lãnh nhận từ Thiên Chúa cả! Sự sống, sức khoẻ, trí khôn, tài năng, khả năng, tiềm năng, trí lực, của cải, tài sản, v.v…Tất cả đều do Chúa ban, nhưng lắm lúc chúng ta chẳng làm gì để đáp lại ơn Chúa.

Chúa chăm sóc chúng ta như vườn nho của Ngài, thì Ngài cũng mong muốn chúng ta sinh hoa kết trái, được bội thu chứ không mất trắng, được lớn lên chứ không bị chết lâm sàng, được khoẻ mạnh chứ không yếu nhược…Chúa chờ gì nơi mỗi người chúng ta nữa? Chúa muốn ta nhận biết tất cả là nhờ bởi Ngài. Thế nhưng, rất thường xuyên chúng ta coi những thứ đó là của riêng mình. Vì vậy, chúng ta cũng giống như những tá điền kia muốn chiếm đoạt vườn nho của chủ. Chúa cho chúng ta hưởng dùng tất cả những thứ đó, miễn là ta góp lại một phần

nhỏ cho Chúa như phần hoa lợi, nhưng biết bao lần chúng ta chỉ biết sử dụng tất cả những thứ đó cho riêng mình, chẳng có phần nào cho tha nhân, cho Giáo hội, cũng như xã hội. Nếu cứ thế này, ông chủ vườn nho sẽ hành động như đã làm đối với dân Is-ra-el, "*ông sẽ tru diệt bọn hung ác đó, và cho người khác thuê vườn nho để cứ mùa nộp phần hoa lợi*" (Mt 21,41).

Để khỏi bị đuổi ra khỏi vườn nho Chúa, chúng ta cùng học nơi gương thánh Phao-lô: "*Anh em đừng lo lắng gì hết, nhưng trong khi cầu nguyện, anh em hãy trình bày những ước vọng lên cùng Chúa, bằng kinh nguyện và lời cầu xin đi đôi với lời cảm tạ. Và bình an của Thiên Chúa vượt mọi trí hiểu, sẽ giữ gìn lòng trí anh em trong Chúa Giê-su Ki-tô*" (Pl 4,6-7). Hơn thế, chúng ta cùng thánh nhân nỗ lực trong trách vụ hằng ngày của mình: "*Những điều anh em đã học biết, đã lãnh nhận, đã nghe và đã thấy nơi tôi, anh em hãy đem những điều đó ra thực hành, thì Thiên Chúa bình an sẽ ở cùng anh em*" (Pl 4,9).

Để khép lại đôi dòng suy tư trên, xin được mượn câu chuyện của một linh mục nọ chia sẻ với quý cộng đoàn như này: 'Bà lão kia đi chợ mang theo 7 quan tiền cất kỹ trong túi áo. Lúc tới chợ, trông thấy người đàn ông bị khuyết tật, áo quần rách nát tã tơi, đang ngồi ăn xin bên vệ đường, bà động lòng thương nên đã lấy trong túi ra 6 quan tiền cho ông ấy, và chỉ giữ lại duy nhất một quan tiền để đi chợ. Tuy nhiên vì vốn tham lam, thấy bà cụ vẫn còn một quan tiền trong túi, nên ông ta liền bám theo và nhân lúc bà sơ ý, đã cướp nốt quan tiền còn lại'. Kết thúc, vị linh mục nói: 'Có lẽ ai trong chúng ta cũng nghĩ hắn ta đúng là một tên mạt rệp đáng khinh bỉ và trừng phạt!' Cả cộng đoàn trầm trồ như thể đồng tình, nhưng ai ai cũng cúi mặt xuống ngẫm nghĩ. Thấy thế, vị linh mục này tiếp tục đặt vấn đề với cộng đoàn: Còn chúng ta thì sao? Trong một tuần lễ, Chúa đã ban cho chúng ta 6 ngày lao động kiếm tiền, thế mà còn duy một ngày Chúa nhật để ta nhớ đến Chúa, làm các việc thờ phượng kính mến Ngài và chu toàn đức ái phục vụ tha nhân, nhưng nhiều lúc chúng ta tiếc nuối xót xa, vẫn bôn ba làm việc thêm mong kiếm được nhiều tiền! Vậy, chúng ta là hạng người nào đây?

Cầu nguyện:

Xin cho Thánh ý Chúa được thành sự nơi mỗi người chúng con! Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

***Chủ tế*:** Giáo hội được mời gọi "sinh hoa lợi" về tin-cậy-mến. Ý thức về những thiếu sót của mình, và xin ơn Chúa trợ giúp, chúng ta cùng cộng đoàn dân Chúa khẩn thiết cầu nguyện:

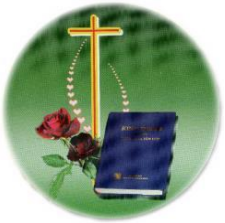
1. "*Thiên Chúa bình an sẽ ở cùng anh em*". Hiệp cùng Đức Thánh Cha, và Hàng Giáo Phẩm trong Giáo hội, xin cho sự hiệp nhất và tông truyền của Giáo hội luôn tồn tại, để từ Giáo hội Chúa, ơn bình an sẽ được tuôn chảy cho những ai biết đón nhận sự hiện diện của Chúa ở giữa thế gian này. ***Chúng con cầu xin Chúa.***
ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *"Nước Thiên Chúa sẽ cất khỏi các ông để trao cho dân tộc khác biết làm cho trổ sinh hoa trái"* . Xin cho những nhà lãnh đạo các quốc gia luôn biết dùng lương tâm để chăm sóc con dân, nhận biết và tin rằng: Chỉ có một Đấng tối cao có thể ban cho và có quyền thu lại tất cả mọi sự. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. *"Đến mùa nho, ông sai đầy tớ đến nhà tá điền để thu phần hoa lợi".* Xin cho các bậc làm cha mẹ trong Hội Thánh ý thức mình sẽ phải trả lẽ trước mặt Chúa về phần rỗi của con cái mà Chúa trao phó cho mình nuôi dưỡng và chăm sóc, để hết lòng giúp con cái đạt tới ơn cứu độ. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. Xin cho mỗi người chúng ta đang hiện diện trong thánh lễ hôm nay, biết nhiệt thành lắng nghe và thực hành Lời Chúa, biết làm chứng cho Tin Mừng của Chúa ngay trong môi trường sống, bằng cách quan tâm, chia sẻ những nhu cầu cần thiết cho những người đang cần đến chúng ta. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Cha, xin gìn giữ chúng con trong tình yêu của Cha. Xin biến đổi tâm trí chúng con, ngõ hầu chúng con được hưởng bình an của Cha, và biết sinh nhiều hoa trái trong vườn nho mà Cha đã trao cho chúng con. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN
11-10-2026

BÀI ĐỌC I: Is 25, 6-10a

Đức Chúa sẽ đãi một bữa tiệc và sẽ lau khô dòng lệ trên khuôn mặt mọi người.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia

Ngày ấy, trên núi này, Đức Chúa các đạo binh sẽ đãi muôn dân một bữa tiệc: tiệc thịt béo, tiệc rượu ngon, thịt béo ngậy, rượu ngon tinh chế. Trên núi này, Người sẽ xé bỏ chiếc khăn che phủ mọi dân, và tấm màn trùm lên muôn nước. Người sẽ vĩnh viễn tiêu diệt tử thần. Đức Chúa là Chúa Thượng, sẽ lau khô dòng lệ trên khuôn mặt mọi người, và trên toàn cõi đất, Người sẽ xóa sạch nỗi ô nhục của dân Người. Đức Chúa phán như vậy. Ngày ấy, người ta sẽ nói: “Đây là Thiên Chúa chúng ta, chúng ta từng trông đợi Người, và đã được Người thương cứu độ. Chính Người là Đức Chúa chúng ta từng đợi trông. Nào ta cùng hoan hỷ vui mừng bởi được Người cứu độ”. Vì bàn tay Đức Chúa sẽ lại đặt trên núi này.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 22

Đáp: *Này tôi được ở đền Người những ngày tháng, những năm dài triền miên.*

Xướng: Chúa là mục từ chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì. Trong đồng cỏ xanh tươi, Người cho tôi nằm nghỉ. Người đưa tôi tới dòng nước trong lành và bổ sức cho tôi.

Xướng: Người dẫn tôi trên đường ngay nẻo chính, vì danh dự của Người. Lạy Chúa, dầu qua lũng âm u, con sợ gì nguy khốn, vì có Chúa ở cùng. Côn trượng Ngài bảo vệ, con vững dạ an tâm.

Xướng: Chúa dọn sẵn cho con bữa tiệc, ngay trước mặt quân thù. Đầu con, Chúa xức đượm dầu thơm, ly rượu con đầy tràn chan chứa.

Xướng: Lòng nhân hậu và tinh thương Chúa, ấp ủ tôi suốt cả cuộc đời, và tôi được ở đền Người những ngày tháng, những năm dài triền miên.

BÀI ĐỌC II: Pl 4, 12-14. 19-20

Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philiphê.

Thưa anh em, tôi sống thiếu thốn cũng được, mà sống dư dật cũng được. Trong mọi hoàn cảnh, no hay đói, dư dật hay túng bấn, tôi đã tập quen cả. Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết. Tuy nhiên, anh em đã chia sẻ với tôi, khi tôi gặp cơn quẩn bách, như thế là phải. Thiên Chúa của tôi sẽ thỏa mãn mọi nhu cầu của anh em một cách tuyệt vời, theo sự giàu sang của Người trong Đức Kitô Giêsu. Xin tôn vinh Thiên Chúa là Cha chúng ta, đến muôn thưở muôn đời! Amen.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Xin Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, soi trí mở lòng cho chúng ta thấy rõ, đâu là niềm hy vọng, mà ơn Người kêu gọi đem lại cho chúng ta. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 22, 1-14

Gặp ai, anh em cũng mời hết vào tiệc cưới.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi ấy, Đức Giêsu lại dùng dụ ngôn mà nói với các thượng tế và kỳ mục trong dân rằng: “Nước Trời cũng giống như chuyện một vua kia mở tiệc cưới cho con mình. Nhà vua sai đầy tớ đi thỉnh các quan khách đã được mời trước, xin họ đến dự tiệc, nhưng họ không chịu đến. Nhà

vua lại sai những đầy tớ khác đi, và dặn họ: “Hãy thưa với quan khách đã được mời rằng: này cỗ bàn, ta đã dọn xong, bò tơ và thú béo đã hạ rồi, mọi sự đã sẵn. Mời quý vị đến dự tiệc cưới!” Nhưng quan khách không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi: kẻ thì đi thăm nông trại, người thì đi buôn, còn những kẻ khác lại bắt các đầy tớ của vua mà hành hạ và giết chết. Nhà vua liền nổi cơn thịnh nộ, sai quân đi tru diệt bọn sát nhân ấy và thiêu hủy thành phố của chúng. Rồi nhà vua bảo đầy tớ: “Tiệc cưới đã sẵn sàng rồi, mà những kẻ đã được mời lại không xứng đáng. Vậy các người đi ra các ngả đường, gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới”. Đầy tớ liền đi ra các nẻo đường, gặp ai, bất luận xấu tốt, cũng tập hợp cả lại, nên phòng tiệc cưới đã đầy thực khách. Bấy giờ nhà vua tiến vào quan sát khách dự tiệc, thấy ở đó có một người không mặc y phục lễ cưới, mới hỏi người ấy: “Này bạn, làm sao bạn vào đây mà lại không có y phục lễ cưới?” Người ấy câm miệng không nói được gì. Nhà vua liền bảo những người phục dịch: “Trói chân tay nó lại, quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng! Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN
11-10-2026

HÔN YẾN

Có một thực tế là, đôi khi những cánh thiệp, lời mời làm người ta khó xử. Nhất là gần đây, việc đi đám, dự tiệc trở thành như điều bớt được thì mừng. Cánh thiệp, lời mời trở thành gánh nặng về tài chánh và thời gian, hoặc chỉ là khuôn sáo xã giao, đổi chác lợi ích… mà không còn là dịp để thực sự chia sẻ tâm tình cùng gia chủ. Đôi khi, ngay cả bên mời cũng chỉ tổ chức để

hoàn tất cái lễ, cái lệ, không mừi thì sợ bị trách, không đi thì khó coi… rồi tính toán lỗ lã, đánh bóng tên tuổi, tận dụng làm cơ hội kết nối… Rồi, dường như nghĩa tình, chân thành đã bị đẩy lui xuống hàng thứ yếu…

Hôm nay, Chúa Giêsu ví Nước Trời như **đức vua mở tiệc cưới cho con mình.** Điều này có nghĩa là Thiên Chúa tha thiết mong muốn chia sẻ niềm vui, sự sống, hạnh phúc của Ngài với con người. Ngài không thỏa mãn khi chỉ ban cho con người một vài ân huệ nào đó, nhưng mời gọi họ hãy đến và đồng bàn với Ngài, hãy bước vào sự hiệp thông, và chung hưởng hạnh phúc với Ngài. Đó là điều chắc chắn, vì: ***"Này cỗ bàn, ta đã dọn xong, bò tơ và thú béo đã hạ rồi, mọi sự đã sẵn. Mời quý vị đến dự tiệc cưới".***

Muốn thì tìm cách, không muốn thì tìm lý do. Những quan khách được mời trong dụ ngôn hôm nay không phải là không thể đến dự tiệc, … nhưng vì trong lòng họ không có đức vua. Họ "***không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi***" làm những việc mà họ cho là quan trọng hơn, tệ hơn nữa có kẻ lại "***sỉ nhục các đầy tớ và giết chết***." Họ xuẩn động bán rẻ sự sống không chỉ của chính bản thân mà còn đem lại họa diệt vong cho cả nơi họ sinh sống, vì không nhận ra giá trị của lời mời. Ở đây, con thịnh nộ của nhà vua không mang ý đe dọa, nhưng là một chân lý hiển nhiên: khi quay lưng lại với sự sống thì cái kết chỉ có thể là sự tiêu vong.

Cũng vậy, không phải vì không thể, không phải vì vắng những sứ giả để truyền đạt lời mời từ Thiên Chúa, nhưng ngày nay người ta, và có lẽ cả tôi nữa, đã nhân danh cái gọi là tự do cá nhân đến độ thừa mứa, để đánh đồng giá trị giữa những chọn lựa căn cốt, vĩnh cửu, với những thức chóng qua, tạm bợ, mà không còn nhận ra điều thật sự căn cốt. Để rồi nghịch lý là, con người tìm kiếm niềm vui, nhưng lại từ chối Đấng là nguồn mạch của mọi niềm vui chân thật; chật vật để sinh tồn, nhưng lại sống xa cách với Đấng là nguồn sống; khao khát yêu thương, nhưng quay lưng lại với Thiên Chúa yêu thương vô điều kiện. Bi kịch ở đây không phải là Thiên Chúa ngăn cấm con người hạnh phúc, nhưng là con người khước từ chính hạnh phúc mà Thiên Chúa thiết tha ban tặng.

Nhưng, bất luận thế nào đi nữa đức vua vẫn cử hành tiệc cưới. Ông sai đầy tớ ra các ngã đường, gặp ai cũng mời vào, **"bất luận xấu tốt."** Sự khước từ của quan khách không làm nhà vua hủy tiệc cưới và thu hồi lời mời, nghĩa là không từ bỏ ý định chia sẻ sự sống và niềm hạnh phúc. Trái lại, lời mời ấy được mở rộng cho tất cả, kể cả những người chẳng bao giờ dám mơ có ngày mình cũng được bước vào dự tiệc của đức vua. Hạnh phúc và sự sống của Thiên Chúa được ban cho tất cả, miễn là con người trân trọng đón nhận hồng ân ấy. Chi tiết "y phục lễ cưới" cho thấy điều này cách tường minh.

Anh chị em thân mến,

Đôi khi chúng ta cứ ngỡ lời mời gọi đến dự bữa tiệc Nước trời, sự sống chân thật và hạnh phúc viên mãn mà Chúa Giêsu dạy hôm nay, ở một nơi nào đó, một thời điểm nào đó phía xa xăm cuối đời.

Không! Lời mời của Vua hằng sống đang được gửi đến cho chúng ta ngay hôm nay, ngay tại đây. Hội Thánh không ngừng cử hành Thánh Lễ mọi lúc, từ đông sang tây, để chúng ta được cảm nếm trước, được tiền dự vào Tiệc cưới ấy, Nước Trời ấy.

Ước gì, chúng ta biết đặt mối ưu tiên cao nhất cho những gì không hư mất, đừng tiếp tục bán rẻ chính sự sống, hạnh phúc, niềm vui chân thật của chính mình nữa. Đừng tự biến thành kẻ đứng bên ngoài niềm phúc, khi khước từ và không trân trọng bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Thánh Thể hằng được dọn sẵn và tha thiết đợi chờ chúng ta đến tham dự. Hãy đến với Thánh Lễ để được sống và chung chia hạnh phúc mà Thiên Chúa thiết tha mời đãi chúng ta. Hãy đến với Thánh lễ, không chỉ để chu toàn một bổn phận, nhưng để gặp gỡ Đức Vua, đón nhận sự sống và chung hưởng niềm vui mà Ngài thiết tha chia sẻ với chúng ta. Hãy đến với Thánh lễ, để rồi vỡ òa trong niềm hạnh phúc khi nhận ra rằng, hôn yến ấy là vì ta, là cho chúng ta, và của chúng ta. Amen.

LM Vĩnh Toàn MSC

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

***Chủ tế*:** Thiên Chúa đã thương kêu mời mọi người hưởng hạnh phúc Nước Trời. Chúng ta đồng thanh cảm tạ Chúa và khẩn khoản nài xin:

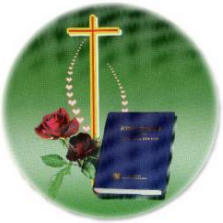
1. "Này ta đã dọn tiệc sẵn rồi, xin mời các ông đến dự tiệc cưới". Xin cho các Linh mục luôn là hình ảnh sống động của Chúa Giêsu, vị Mục Tử Nhân Lành, để khi cử hành Bàn tiệc Thánh Thể, dân Chúa được no thỏa tình Chúa, được gặp gỡ thân tình với Chúa, và mở lòng sốt sắng đón nhận Mình Thánh Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**
ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *Sao bạn vào đây mà không mặc y phục lễ cưới?"* Xin cho mọi tín hữu luôn giữ vững đức tin và loan truyền đức tin đó bằng đời sống đạo đức của mình, hầu mai sau xứng đáng bước vào Bàn tiệc Nước Trời mà Chúa đã hứa ban. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. Đức cố Giáo hoàng Phanxicô nói: *"Lòng đạo thờ ơ biến cuộc sống chúng ta thành một bãi tha ma"*. Xin cho gia đình công giáo đang dửng dưng với Chúa, xa lánh sinh hoạt giáo xứ, được Chúa Thánh Thần làm bừng cháy lại ngọn lửa đức tin nơi họ; hầu họ có được niềm vui sống đạo và hăng say tham dự vào đời sống hiệp hành của Giáo hội. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. *"Hãy ra các ngả đường, gặp bất cứ ai, thì mời vào dự tiệc cưới"*. Mặc dù có rất nhiều áp lực trong cuộc sống, nhưng xin cho mỗi người chúng ta biết siêng năng tìm kiếm Chúa qua việc tham dự Tiệc Thánh mỗi ngày, và nhờ thế được kết hợp mật thiết hơn nữa với Chúa. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Cha, chúng con cảm tạ Cha. Hôm nay, cùng với Giáo Hội, Cha mời gọi chúng con cử hành tiệc Thánh Thể với Chúa Giêsu, Con Cha. Xin cho mọi người trên khắp cùng thế giới thành tâm đón nhận lời mời gọi của Cha, để trong tiệc Thánh Thể họ trở thành một thân thể duy nhất. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN
18-10-2026

BÀI ĐỌC I: Is 45, 1. 4-6

Đức Chúa đã cầm lấy tay phải vua Kyrô để bắt các dân tộc suy phục ông.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán với kẻ Người đã xức dầu, với vua Kyrô: Ta đã cầm lấy tay phải nó, để bắt các dân tộc suy phục nó, Ta tước khí giới của các vua, mở toang các cửa thành trước mặt nó, khiến các cổng không còn đóng kín nữa. Vì lợi ích của tôi tớ Ta là Giacóp và của người Ta đã chọn là Israel, Ta đã gọi ngươi đích danh, đã ban cho ngươi một tước hiệu, dù ngươi không biết Ta. Ta là Đức Chúa, không còn Chúa nào khác, chẳng có ai là Thiên Chúa, ngoại trừ ta. Dù ngươi không biết ta, Ta đã trang bị cho ngươi đầy đủ, để từ Đông sang Tây, thiên hạ biết rằng chẳng có thần nào khác, ngoại trừ Ta. Ta là Đức Chúa, không còn Chúa nào khác.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 95

Đáp: *Hãy dâng Chúa quyền lực và vinh quang.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, hát lên mừng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu, kể cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển, cho mọi nước hay những kỳ công của Người.

Xướng: Chúa thật cao cả, xứng muôn lời ca tụng, khả tôn khả úy hơn chư thần, vì chư thần các nước thảy đều hư ảo, còn Đức Chúa, Người sáng tạo trời cao.

Xướng: Hãy dâng Chúa, hỡi các dân các nước, dâng Chúa quyền lực và vinh quang, hãy dâng Chúa vinh quang xứng Danh Ngài.

Xướng: Hãy bưng lễ vật, bước vào tiền đình Chúa, và thờ lạy Chúa uy nghiêm thánh thiện, toàn thể địa cầu, hãy run sợ trước Thánh Nhan. Hãy nói với chư dân, Chúa là vua hiển trị, Người xét xử muôn nước theo đường ngay thẳng.

BÀI ĐỌC II: 1Tx 1, 1-5b

Chúng tôi nhớ đến lòng tin, lòng mến và lòng trông cậy của anh em.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Thessalonica.

Chúng tôi là Phaolô, Silvanô và Timôthê, kính gửi Hội Thánh Thessalonica ở trong Thiên Chúa Cha, và trong Chúa Giêsu Kitô, chúc anh em được ân sủng và bình an.

Chúng tôi hằng tạ ơn Thiên Chúa về tất cả anh em. Chúng tôi nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện, và trước mặt Thiên Chúa là Cha chúng ta, chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin, những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến, và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô.

Thưa anh em là những người được Thiên Chúa thương mến, chúng tôi biết rằng Thiên Chúa đã chọn anh em, vì khi chúng tôi loan báo Tin Mừng cho anh em, thì không phải chỉ có lời chúng tôi nói, mà còn có quyền năng, có Thánh Thần, và một niềm xác tín sâu xa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Giữa thế gian, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời, là làm sáng tỏ Lời ban sự sống. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 22, 15-21

Của Cesar, trả về Cesar; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Bấy giờ những người Pharisiêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách là cho Đức Giêsu phải lỡ lời mà mắc bẫy. Họ sai các môn đệ của họ cùng đi với những người phe Hêrôđê, đến nói với Đức Giêsu rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật và cứ sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa. Thầy cũng chẳng vị nể ai, vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta. Vậy xin Thầy cho biết ý kiến: có được phép nộp thuế cho Cesar hay không?"

Nhưng Đức Giêsu biết họ có ác ý, nên Người nói: "Tại sao các người lại thử tôi, hỡi những kẻ đạo đức giả! Cho tôi xem đồng tiền nộp thuế!" Họ liền đưa cho Người một quan tiền. Người hỏi họ: "Hình và danh hiệu này là của ai đây?" Họ đáp: "của Cesar". Bấy giờ, Người bảo họ: "Thế thì của Cesar, trả về Cesar; Của Thiên Chúa trả về Thiên Chúa".

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN
18-10-2026

SỐNG YÊU THƯƠNG

Anh chị em thân mến,

Sống trong lòng Giáo hội, mỗi người Kitô hữu được mời gọi sống như những người con của Thiên Chúa. Điều quan trọng trước hết là chúng ta nhận ra tình yêu Thiên Chúa dành cho mình, rồi từ tình yêu ấy, biết đem yêu thương đến cho những người chung quanh.

Nói cách khác, người Kitô hữu được mời gọi lấy tình thương để hóa giải hận thù, lấy sự phục vụ thay cho việc tìm kiếm quyền lực và danh vọng, lấy sự tha thứ để chữa lành những tổn thương. Chính trong bối cảnh ấy, bài Tin Mừng hôm nay kể lại việc người ta đến hỏi Chúa Giêsu: *"Có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không?"* Chúa Giêsu trả lời: "*Của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa.*"

Lời nói ấy không chỉ là câu trả lời cho một vấn đề cụ thể của thời đại Chúa Giêsu, nhưng còn trở thành nguyên tắc quan trọng cho đời sống người Kitô hữu: biết phân định đâu là điều thuộc về thế gian và đâu là điều thuộc về Thiên Chúa. Chúng ta phải biết chu toàn trách nhiệm của mình đối với xã hội. Nhưng đồng thời chúng ta cũng hãy nhớ rằng cuộc đời và tất cả những gì chúng ta có đều thuộc về Thiên Chúa.

Đôi khi, vì quá ham mê địa vị, quyền lực hay danh vọng, con người có thể quên mất nguyên tắc ấy. Ngay cả người Kitô hữu cũng có thể bị cám dỗ muốn dùng quyền lực để giải quyết những khác biệt, dùng sức mạnh để đối phó với những người không đồng quan điểm với mình.

Nhưng đó không phải là con đường mà Chúa Giêsu mời gọi chúng ta bước đi. Con đường của người Kitô hữu là con đường tình yêu. Chúa muốn chúng ta sống với nhau bằng lòng bác ái. Giáo Hội mời gọi chúng ta biết *đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lăng nhục, đem an hòa vào nơi tranh chấp…*

Đây không phải là một con đường dễ dàng. Nhưng đây chính là con đường của Tin Mừng. Vì thế, trong những giai đoạn khó khăn của lịch sử Giáo Hội Việt Nam, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã kiên định hướng dẫn người Công giáo sống đức tin và làm chứng cho Tin Mừng giữa lòng dân tộc. Đó là cách thế để Giáo Hội phục vụ con người, xây dựng sự hiệp nhất và góp phần đem lại bình an cho xã hội.

"Của Xê-da, trả về Xê-da."

Lịch sử Giáo hội cho chúng ta thấy rằng quyền lực chính trị không thể thay thế cho sức mạnh của Tin Mừng.

Nhìn lại lịch sử Giáo hội trong những thời kỳ mà Giáo hội có ảnh hưởng rất lớn trên đời sống chính trị của các quốc gia châu Âu, chúng ta nhận ra rằng quyền lực bên ngoài không phải là điều bảo đảm cho sự thánh thiện và sức sống của

Giáo hội. Khi quyền lực và lợi ích trần thế trở thành điều quá quan trọng, con người rất dễ đánh mất điều cốt yếu mà Chúa Giêsu đã trao phó: yêu thương và phục vụ.

Vì thế, Chúa Giêsu nói: **"Của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa."**

Điều thuộc về Thiên Chúa trước hết chính là trái tim của chúng ta.

Chúng ta hãy trả lại cho Thiên Chúa tình yêu mà Ngài đã gieo vào tâm hồn chúng ta bằng cách biết yêu thương nhau. Hãy đem sự tha thứ đến nơi có tổn thương, và đem bình an đến nơi có bất hòa.

Tôi tin rằng đây cũng là một trong những lý do giúp tôi có thêm nghị lực để sống và phục vụ trong sứ vụ truyền giáo tại đất nước Nhật Bản này.

Chúng ta không thể thay đổi thế giới bằng quyền lực của mình. Nhưng chúng ta có thể làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn bằng một trái tim biết yêu thương, một đôi tay biết phục vụ và một cuộc đời biết trao ban.

Mỗi người, trong hoàn cảnh và cách thế riêng của mình, hãy đáp lại tình yêu Thiên Chúa đã dành cho chúng ta. Có người đáp lại bằng đời sống gia đình. Có người bằng công việc và sự phục vụ. Có người bằng việc nâng đỡ một người đang gặp khó khăn. Có người chỉ đơn giản bằng một lời nói tốt đẹp, một sự tha thứ, một nụ cười hay một nghĩa cử yêu thương.

Những điều tưởng như nhỏ bé ấy, khi được thực hiện bằng tình yêu, đều có thể trở thành những hạt giống Tin Mừng.

Xin Chúa giúp mỗi người chúng ta biết yêu thương nhau hơn, biết cùng nhau xây dựng cộng đoàn thành một gia đình đức tin, nơi mọi người có thể tìm thấy sự cảm thông, niềm vui và tình thương.

Xin Chúa giúp chúng ta biết chế ngự những ham muốn về danh vọng và lợi ích riêng, để chúng ta trở thành những người kiến tạo bình an, gieo niềm hy vọng và đem tình yêu của Chúa đến cho mọi người.

Và tôi tin rằng điều Thiên Chúa luôn mong mỗi người trao lại cho Ngài là một trái tim biết yêu thương.

Amen.

Lm. Joachim Đình Hoài

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

***Chủ tế*:** Thiên Chúa luôn muốn chúng ta sống hòa thuận yêu thương nhau. Để sống đúng theo Tin Mừng mà Chúa Giêsu rao giảng, chúng ta cùng hiệp ý nguyện xin:

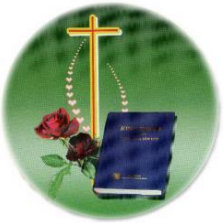
1. "*Tôi từng biết anh em được Chúa tuyển chọn*". Xin cho Đức Thánh Cha, các Đức Giám mục, Linh mục, các tu sĩ nam nữ và các nhà truyền giáo luôn cảm nhận được sự đồng hành của Chúa, để mạnh dạn loan báo Tin Mừng dù gặp muôn hiểm nguy, chống đối và thử thách. ***Chúng con cầu xin Chúa.***
ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. "*Ta là Chúa và chẳng còn Chúa nào khác*". Xin cho những người đang sống trong vô thần biết nhận ra Đấng Tạo Thành là Chúa cả trời đất, Đấng giàu lòng thương xót, nhưng xét xử công minh, để sớm quay về với Ngài, hầu được ơn cứu rỗi. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. "*Hãy tường thuật vinh quang Chúa giữa chư dân*". Xin cho các Kitô hữu trên khắp hoàn cầu biết ý thức bổn phận của một người tín hữu và nhiệt thành dấn thân vào giữa lòng thế giới, tùy theo hoàn cảnh và khả năng Chúa ban để cộng tác xây dựng một thế giới hòa bình và yêu thương. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. "*Tôi hằng nhớ đến đức tin, đức cậy và đức mến của anh em*". Xin cho mỗi người chúng ta, cách riêng giới trẻ Công giáo đang sống tại Nhật Bản, biết siêng năng tìm đến với Thánh lễ là nguồn sức sống thiêng liêng, thể hiện đức mến bằng sự quan tâm đến người thân cận và luôn trông cậy tín thác vào lòng Chúa xót thương, hầu được ơn bình an và có được sự tự do nội tâm đích thực. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Chúa, Chúa sẽ hỏi mỗi người chúng con "*hình tượng và danh hiệu này là của ai*?". Xin cho chúng con mỗi ngày đều biết đóng ấn hình ảnh Thiên Chúa, và khắc ghi danh hiệu Kitô hữu, càng ngày càng sâu đậm hơn trong đời sống, để mọi người nhận ra Nước Trời đang hiện diện nơi chứng con. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN
25-10-2026

BÀI ĐỌC I: Xh 22, 20-25

Nếu các người ức hiếp mẹ góa con côi, thì cơn giận Ta sẽ bốc lên chống lại các người.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Đức Chúa phán thế này: Người ngoại kiều, ngươi không được ngược đãi và áp bức, vì chính các người đã là ngoại kiều ở đất Ai Cập. Mẹ góa con côi, các ngươi không được ức hiếp. Nếu ngươi ức hiếp mà nó kêu cứu Ta, ắt Ta sẽ nghe tiếng nó kêu cứu, cơn giận Ta sẽ bốc lên, Ta sẽ cho gươm chém. giết các ngươi: thế là vợ các ngươi sẽ thành góa bụa, và con các ngươi sẽ thành côi cút.

Nếu ngươi cho một người trong dân Ta, một người nghèo ở với ngươi vay tiền, thì ngươi không được xử với nó như chủ nợ, không được bắt nó trả lãi.

Nếu ngươi giữ áo choàng của người khác làm đồ cầm, thì ngươi phải trả lại cho nó trước khi mặt trời lặn. Nó chỉ có cái đó để đắp, để làm áo che thân, nó sẽ lấy gì mà ngủ? Nó mà kêu cứu Ta, Ta sẽ nghe nó, vì Ta vốn nhân từ.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 17

Đáp: *Con yêu mến Ngài, lạy Chúa là sức mạnh của con.*

Xướng: Con yêu mến Ngài, lạy Chúa là sức mạnh của con; lạy Chúa là núi đá, là thành lũy, là Đấng giải thoát con.

Xướng: Lạy Thiên Chúa con thờ, là núi đá cho con trú ẩn, là khiên mộc, là Đấng Cứu Độ quyền năng, là thành trì bảo vệ. Tôi kêu

cầu Chúa là Đấng xứng muôn lời ngợi khen, và tôi được cứu thoát khỏi quân thù.

Xướng: Đức Chúa vạn vạn tuế! Chúc tụng Người là Núi Đá cho tôi trú ẩn, Tôn vinh Thiên Chúa là Đấng cứu độ tôi. Chúa ban nhiều chiến thắng lớn lao cho Đức Vua mà chính Người đã lập.

BÀI ĐỌC II: 1 Tx 1, 5c-10

Anh em đã từ bỏ ngẫu tượng, để phụng sự Thiên Chúa và chờ đợi Con của Người.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Thessalonica.

Thưa anh em, anh em biết: khi ở với anh em, chúng tôi đã sống thế nào để mưu ích cho anh em, anh em đã bắt chước chúng tôi và noi gương Chúa, khi đón nhận Lời Chúa giữa bao nỗi gian truân với niềm vui do Thánh Thần ban: bởi vậy anh em đã nên gương cho mọ tín hữu ở miền Machedonia và miền Achaia. Quả thế, từ nơi anh em, Lời Chúa đã vang ra, không những ở Machedonia và Achaia, mà đâu đâu người ta cũng nghe biết lòng tin anh em đặt vào Thiên Chúa, khiến chúng tôi không cần phải nói gì thêm nữa. Khi nói về chúng tôi, người ta kể lại chúng tôi đã được anh em tiếp đón làm sao, và anh em đã từ bỏ ngẫu tượng mà quay về với Thiên Chúa thế nào, để phụng sự Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa thật, và chờ đợi Con của Người từ trời ngự đến, Người Con mà Thiên Chúa đã cho trỗi dậy từ cõi chết, là Đức Giêsu, Đấng cứu chúng ta thoát cơn thịnh nộ sắp đến.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa nói: Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ Lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến với người ấy. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 22, 34-40

Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, và yêu người thân cận như chính mình.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi nghe tin Đức Giêsu đã làm cho nhóm Xađốc phải câm miệng, thì những người Pharisiêu họp nhau lại, rồi một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giêsu để thử Người rằng: "Thưa Thầy, trong sách luật Môisen, điều răn nào là điều răn trọng nhất?" Đức Giêsu đáp: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. Đó là điều răn trọng nhất và điều răn thứ nhất. Còn điều răn thứ hai cũng giống điều răn ấy, là: ngươi phải yêu người thân cận như chính mình. Tất cả luật Môisen và các sách ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy".

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN
25-10-2026

"Ngươi phải yêu mến Đức Chúa… ngươi phải yêu người thân cận."
(Mt 22,37.39)

●Truyền thống Do Thái giáo có bao nhiêu điều răn?

Theo truyền thống Do Thái giáo có 613 điều răn (mitzvot), được chia thành: 248 điều phải làm (positive commandments) – "hãy làm…" và 365 điều cấm (negative commandments) – "không được…"

●Trong 613 điều răn, ví dụ 3 điều phải làm và 3 điều cấm:

Ba điều phải làm như: "Phải yêu mến Thiên Chúa" (Đnl 6,5); "Phải đọc kinh Shema hai lần mỗi ngày" (Đnl 6,7); "Phải yêu người thân cận" (Lv 19,18).

Shema có nghĩa là "Hãy nghe đây!" Kinh này được trích từ sách Đệ Nhị Luật 6,4-5: "Hỡi Israel, hãy nghe! Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy

nhất. Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng, hết dạ, hết sức anh em."

Ba điều cấm làm: "Không được thờ thần nào khác ngoài Thiên Chúa" (Xh 20,3); "Không được giết người" (Xh 20,13); "Không được ham muốn của cải thuộc về người khác" (Xh 20,17).

●613 điều răn, Chúa Giêsu tóm lại chỉ còn hai.

"Thưa Thầy, trong sách Luật Mô-sê, điều răn nào là điều răn trọng nhất?" Đức Giê-su đáp: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi." Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất. Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là: "Ngươi phải yêu người thân cận như chính mình." Tất cả Luật Mô-sê và các sách ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy.

●Trung tâm của Lề Luật là gì?

"YÊU."

Yêu là nhìn thấy người bên cạnh và làm những điều tốt cho họ.

Ở Nhật, chúng ta thường nghe:「人に迷惑をかけない」– đừng làm phiền người khác. Điều đó rất đẹp. Nhưng đôi khi vì sợ làm phiền, chúng ta lại giữ khoảng cách: thấy người buồn mà không hỏi, thấy người cô đơn mà không đến gần.

Chúa Giêsu mời gọi chúng ta đi thêm một bước: không chỉ "đừng làm phiền", nhưng "hãy yêu".

Và yêu nhiều khi chỉ bắt đầu bằng những câu rất bình thường:

「おはよう！」 Chào anh/ Chào chị/ Chào bạn!

「大丈夫？」 Bạn có ổn không?

「何か手伝おうか？」 Mình có thể giúp bạn không?

「ありがとう！」– Cảm ơn nhé!

Một lời chào, một tin nhắn, một cuộc điện thoại, đôi phút lắng nghe… cũng có thể là tình yêu.

613 điều răn, Chúa Giêsu đưa chúng ta trở về điều cốt lõi: YÊU CHÚA và YÊU NGƯỜI.

Và hôm nay, có lẽ Chúa chỉ hỏi tôi:「あなたの隣人は誰ですか？」"Người thân cận của con hôm nay là ai vậy con?"

Micaer's

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

***Chủ tế*:** "Mến Chúa yêu người" là nền tảng và trọng tâm giáo huấn của Đức Kitô. Để chu toàn luật này, chúng ta cần được Chúa thanh luyện và củng cố. Vậy chúng ta hãy khiêm tốn dâng lời nguyện xin:

1. *"Anh em biết chúng tôi sống thế nào vì anh em"*. Xin cho Hàng Giám mục và Linh mục trong Hội Thánh luôn trung thành với thiên chức đã lãnh nhận, hết lòng mến thương đoàn dân Chúa giao phó; hầu những hy sinh và khổ đau trong thế gian không làm các ngài nản chí, nhưng tất cả vì niềm vui ơn cứu độ. ***Chúng con cầu xin Chúa.***
ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *"Ngươi hãy yêu thương kẻ khác như chính mình"*. Xin cho các nhà lãnh đạo có lương tâm công chính và mở rộng cõi lòng, biết yêu thương, quan tâm đến nhu cầu người dân, hầu đất nước và xã hội được xây dựng trong tinh thần hòa bình. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. *"Nếu kẻ ấy kêu van Ta, Ta sẽ nhậm lời nó, vì Ta là Đấng thương xót"*. Xin cho các gia đình trẻ đang bất thuận, bất hòa biết chạy đến với Chúa, để nhờ sức mạnh của Người mà họ biết đón nhận nhau, xót thương tha thứ cho nhau và sống hòa thuận yêu thương. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. *"Lòng yêu mến Chúa mưu cầu hạnh phúc cho chính chúng ta"*. Xin cho mỗi người chúng ta khi làm việc đạo đức không chỉ để thu tích công nghiệp cho hạnh phúc đời đời, mà còn vì yêu mến Chúa và để được kết hợp mật thiết với Chúa hơn. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Cha, nguồn mạch tình yêu, xin đón nhận lời tạ ơn mà chúng con dâng lên Cha. Đức Giêsu, Con Cha đã yêu thương chúng con đến tận cùng khi trao ban chính mạng sống cho chúng con, và Người còn muốn ở lại với chúng con mọi ngày cho đến tận thế trong Lời của Người và trong bí tích Thánh Thể, để bày tỏ cho chúng con biết, tình yêu là con đường duy nhất dẫn đến niềm vui đích thực. Người hằng sống và hiển trị muôn đời. **Amen.**

Lá Thư Mục Vụ



Anh chị em rất thân mến

Trong các lần hiện ra khắp nơi trên thế giới, Mẹ Maria luôn nhắn bảo chúng ta hãy siêng năng lần hạt Mân Côi. Tràng chuỗi mân côi là triều thiên Mẹ yêu mến, được đan dệt bằng những lời ca ngợi và cầu xin của Giáo Hội với Mẹ, diễn tả qua kinh kính mừng. Lời ca tụng được chính thiên thần Gabriel, đại diện cho cả triều thần thiên quốc dâng lên Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. Mẹ Maria rất yêu thích lời cầu chúc này, vì trung tâm điểm của lời cầu chúc chính là Đức Giêsu, Con của Mẹ, là nguồn ơn cứu chuộc, mà nhờ sự vâng phục của Mẹ, đã nhập thể làm người và ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Ca tụng Mẹ Maria, là ca tụng tình thương vô biên của Thiên Chúa, là ngợi khen Ngôi Hai xuống thế làm người, đã muốn gia nhập gia đình nhân loại, đón nhận chúng ta, những con người tội lỗi, làm anh em của Ngài, cùng chia sẻ thân phận con người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi, để cứu chuộc chúng ta, giao hòa chúng ta với Chúa Cha.

Tháng 10, tháng Mân Côi, Giáo Hôi đặc biệt tôn kính Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. Bằng kinh Kính Mừng đơn sơ của tràng chuỗi Mân Côi, qua lời kinh mộc mạc thân tình đó, và cùng với Mẹ chiêm ngưỡng những thăng trầm, vui buồn của cuộc đời Chúa Giêsu, gắn chặt với cuộc đời của Mẹ, chúng ta cùng chia sẻ những vui buồn, đau khổ, vinh quang của Đức Giêsu Kitô và của Mẹ Ngài, đã vì chúng ta mà chấp nhận sống một cuộc sống đầy thử thách, đau thương, đồng thời ca tụng và tạ ơn Thiên Chúa Cha, là nguồn mạch mọi ơn lành và tình thương, đã ban cho chúng ta người Con Một duy nhất của Ngài, để cứu chuộc chúng ta và hòa giải chúng ta với Ngài. Xin cho chúng ta, biết lợi dụng tháng Mân Côi để học hỏi và sống theo gương của Mẹ, để ngày càng được trở nên giống Mẹ hơn: tin yêu và phó thác.

Trong tháng này, chúng ta cũng hiệp ý với Giáo Đoàn cầu nguyện cho việc truyền giáo. Con người hôm nay, sống trong một xã hội ích kỷ, hưởng thụ, tiện nghi, chỉ nghĩ đến mình, họ mỗi ngày một xa Chúa và những giáo huấn của Ngài. Xã hội hôm nay cũng giống như xã hội mà thánh Phaolô mô tả trong thư của ngài: "họ chi thích nghe những bọn người khéo nói, làm cho họ vui tai và thỏa mãn tư dục…" cũng như họ chỉ lo cho cái bụng của họ mà thôi. Vì thế, là người công giáo, chúng ta có bổn phận phải rao giảng Tin Mừng chân lý cứu độ cho họ, giúp cho họ thấy được chân lý và sống theo chân lý, để họ cũng được biết Chúa, thờ

lạy, yêu mến Ngài, hầu cũng được cứu chuộc. Truyền giáo hôm nay không phải là nói, mà phải làm chứng bằng cuộc sống trọn vẹn của chúng ta: cách sống, cách nói năng, hành xữ với mọi người. Làm thế nào để khi chúng ta - cũng sống như mọi người - nhưng làm cho mọi người cảm thấy bị thu hút, bị lôi kéo bởi niềm vui và sự xác tín của chúng ta vào Đấng Vô Hình.

Tôi cũng tha thiết mời gọi anh chị em tham gia vào các Hội Mân Côi, Hội Lòng Thương Xót Chúa, đã được thiết lập trong các cộng đoàn của anh chị em. Bởi vì khi chúng ta tham gia sống tinh thần cầu nguyện theo đường hướng đạo đức của các Hội công giáo tiến hành chủ trương, chúng ta cũng làm tông đồ qua các công việc bác ái mà Hội đề ra, như thăm viếng người bệnh, neo đơn, giúp đỡ những người nghèo. Đó cũng là một cách truyền giáo mà chúng ta có thể thực hiện trong hoàn cảnh xã hội hôm nay.

Tôi xin báo một vài tin vui để chúng ta cùng tạ ơn Chúa: vào lúc 7g00 sáng ngày thứ bảy 19 tháng 9 vừa qua thầy phó tế Phêrô Nguyễn Văn Lợi, Dòng Phanxicô, cộng đoàn Denenchofu, Tokyo, đã được Đức Cha Giuse Huỳnh Văn Sỹ, Giám Mục Giáo Phận Nha Trang, truyền chức linh mục tại Giáo Xứ Tân Đức, Sài Gòn. Ngày 29 tháng 9 vừa qua, 4 tập sinh dòng Thánh Phaolô thành Chartres là quý sơ: Anna Nguyễn thị Kim Oanh, Lucie Nguyễn thị Thiên, Maria Magarite Nguyễn thị Giang và Paula Bùi thị Minh Huệ đã tuyên khấn lần đầu tại Tu viện của dòng ở Tokyo. Và vào ngày 24 tháng 10 sắp tới, sơ Maria Lê thị Thu Hường, thuộc dòng Truyền Giáo Thánh Gioan Thánh Sử, sẽ tuyên khấn trọn đời tại nhà nguyện của Hội Dòng ở Tokyo. Đây thực sự là niềm vui của Giáo Đoàn, vì Chúa luôn ban cho Giáo Đoàn chúng ta muôn vàn hồng ân, đặc biệt qua sự gia tăng của các linh mục, tu sĩ nam nữ. Chúng ta đang định cư, sinh sống và làm việc tại Nhật Bản, một quốc gia mà người công giáo quá hiếm hoi, cộng đoàn công giáo Việt Nam cũng không được đông đảo như ở các quốc gia khác như Hoa Kỳ, Úc, Pháp, Đức… nhưng được Chúa cho rất nhiều ơn gọi linh mục, tu sĩ nam, nữ. Chúng ta đặc biệt biết ơn sự hy sinh của qúy linh mục và tu sĩ nam nữ và luôn cầu nguyện xin Chúa gìn giữ và ban cho các ngài niềm vui và sự bình an trong tâm hồn, để luôn quảng đại sống vì Chúa và vì Giáo Hội. Chúng ta cũng xin Chúa tiếp tục ban cho Giáo Đoàn những ơn gọi linh mục, tu sĩ nam nữ đạo đức, nhiệt thành, để phục vụ cánh đồng truyền giáo Nhật Bản.

Chỉ trong tháng 9 này mà thôi, Giáo Đoàn chúng ta đã mất đi hai thành viên là các em tu nghiệp sinh Giuse Hoàng Văn Giang, bị tai nạn xe hơi và em Giuse Vũ Thành Nội, bị đột quỵ. Xin anhh chị em cầu nguyện cho hai linh hồng Giuse,

đã được Chúa gọi về khi còn quá trẻ, đặc biệt cầu nguyện cho gia đình của hai em, xin cho mọi người, đặc biệt là bố mẹ, biết quảng đại đón nhận thánh ý Chúa.

Xin Thiên Chúa chúc lành cho anh chị em. Xin Mẹ La Vang gìn giữ anh chị em bình an, thánh thiện trong tháng Mân Côi này

Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em. Hẹn gặp lại anh chị em trong các thánh lễ tiếng Việt. Cầu chúc anh chị em một tháng Mân Côi tràn đầy bình an trong sự che chở của Mẹ Maria.

Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến





TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 09/2026, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2026-2027 của qúy vị ân nhân sau đây:

- Nguyễn thị Lan(Yamato)giúp 1 em trong 3 niên học 2027-2028và2029:30.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin chân thành biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả qúy vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho qúy vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

THÔNG BÁO TƯ VẤN Y TẾ, LUẬT PHÁP MIỄN PHÍ

Chúng tôi sẽ tổ chức buổi tư vấn cho mọi người không phân biệt tôn giáo đang gặp khó khăn theo chi tiết bên dưới

- Thời gian từ 3 giờ đến 5 giờ chiều chủ nhật ngày 25 tháng 10
- Địa điểm : nhà thờ công giáo Chofu
- Địa chỉ : Tokyo to, Chofu-Shi , Fujimi-Cho, 3 chome 21-12

Bác sĩ Yamamura sẽ phụ trách tư vấn y tế; Luật sư Morishita phụ trách tư vấn luật pháp

Nếu bạn đang gặp khó khăn về y tế hoặc luật pháp hãy đến với chúng tôi để được tư vấn , các vấn đề các bạn trình bày sẽ được giữ kín . Có thông dịch hỗ trợ .

Chúng tôi cũng tư vấn online cho các bạn ở xa. Cần liên hệ đăng ký trước để được sắp xếp hướng dẫn.

Liên hệ người phụ trách
Cha Micae Nguyễn Minh Lập : Tel 070- 2021-5159
Hoặc Sáng Thảo : Tel 090-8517-1414 (Zalo)

LỊCH SỬ TỔNG GIÁO PHẬN OSAKA–TAKAMATSU

Trong lần trước, chúng ta đã tìm hiểu về Giáo phận Yokohama. Chúng ta biết được rằng Kagoshima là nơi đầu tiên hạt giống đức tin được gieo trồng; Yokohama là cửa ngõ để Giáo hội tái hòa nhập, cũng như tiếp nhận làn gió mới sau thời "bế quan tỏa cảng"; Giáo phận Nagasaki có vai trò hết sức quan trọng như là chiếc nôi gìn giữ đức tin trong suốt hơn 250 năm bị bách hại. Hôm nay chúng ta cùng nhau tìm hiểu Tổng Giáo phận Osaka–Takamatsu. Có thể nói rằng Tổng Giáo phận Osaka-takamatsu là vùng đất mang đậm dấu ấn của thời kỳ truyền giáo đầu tiên và sự phát triển của Giáo hội tại miền Tây Nhật Bản.

1. Osaka là một trong những trung tâm truyền giáo đầu tiên

Ngay sau khi Thánh Phanxicô Xaviê đặt chân đến Kagoshima, Nhật Bản năm 1549, công cuộc truyền giáo sau đó nhanh chóng tỏa lan đến Osaka. Trong hành trình của mình, Thánh Phanxicô Xaviê nhiều lần bày tỏ mong muốn đến Kyoto – là kinh đô của Nhật Bản lúc bấy giờ, để yết kiến Thiên Hoàng trình bày về việc truyền giáo. Nhưng muốn đến Kyoto, các nhà truyền giáo phải đi qua vùng Osaka. Và thế là công cuộc truyền giáo đã khởi sự trên vùng đất này từ thời ấy. Từ đây, Tin Mừng được loan báo đến nhiều vùng lân cận.

Đến cuối thế kỷ 16, nhiều cộng đoàn Kitô hữu đã được hình thành tại Osaka và các vùng phụ cận. Một số lãnh chúa địa phương cũng tỏ thái độ cởi mở với Kitô giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền giáo.

2. Thời kỳ bách hại và sự kiên trung của các tín hữu

Sau sắc lệnh cấm đạo năm 1614 của Mạc phủ Tokugawa, Osaka cũng như toàn miền Kansai bước vào thời kỳ bị bách hại kéo dài hơn 250 năm. Mặc dù số lượng Kitô hữu ẩn mình tại vùng Kansai không đông như ở Nagasaki, nhiều tín hữu vẫn trung thành với đức tin và âm thầm truyền lại những lời kinh cùng các truyền thống Kitô giáo trong gia đình.

Khi lệnh cấm Kitô giáo được bãi bỏ năm 1873, các nhà truyền giáo từ châu Âu và Bắc Mỹ nhanh chóng trở lại Nhật. Các linh mục thuộc Hội Thừa sai Paris, Dòng Tên và nhiều hội dòng nam nữ bắt đầu xây dựng giáo xứ, trường học, bệnh viện và các cơ sở bác ái. Không giống Nagasaki, nơi có truyền thống Kitô hữu từ thế kỷ 16, Osaka phần lớn phải xây dựng lại từ đầu trong bối cảnh một xã hội đang chuyển mình mạnh mẽ.

3. Sự thành lập Giáo phận Osaka

Để đáp ứng nhu cầu mục vụ ngày càng lớn, Tòa Thánh thiết lập Giáo phận Osaka vào năm 1888. Đây là một trong những giáo phận đầu tiên được thành lập trong tiến trình tái tổ chức Giáo hội tại Nhật sau khi đất nước mở cửa.

Năm 1891, hàng Giáo phẩm chính thức được thiết lập tại Nhật dưới thời Đức Giáo hoàng Lêô XIII. Khi ấy, Giáo phận Osaka trực thuộc Tổng Giáo phận Tokyo.

Sau nhiều thập niên phát triển, đến năm 1969, Đức Giáo hoàng Phaolô VI nâng Osaka lên hàng Tổng Giáo phận, khẳng định vai trò quan trọng của giáo phận này trong đời sống Giáo hội Nhật.

4. Giáo phận Takamatsu: Chứng tá âm thầm trên đảo Shikoku

Khác với Osaka, Giáo phận Takamatsu phát triển trên đảo Shikoku, vùng đất có số lượng tín hữu Công giáo rất khiêm tốn.

Giáo phận được thành lập năm 1963 với sứ mạng chăm sóc các cộng đoàn nhỏ bé sống rải rác trên bốn tỉnh của đảo Shikoku. Trong nhiều thập niên, Giáo phận Takamatsu nổi bật bởi đời sống mục vụ gần gũi, sự hiện diện âm thầm giữa người dân địa phương và các hoạt động bác ái, giáo dục. Mặc dù không đông tín hữu, giáo phận vẫn kiên trì thực hiện sứ mạng loan báo Tin Mừng bằng đời sống chứng tá và phục vụ.

5. Sự hợp nhất thành Tổng Giáo phận Osaka–Takamatsu

Một sự kiện rất quan trọng trong và ý nghĩa gần đây là việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô quyết định hợp nhất Tổng Giáo phận Osaka và Giáo phận Takamatsu vào năm 2023, hình thành Tổng Giáo phận Osaka–Takamatsu.

Đây không đơn thuần là sự thay đổi về địa giới hành chính. Việc hợp nhất phản ánh những biến chuyển sâu sắc của Giáo hội Nhật. Đó là: dân số già hóa, số linh mục giảm dần, số giáo dân của nhiều giáo xứ giảm và nhu cầu sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực mục vụ….

Đối diện với sự kiện này, nhiều giáo dân có nhiều cảm nghĩ khác nhau và đầy lo âu cho hiện tình của hai giáo phận. Nhưng trong sự quan phòng của Chúa, đây có thể coi là bước đi thể hiện tinh thần hiệp hành mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô luôn cổ võ. Sau khi hợp nhất với Takamatsu, Tổng Giáo phận Osaka–

Takamatsu trở thành hình ảnh tiêu biểu của một Giáo hội biết thích nghi với những thay đổi về nhân khẩu học và mục vụ, đồng thời vẫn trung thành với sứ mạng loan báo Tin Mừng. Việc hợp nhất này đã mở ra một chương mới trong lịch sử Giáo hội Nhật Bản, thể hiện tinh thần hiệp hành và sự thích ứng trước những thay đổi của thời đại.

Vài thông tin về giáo phận Osaka-Takamatsu :

a) Ngày thành lập: 15 tháng 8 năm 2023: Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chính thức sáp nhập Giáo phận Takamatsu vào Tổng giáo phận Osaka để thành lập Tổng giáo phận Osaka-Takamatsu. *(Tiền thân: Hạt Đại diện Tông tòa Miền Trung Nhật Bản lập năm 1888, Giáo phận Osaka năm 1891 → Tổng giáo phận Osaka năm 1969).*

b) Giám mục hiện nay: TGM Chính tòa Hồng Y Tôma Aquinô Maeda Manyō. Gm. Phụ tá: ĐC Phaolô Sakai Toshihiro.TGM Danh dự: ĐC Lêô Ikenaga Jun.

c) Nhà thờ Chính tòa: Nhà thờ Tamatsukuri, còn gọi là *Nhà thờ Đức Mẹ Osaka (大阪聖マリア大聖堂).*

d) Địa bàn giáo phận gồm 7 tỉnh thuộc vùng Kansai và đảo Shikoku: Osaka, Hyogo, Wakayama, Kagawa, Ehime, Tokushima và Kochi.

e) Số giáo xứ: 105 giáo xứ / nhà thờ *(ngoài ra còn có khoảng 85 giáo điểm)*

f) Số giáo dân: 51.835 giáo dân trên tổng số gần 19 triệu người, chiếm 0.275%

g) Tổng số Linh mục: 188 người (gồm Linh mục triều, Linh mục dòng và phó tế.)

h) Số nữ tu (修道女) 592 nữ tu (thuộc khoảng 82 dòng tu/tu viện trong giáo phận).

Đặc biệt, hiện nay có 5 Linh mục và 1 Phó tế, cùng với khoảng 30 Nữ tu người Việt Nam phục vụ tại Tổng Giáo phận này.

Lm. Joachim Đình Hoài

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO (111)

***Chuyện đời*:**

Nhà vua kia cho triệu tập các quan cận thần lại. Vua trao cho viên Tể tướng một viên ngọc trai lóng lánh và hỏi:

- Ông hãy nói viên ngọc này đáng giá bao nhiêu?

- Muôn tâu, nó đáng giá còn hơn số lượng vàng khối mà 100 con lừa có thể chở.

- Ông hãy đập vỡ nó ra cho ta!

- Muôn tâu Bệ hạ, làm sao hạ thần có thể đang tâm phung phí, phá hoại một báu vật như thế ạ!

Nghe thế, nhà vua thưởng cho quan Tể tướng cẩm bào danh dự và lấy lại viên ngọc. Kế đó vua đưa viên ngọc cho quan Thị vệ, và cũng hỏi:

- Theo ông, nó đáng giá bao nhiêu?

- Bẩm Hoàng thượng! Nó bằng nửa vương quốc.

Vua ra lệnh: - Hãy đập vỡ nó ra cho ta!

- Đập vỡ viên ngọc này ư? Muôn tâu Bệ hạ, tay thần không thể nào làm được việc đó.

Nghe vậy, nhà vua cũng thưởng một chiếc áo danh dự, và còn tăng lương cho ông. Sau cùng, nhà vua đưa viên ngọc cho Ab-đul, một tên cận vệ tầm thường.

- Ngươi có biết viên ngọc này đẹp đến mức nào không?

- Muôn tâu, đẹp không thể diễn tả được.

- Hãy đập nát nó ra cho ta.

Y lệnh nhà vua, lập tức Ab-đul lấy hai viên đá đập vỡ viên ngọc, rồi nghiền nó thành bụi. Quần thần thét lên sợ hãi vì sự táo bạo của tên cận vệ Ab-đul. Họ quát mắng:

- Sao ngươi dám làm thế chứ?

Ab-đul bình thản đáp:

- Lệnh của Hoàng thượng đáng giá hơn bất kỳ viên ngọc quý nào. Tôi tôn kính Hoàng thượng, chứ không tôn kính viên ngọc.

Nhà vua khen ngợi thái độ của Ab-đul và thưởng cho chàng trọng hậu hơn cả hai vị quan kia. (Nguồn: Theo motif Truyện cổ dân gian Hy-La)

***Chuyện đạo*:**

Chẳng phải lúc nào ai cũng có thể leo 1000 bậc thang lên đỉnh núi Tao Phùng ở Vũng Tàu, để chiêm ngưỡng tượng Chúa Ki-tô Vua, hoặc hiếm khi được leo 220 bậc thang lên tượng Chúa Cứu Thế ở Rio De Janeiro, Bra-zil, để được hạnh ngộ với Người. Nhưng hằng ngày, ai cũng có thể lên núi với Người qua việc sám hối, ăn chay và cầu nguyện, qua tĩnh tâm, kinh hạt, suy ngẫm và nhất là qua Lời Chúa và tham dự Bí tích Thánh Thể. Bậc Đáng kính ĐHY F.X. Nguyễn Văn Thuận xác tín: "Hãy sống bên Chúa, và con sẽ nên thánh. Thiên Đàng không gì khác là Thiên Chúa hiện diện" (*Đường Hy Vọng*, số 242).

Lm. Xuân Hy Vọng

LINH MỤC LÀ AI? (17)

Các Thánh nhân nói gì về căn tính Linh mục? Dưới đây là một số tư tưởng cũng như nhận định của các Thánh về căn tính và sứ vụ Linh mục:

Thánh Mar-ti-nô đờ Pô-res (Martin de Porres) (1579-1639): Đối với ngài, linh mục như "người phục vụ khiêm nhường", mang tình yêu của Chúa đến với mọi người, đặc biệt là những người bị gạt ra bên lề xã hội. Ngài khuyến khích các linh mục sống đời đơn sơ, bác ái và gần gũi để trở thành dấu chỉ của lòng thương xót Chúa. (Nguồn: *Saint Martin de Porres: Apostle of Charity*, của tác gia Giuliana Cavallini, NXB: TAN Books, 1994 (tái bản 2004); *The Life of St. Martin de Porres*, tác giả Alexius Mills OP, NXB: TAN Books, 1962).

Thánh Âu-gus-ti-nô Zhao Rong (Augustine Zhao Rong) (1746-1815): Là một linh mục tử đạo tại Trung Quốc, ngài nhấn mạnh linh mục là "người gieo hạt giống đức tin" trong những vùng đất khó khăn. Ngài dạy rằng linh mục phải can đảm rao giảng Tin Mừng, ngay cả khi đối mặt với bách hại, và sống đời hy sinh để làm chứng cho Chúa Ki-tô. (Nguồn: *Acta Martyrum Sinensium*, NXB: Vatican, 2000); *Augustine Zhao Rong and Companions: 120 Chinese Martyrs*, tác giả Jean Charbonnier, NXB: Ignatius Press, 2008; *China's Saints: The 120 Martyrs*, tác giả Anthony E. Clark, NXB:: Lehigh University Press, 2011).

Thánh Gre-gô-ri-ô Bar-ba-ri-gô (Gregorio Barbarigo) (1625-1697): Ngài nhấn mạnh rằng linh mục là "người đào tạo các linh hồn", đặc biệt qua việc giáo dục và hướng dẫn các chủng sinh. Là một giám mục, ngài tập trung vào việc cải cách các chủng viện, dạy rằng linh mục phải được huấn luyện kỹ lưỡng về thần học, luân lý và đời sống thiêng liêng để trở thành mục tử tốt lành, dẫn dắt dân Chúa với sự khôn ngoan. (Nguồn: *Opere di San Gregorio Barbarigo*, 3 tập, NXB: Tipografia del Seminario, Padova, 1955-1960; *The Life and Work of Saint Gregory Barbarigo*, tác giả Antonio Niero, NXB: Edizioni Messaggero, Padova, 1997).

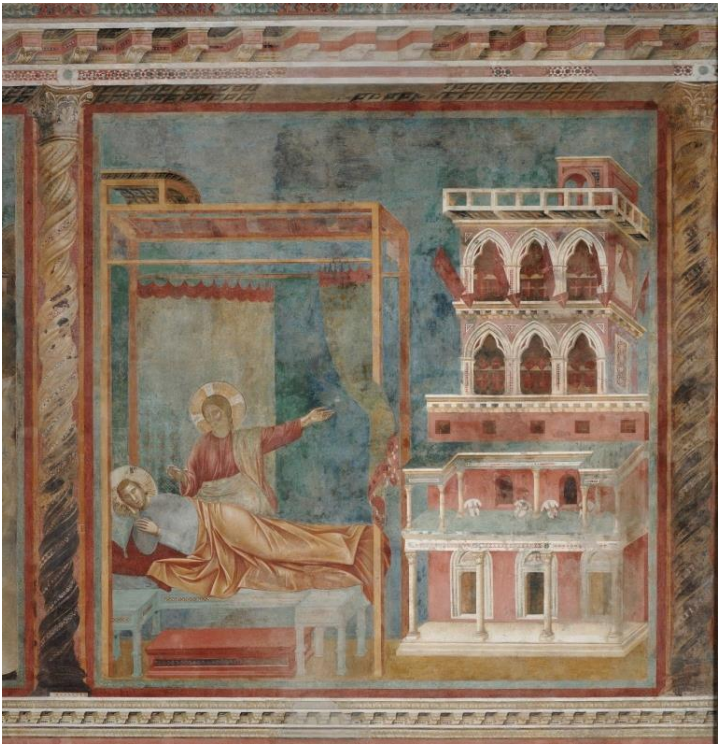
Thánh Lu-i Ma-ri-a đờ Mon-pho (Louis Marie de Montfort) (1673-1716): Ngài mô tả linh mục là "người tông đồ của Đức Maria", mang sứ mạng dẫn dắt các linh hồn đến với Chúa Ki-tô qua sự hướng dẫn của Mẹ Maria. Ngài khuyến khích các linh mục sống đời tận hiến cho Đức Ma-ri-a, để qua đó trở thành khí cụ hiệu quả trong việc rao giảng Tin Mừng và cứu rỗi các linh hồn. (Nguồn: *Traité de la vraie dévotion à là Sainte Vierge*, số 48-59, 139-141, NXB: Montfort Publicatons, bản tiếng Anh *True Devotion to Mary*, Bay Shore, NY, 1994; *Lettre aux Amis de la Croix*, số 22-25; *Le Secret de Marie*, số 48-55, NXB: Montfort Publications, 1980; *Lettre circulaire aux prêtres*, NXB: Centre International Montfortain, Roma, 1965).

Lm. Xuân Hy Vọng

GIẤC MƠ TA THẤY, GIẤC MƠ CHÚA TRAO

† *Bình an và Thiện hảo.*

Tiếp tục hành trình theo Chúa thông qua mẫu gương của Thánh Phanxicô, giờ đây chúng ta hãy cùng chiêm ngưỡng bức bích họa thứ ba: **"Giấc mơ về cung điện đầy binh giáp"**.



Trích từ Chương I, mục 3, cuốn *Đại Truyện Thánh Phanxicô* của Thánh Bonaventura:

"Đêm tiếp theo, khi Phanxicô đang ngủ say, lòng nhân từ của Thiên Chúa đã cho anh thấy một cung điện rộng lớn rực rỡ, chứa đầy binh khí mang dấu hình thập giá của Đức Kitô. Điều này nhằm báo trước rằng lòng thương xót mà anh đã dành cho vị hiệp sĩ nghèo khó – vì tình yêu đối với Đức Kitô, Vua Tối Cao – sẽ được đền đáp bằng một phần thưởng vô song. Khi Phanxicô hỏi những thứ này thuộc về ai, anh đã nhận được câu trả lời từ trời cao rằng chúng thuộc về anh và các hiệp sĩ đi theo anh. Sáng hôm sau, khi thức dậy, vì chưa có kinh nghiệm bước vào những mầu nhiệm của Thiên Chúa và chưa biết cách nhìn thấu chân lý vô hình qua những hình bóng hữu hình, Phanxicô đã nghĩ rằng thị kiến phi thường này là điềm báo cho sự may mắn và vinh quang rực rỡ mà anh sẽ nhận được trong tương lai. Vì thế, khi vẫn chưa nhận ra kế hoạch của Thiên Chúa, anh quyết định

gia nhập quân đội của một vị bá tước cao quý tại Puglia, với hy vọng giành được tước hiệu hiệp sĩ hiển hách mà anh ngỡ là thị kiến đã chỉ ra.

Không lâu sau đó, khi Phanxicô lên đường và đến một thị trấn lân cận, giữa đêm khuya, anh nghe thấy tiếng Chúa phán dạy một cách thân tình: 'Phanxicô, ai có thể làm điều tốt cho con nhiều hơn: người chủ hay đầy tớ? Người giàu có hay kẻ nghèo hèn?'. Phanxicô đáp rằng người chủ và người giàu có thể làm điều tốt hơn. Ngay lập tức, Chúa hỏi lại: 'Vậy tại sao con lại bỏ người Chủ để đi theo đầy tớ, bỏ Thiên Chúa giàu sang để đi theo con người nghèo khổ?'. Phanxicô thưa: 'Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?'. Chúa phán: 'Hãy trở về quê hương của con. Bởi vì thị kiến con đã thấy không phải là một kế hoạch của con người, nhưng là để báo trước những thành quả thiêng liêng sẽ được thực hiện trong con theo kế hoạch của Thiên Chúa'. Sáng hôm sau, không chút sợ hãi, anh vội vã trở về Assisi trong niềm vui sướng. Kể từ giây phút đó, anh đã trở thành mẫu gương của sự vâng phục, kiên nhẫn chờ đợi ý muốn của Chúa được hiển lộ."

Giải thích của Linh mục Tanizaki (Dòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu):

Thánh Phanxicô, vẫn không thể từ bỏ ước mơ trở thành hiệp sĩ và nhận được vinh dự, lên đường gia nhập quân đội của Giáo hoàng do Gautier xứ Brienne chỉ huy. Trong giấc mơ, Thánh Phanxicô thấy một dinh thự tráng lệ. Ở đó, ông tìm thấy nhiều bộ áo giáp được trang trí bằng biểu tượng thánh giá. Ông nghe thấy một giọng nói từ trời phán rằng tất cả những thứ này sẽ thuộc về ông và binh lính của ông. Thánh Phanxicô hiểu điều này như một điềm báo về vinh dự mà ông sẽ đạt được trong chiến tranh. Tuy nhiên, trong một giấc mơ khác, ông được hỏi liệu ông nên phục vụ chủ nhân của mình hay một người không phải là chủ nhân thực sự của mình, và được khuyên nên trở về Assisi. Thánh Bonaventure gọi người nói trong giấc mơ của ông là "Chúa". Trong tác phẩm này, "Chúa" được miêu tả rõ ràng là Chúa Kitô, và thánh giá dưới ánh sáng trên đầu Ngài được liên kết với biểu tượng thánh giá được khắc trên áo giáp và khiên trong dinh thự. Điều này tượng trưng cho Thánh Phanxicô và các bạn đồng hành của ông sống theo trái tim của Chúa Kitô giữa những khó khăn trần thế. Đôi tay dang rộng của Chúa Giêsu, cùng với những tấm rèm bay phấp phới ở phía trước, tạo nên một cảnh tượng kịch tính. Những cánh tay này chỉ lên phần trên của một tòa nhà, sử dụng phối cảnh táo bạo, như thể đang thúc giục người ta trở thành một hữu thể trên trời. Thánh Phanxicô đang ngủ được phủ bởi chiếc áo choàng màu hổ phách mà ngài đã tặng cho một hiệp sĩ nghèo. Điều này trái ngược với câu chuyện về Thánh Martinô,

người sau khi dâng hiến một nửa chiếc áo choàng, đã nhận được một thị kiến về Chúa Kitô trong giấc mơ và chiếc áo choàng đã được phục hồi về hình dạng ban đầu. Bên phải phía trên tác phẩm này là câu chuyện về sự tạo dựng Eva. Chúa tác động sâu sắc lên một người bất lực trong bóng đêm. Ngay phía trên tác phẩm này là câu chuyện về con tàu Nô-ê trôi dạt trong trận lụt. Điều này cũng đóng vai trò như một khúc dạo đầu cho chủ đề của phần tiếp theo, thôi thúc chúng ta dựa vào lòng thương xót vô biên của Chúa ngay cả khi đối mặt với sự bất lực.

✤ ✤ ✤ ✤ ✤

Thánh Phanxicô đã thấy một giấc mơ, và ngài đã tin tưởng đi theo con đường được chỉ ra trong giấc mơ ấy. Lối sống của ngài đã cho mỗi cá nhân, cho Giáo hội và thế giới thấy biết bao giấc mơ tuyệt đẹp từ trước đến nay, và sẽ còn tiếp tục cho thấy những giấc mơ ấy mãi về sau. Người ta thường nói rằng những điều chúng ta hằng nung nấu trong cuộc sống thường nhật sẽ hiện hữu trong giấc mơ. Như quý vị đã biết, Thánh Phanxicô từng ấp ủ giấc mơ trở thành hiệp sĩ. Dù đã nếm trải thất bại, nhưng việc ngài nhìn thấy sự chiến thắng trong giấc mơ cho thấy ngài có một niềm tin mãnh liệt vào giấc mơ của chính mình. Thế nhưng, dù tin tưởng sắt đá vào giấc mơ cá nhân đó, ngài vẫn vâng theo lời Chúa phán trong "giấc mơ", "vội vã trở về Assisi trong niềm vui sướng" và từ bỏ giấc mơ riêng của mình. Chính vì vậy, tôi nghĩ rằng thực ra ngay từ đầu, giấc mơ thực sự của Phanxicô chính là chọn Chúa và tuân theo ý muốn của Ngài.

Vậy thì, giấc mơ thực sự của tôi là gì? Tôi tin mỗi người đều có câu trả lời riêng. Tuy nhiên, đối diện với giấc mơ đó, thường có những tiếng nói từ bên trong hay tác động từ bên ngoài bảo rằng: "Thực tế sẽ khác đấy". Nhờ sự chuyển cầu của Thánh Phanxicô, tôi cầu nguyện để chúng ta đừng mải mê bám víu vào những giấc mơ của riêng mình – vốn là những "giấc mơ của con người" (những giấc mơ phù du) – mà hãy cho Chúa Kitô một cơ hội, để ta nhận ra rằng giấc mơ của Chúa mới chính là giấc mơ đích thực của đời mình, và nhờ đó, mọi người có thể nhìn thấy được những giấc mơ chân thật nhất.

Nhờ sự chuyển cầu của Mẹ Maria, cầu mong mọi sự luôn theo Thánh ý Chúa.

Linh mục Fx Trần Văn Hoài

Assisi

TRÀNG HOA MÂN CÔI

Mân Côi mỹ miều muôn phần
Vòng hoa nguyện ước ngàn lần xinh tươi.
Mẹ hằng theo Chúa một đời
"Xin Vâng" Mẹ đáp, không lời thở than.
Dấn thân tận hiến chứa chan
Dẫu cho thế sự bất an thế nào!
Khiêm nhường mời Chúa bước vào
Thực thi thánh ý ngày nào hôm xưa
Thiên thần loan báo, xin thưa:
"Nữ tỳ nhỏ bé, dìu đưa con hèn".
Noi theo gương Mẹ bình yên
Ngẫm suy ý Chúa nhân hiền truyền ban.
Thánh ân tha thiết tuôn tràn
Ngày ngày biến đổi, hân hoan giữa đời.
Năm mầu nhiệm sáng chiếu soi
Cùng Mẹ tiến bước trọn đời Con Yêu!
Vui, Mừng, Thương nhớ sớm chiều
Siêng năng lần chuỗi như điều Mẹ mong
Miệng đọc, suy gẫm sạch trong
Hăng say giữ lấy, cậy trông thực hành.
Giận hờn, ghen ghét chẳng đành,
Yêu thương, tha thứ, chân thành chia san
Kính tôn Thánh Mẫu bình an
Đời con tươi sáng chứa chan tâm hồn.

Lm. Xuân Hy Vọng

KÍNH MỪNG MA-RI-A

Lời kinh đơn sơ ngân vang
Đời con nguyện mãi, hân hoan tấm lòng.
Kinh mừng Hiền Mẫu cậy trông,
Tràn đầy ơn phúc, trinh trong vẹn tuyền.

Đêm qua ngày tới liên miên
Khát khao rực cháy vô biên ngắm nhìn
Mẹ hiền xinh đẹp uy linh
Tán dương cảm mến, quang vinh cửu trùng.

Mẹ đầy ơn phúc lạ lùng
Hơn mọi phụ nữ oai hùng thế nhân.
Vâng theo ý Chúa thánh ân
Chăm lo Con Chúa, tảo tần hy sinh.

Trọn đời khúc ca huyền linh
Thực thi Thánh ý, hiển vinh muôn đời.
Lời kinh trìu mến cao vời
Hân hoan trỗi khúc, muôn lời tụng ca.

Con xin gọi Ma-ri-a
Tên Mẹ trìu mến, mãi là Nữ Vương
Thuyền con lênh đênh tứ phương
Con thơ chạy đến tựa nương Mẹ hiền.

Lòng con bao nỗi ưu phiền
Tâm tư nguội lạnh triền miên ngày dài.
Phung phí, xa hoa cát đài
Mẹ thương yên ủi, giơ tay gọi mời.

Ma-ri-a Mẹ Chúa Trời
Cầu cho chúng con rạng ngời lòng ngay
Trong giờ lâm tử, khi nay
Dù con tội lỗi, biết quay trở về.

Bên lòng Chúa, con say mê
Tựa nương nép mình, ê chề biến tan
Dồi dào ơn Thánh chứa chan
Nhờ Mẹ nguyện giúp, bình an tâm hồn.

Lm. Xuân Hy Vọng

GẪM SUY VUI-THƯƠNG-SÁNG-MỪNG

Một đời Mẹ sống khiêm nhường
Đơn sơ thưa đáp phi thường 'Xin Vâng'.
Sơn cước miền đất khó khăn
Lên đường cất bước, viếng thăm chị mình.
Đón nhận Thánh ý, hy sinh
Thụ thai Con Chúa trong tình yêu thương.
Trở về nơi chốn quê hương
Dâng Con Chí Thánh, chặng đường Sa-lem.
Lạc mất Giê-su ngày đêm
Tìm được vui sướng, êm đềm Thánh gia.

Gio-đan nước chảy bao la
Phép Rửa Con Chúa đơn sơ cử hành.
Tiệc cưới tại làng Ca-na
Nước biến thành rượu đậm đà hương thơm.
Giê-su rao truyền khắp nơi
Nước Trời gần đến, rạng ngời uy linh.
Ta-bor, Con Chúa biến hình
Bước vào đền thánh, hiến mình chịu treo.
Ẩn trong Bí tích đơn nghèo
Trở nên Mình Máu ngọt ngào hoan ca.

Cùng Con Một Chúa thiết tha
Thông phần đau khổ bao la mẫu tình.
Khi Con Mẹ chịu cực hình
Lòng Mẹ quặn thắt, tín thành cậy trông.
Mão gai chế nhạo trên đầu
Tâm hồn bị cắt, khổ đau hiệp phần.
Theo chân Con Mẹ không ngừng
Thập giá Con vác, bước từng chặng đi.
Ngôi Hai giã từ khép mi
Mẹ vẫn đứng vững, ngại chi cực hình.

Trông chờ Con Chúa phục sinh
Mẹ cùng môn đệ hết mình ngẫm suy.
Giờ Con thăng thiên uy nguy
Với Mẹ, con ngước trông ngày đoàn viên.
Thánh Linh hiện xuống siêu nhiên
Mở lòng dẫn lối, lỉ liên rao truyền.
Mẹ được mông triệu thăng thiên
Cầu bầu nguyện giúp con hiền tháng năm.
Mẹ là Nữ Vương thiêng đàng
Triều thần chư thánh vinh quang khởi mừng.

Lm. Xuân Hy Vọng

HẠNH PHÚC CỦA CON NGƯỜI CHÚNG TA

"Muôn vật đều do Thiên Chúa mà có; nhờ Người mà tồn tại và qui hướng về Người" (Rm 11,36).

"Muôn loài" ở đây, chúng ta phải hiểu là tất cả muôn loài muôn vật, hữu hình và vô hình; kể cả vũ trụ; kể cả con người của chúng ta nữa. Nói chung là "tất tần tật". Chúng ta cùng tìm hiểu 3 vấn đề: một là Muôn vật do Thiên Chúa mà có; hai là Muôn vật nhờ Người mà tồn tại và ba là Muôn vật qui hướng về Người.

1. Muôn vật do Thiên Chúa mà có.

Theo sách Giáo Lý Công Giáo thì, "Vì Thiên Chúa, Đấng Sáng Tạo là Đấng khôn ngoan, nên công trình sáng tạo của Ngài có trật tự: "Ngài đã an bài mọi sự có mực thước, có số, có lượng". Vũ trụ được sáng tạo trong và nhờ Ngôi Lời vĩnh cửu, "Hình ảnh của Thiên Chúa vô hình", nên được dành sẵn cho con người là hình ảnh của Thiên Chúa, là kẻ được mời gọi để hiệp thông trong tương quan cá nhân với Người. Được tham dự vào ánh sáng của ĐấngThượng Trí, trí khôn của con người có thể nghe được những gì Thiên Chúa nói với chúng ta qua công trình sáng tạo. Dĩ nhiên, con người cần phải cố gắng nhiều, trong khiêm tốn và kính trọng trước Đấng Tạo Hóa và công trình của Người. Phát xuất từ Thiên Chúa tốt lành, công trình sáng tạo cũng dự phần vào sự tốt lành của Người"(x. GLCG, số 299).

Qua đó, chúng ta thấy rõ muôn loài muôn vật đã được một Đấng sáng tạo ra. Đấng Sáng Tạo đó, chúng ta gọi là THIÊN CHÚA. Qua công trình tạo dựng có trật tự, hài hòa, chúng ta biết Đấng Sáng Tạo phải là Đấng có sự khôn ngoan tuyệt đối và phi thường biết chừng nào. Chúng ta có thể kiểm chứng được sự khôn ngoan của Thiên Chúa khi so sánh với con người chúng ta. Ngày nay, ai trong chúng ta cũng biết rõ về "Điện thoại thông mình", gọi là "Smart phone". "Smart" có nghĩa là "khôn ngoan". Người phát minh ra Điện thoại thông minh là một người "Thông Minh", điều đó không ai chối cãi. Vì thông minh nên mới chế tạo ra Điện thoại thông minh như vậy.

Vậy thì Đấng sáng tạo nên vũ trụ này; với tất cả những sự kỳ diệu, thì Đấng Sáng Tạo đó phải cực kỳ thông minh đến mức nào, phải không bạn. Trong muôn loài muôn vật đó, có con người chúng ta. Con người của chúng ta được

dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa và được mời gọi hiệp thông trong mối tương quan cá nhân với Thiên Chúa. Không chỉ có thế, mà con người của chúng ta còn được tham dự vào ánh sáng của Đấng Thượng Trí, nên trí khôn của con người chúng ta có thể nghe được những gì mà Thiên Chúa muốn nói với chúng ta qua công trình sáng tạo của Ngài.

2. Muôn vật nhờ Người mà tồn tại.

"Sau khi sáng tạo, Thiên Chúa không bỏ mặc các thụ tạo của Người. Người không chỉ ban cho chúng hữu thể và hiện hữu, Người còn luôn gìn giữ chúng hiện hữu, cho chúng có khả năng hành động và đưa chúng đến cùng đích. Một trong những nguồn mạch khôn ngoan và tự do; niềm vui và niềm cậy trông của con người là nhận ra mọi sự tùy thuộc hoàn toàn vào Đấng Tạo Hóa" (x. GLCG, số 301).

Không có Thiên Chúa gìn giữ thì tất cả các thụ tạo đều trở về hư vô. Thiên Chúa "không đem con bỏ chợ", Ngài luôn gìn giữ cho chúng hiện hữu; bằng cách cho chúng có khả năng hành động. Chúng ta thấy vũ trụ này đang hoạt động, trái đất, mặt trời, mặt trăng và các tinh tú đều đang chuyển động; cây cỏ cũng đang vươn mình lớn lên; động vật cũng di chuyển và nhất là con người của chúng ta đang tiến bộ không ngừng. Dù vậy, tất cả đều hành động trong sự an bài và quan phòng của Thiên Chúa.

Các hành tinh vẫn đang chuyển động như Thiên Chúa đã sắp đặt từ trước; động vật và thực vật cũng vẫn đang di chuyển và phát triển theo những gì mà Thiên Chúa đã "cài' vào chúng, để đúng ngày đúng tháng thì ra hoa, kết trái; để đúng thời đúng buổi thì làm tổ, sinh sản, di cư. Riêng con người thì biết suy tư và nhận biết Đấng Tạo Hóa qua công trình sáng tạo của Thiên Chúa.

3. Muôn vật qui hướng về Thiên Chúa.

"Huấn giáo về Sáng Tạo có tầm quan trong cơ bản, liên quan đến đời sống nhân bản và đời sống Ki-tô hữu. Vì nêu rõ câu trả lời của đức tin Ki-tô giáo cho câu hỏi căn bản mà con người ở mọi thời đại đặt ra cho mình: chúng ta từ đâu tới và đi về đâu? Nguồn gốc của chúng ta là gì? Cùng đích của chúng ta là chi? Mọi vật hiện hữu từ đâu tới và đi về đâu" (x. GLCG, số 182).

"Đức tin giúp con người chúng ta xác nhận và soi sáng lý trí, để hiểu biết chân lý này: "Nhờ đức tin chúng ta hiểu rằng vũ trụ đã được hình thành bởi Một

Lời của Thiên Chúa" (x. GLCG, số 286). Chúa phán: "Hãy có..." thì sẽ có như vậy. Hãy có con gà thì có con gà, cho nó nhanh; con gà có trước, rồi mới đẻ ra trứng; chứ quả trứng có trước, phải có thời gian ấp, rồi gà con dần dần lớn lên, sẽ mất thời gian hơn.

Con người của chúng ta từ Chúa mà đến và sẽ trở về với Chúa. Nguồn gốc của chúng ta là Chúa chứ không phải là "khỉ". Cùng đích của chúng ta là Thiên Chúa và mọi vật hiện hữu từ Chúa và cũng sẽ đi về với Chúa qua cách này hay cách khác.

Vâng đúng như thánh Phao-lô nói: "Sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Chúa, ai theo dõi được! Thật vậy, Ai đã biết tư tưởng của Chúa? Chẳng có ai. Ai đã là cố vấn cho Người? Cũng không có một ai. Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau? Tuyệt nhiên không có một mống nào hết. Một mình Chúa đã làm nên tất cả; đã sáng tạo tất cả từ hư không; đã dựng nên tất cả từ ý định yêu thương của Thiên Chúa và là kế hoạch tốt lành của Thiên Chúa. Bởi đó, muôn loài muôn vật đều do Người mà có; nhờ Người mà tồn tại và qui hướng về Người. Đó là niềm tin của Giáo Hội Công Giáo; đó là xác tín của mỗi người tín hữu Ki-tô chúng ta.

Chúng ta, những người tín hữu Công Giáo, "tin rằng Thiên Chúa đã tạo dựng vũ trụ theo sự khôn ngoan của Người. Vũ trụ không phải là sản phẩm của một tất yếu nào đó; hay của một định mệnh mù quáng nào đó; hoặc bởi một sự ngẫu nhiên nào đó. Chúng ta tin vũ trụ phát xuất từ ý muốn tự do của Thiên Chúa, Người muốn cho các thụ tạo tham dự vào hữu thể, sự khôn ngoan và tốt lành của Người"(x. GLCG, số 295).

Con người chúng ta thật hạnh phúc hơn các thụ tạo khác. Niềm hạnh phúc đó là con người của chúng ta không chỉ được dựng nên giống hình ảnh của Thiên Chúa; được hiện hữu mà còn có được sự khôn ngoan và tự do; có niềm vui và niềm cậy trông vào Thiên Chúa. Vậy, chúng ta hãy cố gắng, trong khiêm tốn và kính trọng trước Đấng Tạo hóa và công trình sáng tạo của Người, để chúng ta được tham dự vào ánh sáng của Đấng Thượng Trí; để chúng ta nghe được những gì Thiên Chúa muốn nói với chúng ta qua công trình sáng tạo của Người.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

CÓ CHÚA KHÔNG? CHÚA Ở ĐÂU?

"..... Chúa không có ở....." 1V 19,11,12).

Trong bài đọc 1 hôm nay, cho thấy Chúa không có ở trong gió bão; Chúa không có ở trong động đất; Chúa cũng không có ở trong núi lửa. Vậy thì Chúa ở đâu? Chúa ở trong "Tiếng gió hiu hiu".

Gió bão, động đất, núi lửa, đó là những hiện tượng tự nhiên xảy ra trên mặt đất cũng như trong lòng đất. Chúng gây ra những thiệt hại lớn về người cũng như về của, làm cho con người của chúng ta khiếp sợ. Những cơn bão mạnh; những trận động đất lớn hay những cuộc phun trào núi lửa, khiến cho con người chúng ta sợ hãi và tự hỏi: Có Chúa không? Nếu có thì Chúa ở đâu? Cái lạ là ngay cả những người thường ngày không tin có Chúa, cũng phải kêu lên: Chúa ở đâu? Ông Trời ở đâu? Tại sao tôi lại khổ thế này?

Thiên Chúa là "Thần", không có thân xác, nên Thiên Chúa ở khắp mọi nơi; Thiên Chúa ở trên trời và Thiên Chúa ở trong tâm hồn của mỗi con người chúng ta. Qua hình ảnh Chúa không có ở trong gió bão; không có ở trong động đất; cũng không có ở trong núi lửa, cho thấy, Thiên Chúa là Đấng không có dữ dằn, làm chúng ta khiếp sợ; mà Thiên Chúa là Đấng dễ thương, dễ mến, dịu hiền như tiếng gió hiu hiu.

Có nghĩa là Thiên Chúa, không phải chỉ là một Thiên Chúa luôn đe dọa, trừng phạt hay hủy diệt, mà là Một Thiên Chúa của tình thương: "Thiên Chúa là Đấng nhân hậu, từ bi hay nén giận và giàu lòng nhân nghĩa và thành tín; giữ lòng nhân nghĩa với muôn ngàn thế hệ, chịu đựng mọi lỗi lầm, tội ác và tội lỗi, nhưng không bỏ qua điều gì và trừng phạt con cháu đến ba bốn đời" (x. Xh 34,6-7).

Thiên Chúa là Đấng nhân hậu, từ bi nhưng cũng là một Thiên Chúa công minh và chính trực. Nếu Thiên Chúa chỉ là Đấng nhân hậu và từ bi không, thì con người của chúng ta sẽ "nhờn mặt, ỷ lại". Nếu Thiên Chúa chỉ là Đấng

Công minh và chính trực không, thì con người của chúng ta sẽ "chết tươi ăn năn tội không kịp".

Thiên Chúa giữ lòng nhân nghĩa với **MUÔN NGÀN THẾ HỆ**, nhưng chỉ trừng phạt có **BA BỐN ĐỜI**. "Ba bốn đời", thì khoảng 300, 400 năm, đâu có sánh bằng "muôn ngàn thế hệ". Một "muôn" là một vạn, tức là 10.000, "Vạn ngàn thế hệ" là khoảng 10 triệu thế hệ. Nói cách khác "muôn ngàn thế hệ" là rất nhiều nhiều nhiều. Lòng nhân hậu của Thiên Chúa gấp ngàn ngàn lần so với sự trừng phạt của Người. Sở dĩ Thiên Chúa trừng phạt là vì con người của chúng ta cứng đầu cứng cổ, để sửa dạy con người mà thôi. Thiên Chúa không thích trừng phạt, mà chỉ thích yêu thương thôi.

Thiên Chúa không chỉ là một Thiên Chúa nhân hậu, từ bi mà còn là một Thiên Chúa toàn năng, Đấng sáng tạo nên vũ trụ có trật tự và tốt lành, chăm sóc hết mọi loại thọ tạo. Con người của chúng ta tự hỏi: Vậy, tại sao lại có sự dữ? Tại sao

lại có gió bão? Tại sao lại có động đất? Tại sao lại có núi lửa?

Nói tóm là "Tại sao Thiên Chúa không tạo dựng một thế giới thật hoàn hảo để không có một sự dữ nào xuất hiện?". Một câu hỏi không thể lẩn tránh và khẩn thiết, vừa đau thương, vừa bí nhiệm. Câu trả lời là:

"Xét theo quyền năng vô biên, Thiên Chúa vẫn có thể tạo dựng được điều tốt hơn. Nhưng trong sự khôn ngoan và nhân hậu vô biên của Người, Thiên Chúa đã tự ý sáng tạo một thế giới trong "tiến trình" hướng về sự trọn hảo tối hậu. Theo ý định của Thiên Chúa, sự tiến hóa này gồm có việc vật này xuất hiện thì vật khác sẽ biến đi; có cái hoàn hảo hơn và có cái kém hơn; có xây đắp và cũng có tàn phá trong thiên nhiên. Vì vậy, bao lâu mà cuộc sáng tạo chưa đạt được sự trọn hảo của nó, thì cùng với điều tốt thể lý, cũng có sự dữ thể lý"(x. GLCG, số 310).

Quá khứ, thời gian và kinh nghiệm sẽ cho chúng ta khám phá ra rằng: "Thiên Chúa trong sự quan phòng toàn năng có thể rút sự lành từ hậu quả của một sự dữ, cho dù là sự dữ luân lý do các thọ tạo gây nên"(x. GLCG, số 312).

Chúng ta phải tin vững vàng rằng Thiên Chúa là Chủ tể thế giới và lịch sử. Nhưng thường chúng ta sẽ không biết được đường lối của Thiên Chúa quan phòng. Chỉ khi nào tới chung cuộc, lúc mà sự hiểu biết phiến diện của chúng ta kết thúc, chúng ta sẽ hiểu biết cách trọn vẹn các đường lối của Thiên Chúa"(x. GLCG, số 314). "Việc Thiên Chúa cho phép có sự dữ thể lý và sự dữ luân lý là một huyền nhiệm mà Thiên Chúa soi sáng nhờ Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã chết và sống lại để chiến thắng sự dữ. Đức tin giúp chúng ta xác tín rằng, Thiên Chúa sẽ không cho phép sự dữ xảy ra nếu Người không rút được sự lành từ chính sự dữ, bằng những con đường mà chúng ta chỉ biết được trọn vẹn trong đời sống vĩnh cửu"(x.GLCG, số 324).

Vậy để chúng ta xác tín vào Thiên Chúa mỗi ngày mỗi hơn, thì mỗi người chúng ta có bổn phận tìm hiểu xem, có những sự tốt lành nào được rút ra từ những sự dữ về thiên nhiên, về con người và về cuộc sống của chính bản thân mình. Qua đó, chúng ta sẽ thấy rõ là có Chúa; có sự hiện diện của Chúa, cũng như thấy được là có bàn tay Chúa can thiệp vào.

Điển hình như hiện tượng núi lửa phun trào. Một dòng nham thạch cuồn cuộn tuôn trào; một cảnh tượng con người chúng ta không thể tưởng tượng được. Mà cách đây cả mấy nghìn năm, để lại những kỳ quan thế giới, như Ghềnh đá đĩa, với hàng nghìn đĩa đá xếp chồng lên nhau; những thác nước hùng vĩ; những tượng đá sừng sững, vv.... Rồi những trận động đất lớn tàn phá khủng khiếp, cho thấy sức người là có hạn. Chỉ một sự rung lắc mạnh hơn 7 độ Rích-te là nhà cửa, cầu đường, dù có làm kiên cố bao nhiêu cũng sụp đổ tan tành; vv.... và rồi những cơn bão mạnh thổi bay nhà bay cửa; những cơn sóng thần kéo trôi nhà cửa, xe cộ, nổi lềnh bềnh trên mặt nước như đồ chơi trẻ em, cho thấy con người của chúng ta không "toàn năng", nên đừng có kiêu căng ngạo mạn với Trời; đừng ngạo mạn với Thiên Chúa.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NGƯỜI NGOẠI BANG- NGƯỜI CÔNG GIÁO

"Người ngoại bang nào gắn bó cùng Đức Chúa, để phụng sự Người và yêu mến thánh Danh; cùng trở nên tôi tớ của Người" (Is 56,6).

Người ngoại bang nói ở đây là ai? Trong Thánh Kinh, khi nói về người ngoại, tức là nói đến những người không thuộc dân tộc Do Thái. Vì dân Do Thái là dân được Chúa chọn làm dân riêng của Chúa; gọi là đạo Do Thái. Chỉ có những người Do Thái mới được tham gia vào Đạo đó mà thôi. Nên tất cả các dân tộc của các nước khác đều là dân ngoại hết. Dầu vậy, đối với Chúa, không chỉ có dân Do Thái, mà tất cả các dân tộc khác đều được Chúa yêu thương và phù trợ.

Chúa đã nói rõ: "Người ngoại bang nào gắn bó cùng Đức Chúa, để phụng sự Người và yêu mến thánh Danh; cùng trở nên tôi tớ của Người; hết những ai giữ ngày Sa bát mà không vi phạm; cùng những ai tuân thủ giao ước của Ta, đều được Ta dẫn lên núi thánh và cho hoan hỉ nơi nhà cầu nguyện của Ta. Trên bàn thờ của Ta, Ta sẽ ưng nhận những lễ toàn thiêu và hy lễ chúng dâng. Vì Nhà Ta là nhà cầu nguyện của muôn dân"(x. Is 56,6-7).

Đức Giê-su, trong bài Phúc Âm cũng đã làm rõ vấn đề này, khi một bà mẹ dân ngoại đến cầu xin Chúa chữa lành cho con gái bà: "Lạy Ngài, con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi. Đứa con gái tôi bị quỉ ám khổ sở lắm". Nhưng Chúa không đáp một lời. Chúa nói với các môn đệ rằng: "Thầy chỉ được sai đến các con chiên lạc nhà Is-ra-el thôi. Nhưng bà ấy đến bái lạy Người mà thưa rằng: "Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi". Chúa đáp: "Không được lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ cho con". Bà ấy nói: "Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống". Bấy giờ, Đức Giê-su đáp: "Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn thế nào, sẽ được như vậy". Từ giờ đó, con gái bà được khỏi bệnh(x. Mt 15, 22-28). Thế đấy, người dân ngoại cũng được Chúa yêu thương, chăm sóc và ban mọi ơn lành.

Thánh Phao-lô, trong bài đọc 2 nói: "Thật vậy, trước kia anh em đã không vâng phục Thiên Chúa, nhưng nay anh em đã được thương xót"(x. Rm11,30). Quả thật, trước kia, tức là trước khi được rửa tội, chúng ta không vâng phục Thiên Chúa; chúng không gắn bó cùng Thiên Chúa; chúng ta không phụng sự Thiên Chúa; chúng ta không yêu mến Thiên Chúa. Nhưng nay, tức là sau khi được rửa tội, chúng ta vâng phục Thiên Chúa, gắn bó với Người, phụng sự Người, yêu mến Người, chúng ta trở nên con cái Người, nên chúng ta cũng được Chúa xót thương; được lãnh ơn cứu độ. Bởi đó, chúng ta được Chúa dẫn lên Núi Thánh; được Chúa dẫn lên Đền Thánh Chúa và cho hoan hỉ nơi nhà cầu nguyện của Chúa. Trên bàn thờ Chúa, Chúa sẽ ưng nhận những hy lễ và những lời cầu nguyện của chúng ta.

Khi được rửa tội, thì chúng ta được gia nhập vào Đạo Công Giáo hay gọi là Giáo Hội Công Giáo hoặc Hội Thánh Công Giáo. Chúng ta không gia nhập vào đạo Do Thái, vì chúng ta không phải là người Do Thái mà là dân ngoại. Chúng ta trở thành người tín hữu Công Giáo. Hội Thánh Công Giáo có 4 đặc tính này là Duy Nhất, Thánh Thiện, Công Giáo và Tông Truyền.

Hội Thánh Duy Nhất, có nghĩa là Hội Thánh "chỉ có một Chúa; tuyên xưng một đức tin; sinh bởi một phép rửa; hợp thành một Thân Thể, được Thánh Thần duy nhất làm sinh động; nhắm đến một niềm hy vọng duy nhất"(x. GLCG, số 866).

Hội Thánh Thánh Thiện, có nghĩa là "Thiên Chúa chí thánh là Đấng sáng lập Hội Thánh; Đức Ki-tô, Phu quân của Hội Thánh đã hiến mình để thánh hóa Hội Thánh; Thánh Thần ban cho Hội Thánh sự sống thánh thiện. Dù bao gồm những người tội lỗi, Hội Thánh vẫn là "Cộng đoàn không tội lỗi của những người tội lỗi". Nơi các thánh, Hội Thánh chiếu tỏa sự thánh thiện của mình. Nơi Đức Ma-ri-a, Hội Thánh đạt được "sự toàn thiện"(x. GLCG, số 867).

Hội Thánh Tông Truyền, có nghĩa là "Hội Thánh được xây dựng trên nền móng vững chắc là "Mười hai Tông Đồ của Con Chiên". Hội Thánh bất diệt; Hội Thánh được gìn giữ không sai lầm trong chân lý. Đức Ki-tô điều khiển Hội Thánh nhờ thánh Phê-rô và các Tông Đồ khác mà những người kế nhiệm các ngài là Đức Giáo Hoàng và Giám Mục đoàn"(x. GLCG, số 869).

"Hội thánh duy nhất của Chúa Ki-tô, mà trong kinh tin Kính chúng ta tuyên xưng là duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền. Hội Thánh này được thể hiện nơi Hội Thánh Công Giáo, do vị kế nhiệm Phê-rô và các Giám Mục hiệp thông với Ngài điều khiển; dù bên ngoài cơ cấu Hội Thánh, cũng có nhiều yếu tố thánh hóa và chân lý"(x. GLCG, số 870).

Hội Thánh Công Giáo, có nghĩa là "Hội Thánh rao giảng đức tin trọn vẹn, tiếp nhận và quản lý đầy đủ các phương tiện cứu độ. Hội Thánh được sai đến với muôn dân tộc; Hội Thánh ngỏ lời với tất cả mọi người"(x. GLCG, số 868).

Do "Hội thánh được sai đến với muôn dân tộc; Hội Thánh ngỏ lời với tất cả mọi người", nên chúng ta, những người "dân ngoại", được gia nhập vào Hội Thánh qua phép rửa và được gọi là những tín hữu Công Giáo.

Vậy, là người Tín Hữu Công Giáo, chúng ta hãy tuân giữ những điều chính trực và thực hành những điều công minh do Hội Thánh Công Giáo truyền dạy. Chúng ta sẽ gắn bó cùng Chúa; phụng sự Chúa; yêu mến Chúa và trở nên con cái Chúa. Chúng ta sẽ được cứu độ; được Chúa xót thương và được hưởng muôn phước lành của Chúa, cả ở đời này lẫn ở đời sau.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

THÁNH Ý CHÚA KHÔNG "CHUA" LẮM ĐÂU

"Anh em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người của anh em, bằng cách đổi mới tâm thần, hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa" (Rm 12,2).

Người tín hữu công giáo chúng ta noi gương bắt chước Đức Giê-su Ki-tô mà luôn thi hành thánh ý Thiên Chúa. Đức Giê-su Ki-tô xuống thế làm người; rồi chịu nạn, chịu chết để cứu độ con người. Đó là Thánh Ý của Thiên Chúa. Đó là kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa và Đức Giê-su Ki-tô đã hoàn thành cách mỹ mãn:

"Đức Giê-su Ki-tô, vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa. Nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu, trỗi vượt trên muôn ngàn danh hiệu. Như vậy, khi vừa nghe danh thánh Giê-su, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quì. Và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng: Đức Giê-su Ki-tô là Chúa" (x. Pl 2,6-11). Chúng ta tự hỏi: Tại sao chúng ta phải thi hành ý Chúa? Một câu hỏi rất thiết thực cho cuộc sống người tín hữu công giáo chúng ta. Chúng ta cùng tìm hiểu nhé.

Theo thánh Phao-lô, trong bài đọc 2 hôm nay, câu trả lời là: Vì Thánh Ý của Chúa "luôn tốt đẹp; luôn đẹp lòng Chúa và luôn hoàn hảo". Nói cách khác, Thánh Ý của Thiên Chúa là những gì tốt đẹp; là những gì đẹp lòng Chúa và là những gì hoàn hảo. Vậy, thì những gì tốt đẹp; những gì đẹp lòng chúa và những gì hoàn hảo không đáng cho chúng ta thực hành sao!!! Đáng quá đi chứ, phải không bạn. Cái quan trọng là chúng ta có nhận ra những gì là tốt đẹp đó; những gì là đẹp lòng Chúa đó và những gì là hoàn hảo đó không? Nếu nhận ra, chúng ta sẽ hăng say và phấn khởi tìm và thi hành ý Chúa ngay.

Phải nói ngay rằng, những gì là tốt đẹp; những gì là đẹp lòng Chúa và những gì là hoàn hảo đó không theo tư tưởng, ý nghĩ của con người chúng ta mà là theo tư tưởng, ý nghĩ của Chúa cơ. Ví dụ như trong bài Phúc Âm hôm nay, "khi Đức Giê-su bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết: Người phải lên Giê-ru-sa-lem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và các kinh sư gây ra; rồi bị giết và ngày thứ ba sẽ sống lại".

Thế nhưng Phê-rô đã kéo riêng Người ra và can gián rằng: "Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy". Đức Giê-su quay lại bảo Phê-rô: "Xa-tan, lui lại đằng sau Thầy. Anh cản lối Thầy. Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa mà là tư tưởng của loài người"(x. Mt 16, 21-23). Nói chính xác,

đó là tư tưởng của ma quỉ. Ma quỉ đã cám dỗ Đức Giê-su và con người chúng ta đừng có thực thi ý Chúa.

"Thực thi ý Chúa chua lắm, đừng có dại!!!". Ý Chúa là: từ bỏ chính mình; vác thập giá mình; đành mất mạng sống mình vì Chúa. Là con người, ai trong chúng ta mà không sợ từ bỏ mình; ai mà không sợ vác thập giá; ai mà không sợ mất mạng; ai mà không sợ đau khổ; ai mà không sợ chết cơ chứ?

Ma quỉ sẽ dùng những nỗi sợ hãi này để cám dỗ Đức Giê-su cũng như cám dỗ mỗi người chúng ta đừng có dại mà thực thi ý Chúa. Thật ra, Thiên Chúa cũng đâu có muốn những sự ấy, nhưng qua những thử thách ấy, Đức Giê-su cũng như mỗi người chúng ta sẽ trở nên của "lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa"(x. Rm 12,1).

Đức Giê-su Ki-tô đã đi trước chúng ta trong việc thực thi thánh ý Chúa. Và Ngài đã trở nên của lễ sống động, đem lại ơn cứu độ cho muôn người; Ngài không chỉ nên thánh nên thiện mà còn nên "Đức Chúa" nữa; và Ngài thực sự đẹp lòng Thiên Chúa: "Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng".

Đức Giê-su Ki-tô không dại gì chịu đau để khổ; chịu khổ để đau; cũng không dại gì chịu chết để mà chết, nhưng Ngài chịu khổ để sướng; chịu đau để được vinh quang; chịu chết để được phục sinh. Đó là sự khôn ngoan và là sức mạnh của Chúa. Chúa khôn, nên "thả con tép để bắt con tôm"; "thả con sành sạch để bắt con cá rô". Chúa mạnh, nên chịu đựng sự đau khổ và chiến thắng sự chết.

Chúng ta cũng hãy mang lấy sự khôn ngoan và sức mạnh của Chúa để sống, chiến đấu và chiến thắng. Chúng ta hãy khôn, mà đừng có rập theo đời này; đừng có mắc bẫy của ma quỉ; cũng đừng theo tư tưởng của chúng, nhưng biết rập theo Đức Ki-tô; theo tư tưởng của Thiên Chúa mà thực thi thánh ý của Ngài.

Theo thánh Síp-ri-a-nô thì: "Thánh ý Thiên Chúa là những gì Đức Ki-tô đã làm và đã dạy. Đó là: ①ăn ở khiêm tốn; ②giữ vững đức tin; ③nói năng thận trọng; ④hành động công chính; ⑤làm việc từ thiện; ⑥sống có kỷ cương; ⑦không hề làm hại ai; ⑧kiên nhẫn chịu đựng khi người khác làm hại mình; ⑨sống hòa thuận với anh em; ⑩yêu mến Chúa hết lòng"(x. Bài đọc 2, Kinh sách, thứ tư, tuần 11 QN). 10 điều này tốt, đẹp lòng Chúa và hoàn hảo phải không bạn!

Thiên Chúa không đòi chúng ta chịu đau khổ và chết đau thương như Đức Ki-tô đâu, Ngài mời gọi chúng ta cố gắng thực thi 10 điều trên đây là được. Thực thi 10 điều trên đây, cũng không "chua" lắm đâu. Với sự khôn ngoan và sức mạnh Chúa ban, chúng ta sẽ thi hành 10 thánh ý Chúa đó trong cuộc sống của mình. Có thế, chúng ta sẽ được Chúa xót thương; được trở nên của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC THÁNH CHA LÊÔ XIV
Nhân Ngày Thế Giới Truyền Giáo lần thứ 100 18/10/2026

"Nên một trong Đức Kitô, hiệp nhất trong sứ vụ"

Anh chị em thân mến,

Nhân Ngày Thế giới Truyền giáo năm 2026, kỷ niệm tròn 100 năm ngày được Đức Piô XI thiết lập và rất quan trọng đối với Giáo hội, tôi đã chọn chủ đề: "Nên một trong Đức Kitô, hiệp nhất trong sứ vụ." Sau Năm Thánh, tôi mong muốn khích lệ toàn thể Giáo hội tiếp tục hành trình truyền giáo với niềm vui và lòng nhiệt thành trong Chúa Thánh Thần. Điều này đòi hỏi những con tim hiệp nhất trong Đức Kitô, những cộng đoàn được hòa giải, và nơi mỗi người, sự sẵn sàng cộng tác với lòng quảng đại và tín thác.

Khi suy tư về việc trở nên một trong Đức Kitô và hiệp nhất trong sứ vụ, chúng ta hãy để ân sủng Thiên Chúa hướng dẫn và soi sáng, "để canh tân trong chúng ta ngọn lửa của ơn gọi truyền giáo" và cùng nhau tiến bước trong sự dấn thân loan báo Tin Mừng, trong "thời đại truyền giáo mới" của lịch sử Giáo hội (Bài giảng, Ngày Năm Thánh Thế giới Truyền giáo và Người Di cư, 5/10/2025).

1. Nên một trong Đức Kitô – Những môn đệ truyền giáo hiệp nhất trong Người và với anh chị em mình

Mầu nhiệm hiệp nhất với Đức Kitô nằm ở trung tâm của sứ vụ. Trước cuộc Thương Khó, Đức Giêsu đã cầu nguyện cùng Chúa Cha: "Xin cho tất cả họ nên một. Như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, để họ cũng ở trong chúng ta" (Ga 17,21). Những lời này diễn tả ước muốn sâu xa nhất của Đức Giêsu, cũng như căn tính của Giáo hội như một cộng đoàn các môn đệ của Người. Đó là một sự hiệp thông phát xuất từ Ba Ngôi Thiên Chúa và được chính Chúa Ba Ngôi củng cố. Một sự hiệp thông phục vụ tình huynh đệ giữa mọi người và sự hòa hợp với toàn thể thụ tạo.

Là Kitô hữu không chỉ đơn thuần là một tập hợp những thực hành hay ý tưởng, mà là một đời sống hiệp nhất với Đức Kitô, trong đó chúng ta được tham dự vào mối tương quan con thảo của Người với Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần. Đó là ở lại trong Đức Kitô như cành nho gắn liền với cây nho (x. Ga 15,4), được đắm mình trong sự sống của Chúa Ba Ngôi. Sự hiệp nhất này phát sinh sự hiệp thông giữa các tín hữu và là nguồn mạch của mọi kết quả truyền giáo. Thật vậy, như Thánh Gioan Phaolô II đã dạy, "hiệp thông vừa là nguồn gốc vừa là hoa trái của việc truyền giáo" (Tông huấn Christifideles Laici, số 32).

Trong bối cảnh ấy, trách nhiệm truyền giáo hàng đầu của Giáo hội là canh tân và củng cố sự hiệp nhất thiêng liêng và huynh đệ giữa các thành viên. Trong nhiều hoàn

cảnh, chúng ta gặp phải xung đột, phân cực, hiểu lầm và thiếu lòng tin lẫn nhau. Khi những điều này xảy ra ngay trong các cộng đoàn của chúng ta, chứng tá Kitô giáo bị tổn hại. Sứ mạng loan báo Tin Mừng mà Đức Kitô trao phó cho các môn đệ trước hết đòi hỏi những tâm hồn đã được hòa giải và khao khát hiệp thông. Vì thế, cần phải tăng cường các nỗ lực đại kết với mọi Giáo hội Kitô giáo, đồng thời nắm bắt những cơ hội nảy sinh khi cùng nhau cử hành kỷ niệm 1700 năm Công đồng Nixêa mang lại.

Sau cùng, nhưng không kém phần quan trọng, việc trở nên "một trong Đức Kitô" mời gọi chúng ta luôn hướng nhìn về Chúa, để Người thực sự là trung tâm của đời sống cá nhân và cộng đoàn của chúng ta, là trung tâm của mọi lời nói, hành động và các mối tương quan giữa con người với nhau. Nhờ đó, chúng ta có thể thốt lên với sự kinh ngạc: "Không còn là tôi sống, nhưng là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2,20). Khi không ngừng lắng nghe Lời Người và nhờ ân sủng của các Bí tích, chúng ta có thể trở nên những viên đá sống động trong Giáo hội.

Ngày nay, Giáo hội được mời gọi tiếp nhận lại những chủ đề căn bản của Công đồng Vaticanô II và Huấn quyền của các Giáo hoàng tiếp sau đó, đặc biệt là của Đức Giáo hoàng Phanxicô. Thật vậy, như Thánh Phaolô khẳng định: "Chúng tôi không rao giảng chính mình, nhưng rao giảng Đức Giêsu Kitô là Chúa" (2 Cr 4,5). Vì lý do đó, tôi nhắc lại lời của Thánh Phaolô VI: "Không có việc loan báo Tin Mừng đích thực nếu danh xưng, giáo huấn, đời sống, những lời hứa, vương quốc và mầu nhiệm của Đức Giêsu thành Nadarét, Con Thiên Chúa, không được công bố" (Tông huấn Evangelii Nuntiandi, số 22). Tiến trình loan báo Tin Mừng chân thực này khởi đi từ con tim của mỗi Kitô hữu để vươn tới toàn thể nhân loại. Vì thế, chúng ta càng hiệp nhất trong Đức Kitô bao nhiêu, thì càng có khả năng cùng nhau chu toàn sứ mạng mà Người đã trao phó cho chúng ta bấy nhiêu.

2. Hiệp nhất trong sứ vụ – để thế giới tin vào Đức Kitô là Chúa

Sự hiệp nhất của các môn đệ không phải là mục đích tự thân, nhưng hướng đến sứ vụ. Đức Giêsu đã nói rõ điều này: "Để thế gian tin rằng Cha đã sai Con" (Ga 17,21). Chính nhờ chứng tá của một cộng đoàn đã được hòa giải, sống tình huynh đệ và hiệp nhất, mà việc loan báo Tin Mừng đạt được sức mạnh truyền thông trọn vẹn.

Trong bối cảnh này, thật hữu ích khi nhắc lại khẩu hiệu của Chân phước Paolo Manna: "Toàn thể Giáo hội vì sự hoán cải của toàn thế giới", khẩu hiệu đã truyền cảm hứng cho việc thành lập Liên hiệp Truyền giáo Giáo hoàng vào năm 1916. Nhân dịp kỷ niệm 110 năm thành lập, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn và chúc lành cho sự dấn thân của Liên hiệp trong việc khơi dậy và đào luyện tinh thần truyền giáo nơi các linh mục, tu sĩ và giáo dân, cũng như trong việc cổ võ sự hiệp nhất của mọi nỗ lực loan báo Tin Mừng. Thật vậy, không một người nào đã lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy được miễn trừ hay thờ ơ trước sứ mạng: mỗi người, tùy theo ơn gọi và bậc sống của mình, đều tham dự vào

công trình lớn lao mà Đức Kitô đã trao phó cho Giáo hội. Như Đức Giáo hoàng Phanxicô thường nhắc nhở, việc loan báo Tin Mừng luôn là một hành động mang tính hài hòa, cộng đoàn và hiệp hành.

Chính vì thế, hiệp nhất trong sứ vụ có nghĩa là gìn giữ và nuôi dưỡng linh đạo hiệp thông và cộng tác truyền giáo. Khi càng ngày càng trưởng thành trong thái độ này, nhờ ân sủng Thiên Chúa, chúng ta càng học biết nhìn anh chị em mình bằng đôi mắt đức tin. Chúng ta cũng học cách vui mừng nhận ra những điều tốt đẹp mà Chúa Thánh Thần khơi dậy nơi mỗi người, đón nhận sự đa dạng như một kho tàng, cùng mang lấy gánh nặng của nhau và luôn tìm kiếm sự hiệp nhất đến từ trên cao. Thật vậy, tất cả chúng ta cùng tham dự vào một sứ mạng trong "một Chúa, một đức tin, một phép rửa, một Thiên Chúa là Cha của mọi người, Đấng ở trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người" (Ep 4,5-6). Linh đạo này là cách thế sống hằng ngày của người môn đệ truyền giáo; nó giúp chúng ta tái khám phá tầm nhìn phổ quát của sứ mạng loan báo Tin Mừng của Giáo hội, đồng thời vượt qua sự thiếu phối hợp và nguy cơ chia rẽ phe phái - "Tôi thuộc về Phaolô", "còn tôi thuộc về Apôllô" (x. 1 Cr 1,10-12) - giữa những người theo cùng một Chúa duy nhất.

Dĩ nhiên, sự hiệp nhất trong sứ vụ truyền giáo không nên được hiểu là sự đồng nhất, mà đúng hơn là sự hội tụ của những đặc sủng khác nhau vì cùng một mục đích, đó là làm cho tình yêu của Đức Kitô trở nên hữu hình và mời gọi mọi người gặp gỡ Người. Việc loan báo Tin Mừng đạt được hiệu quả khi các cộng đoàn địa phương biết cộng tác với nhau, và khi những khác biệt về văn hóa, linh đạo và phụng vụ được thể hiện cách trọn vẹn và hài hòa trong cùng một đức tin. Vì thế, tôi khuyến khích tất cả các tổ chức trong Giáo hội củng cố ý thức hiệp thông truyền giáo mang tính Giáo hội của mình, đồng thời phát triển những cách thức cộng tác sáng tạo và cụ thể với nhau, vì sứ vụ và trong sứ vụ.

Trong bối cảnh đó, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đối với các Hội Giáo hoàng Truyền giáo vì sự phục vụ của họ đối với sự hợp tác truyền giáo, điều mà tôi đã cảm nghiệm với lòng tri ân trong thời gian thi hành thừa tác vụ tại Peru. Các Hội này - Hội Truyền bá Đức Tin, Hội Thánh Nhi, Hội Thánh Phêrô Tông Đồ và Liên hiệp Giáo hoàng Truyền giáo - tiếp tục nuôi dưỡng và đào tạo ý thức truyền giáo cho các tín hữu ở mọi lứa tuổi, đồng thời cổ võ một mạng lưới cầu nguyện và bác ái nối kết các cộng đoàn trên khắp thế giới. Điều đáng lưu ý rằng người sáng lập Hội Truyền bá Đức Tin, Chân phước Pauline Marie Jaricot, đã thiết lập Kinh Mân Côi Sống cách đây hai trăm năm. Cho đến hôm nay, sáng kiến này vẫn tiếp tục quy tụ nhiều tín hữu trên toàn thế giới để cầu nguyện cho mọi nhu cầu thiêng liêng và truyền giáo. Cũng cần nhắc lại rằng, theo đề nghị của Hội Truyền bá Đức Tin, Đức Giáo hoàng Piô XI đã thiết lập Ngày Thế giới Truyền giáo vào năm 1926. Các khoản đóng góp được quyên góp hằng năm trong ngày này được Hội phân phối, nhân danh Đức Giáo hoàng, để hỗ trợ những nhu cầu khác nhau trong sứ vụ

của Giáo hội. Vì thế, bốn Hội này, xét như một tổng thể, cũng như mỗi Hội theo đặc sủng riêng của mình, vẫn đang đảm nhận một vai trò quý giá đối với toàn thể Giáo hội. Các Hội là dấu chỉ sống động của sự hiệp nhất và hiệp thông truyền giáo trong Giáo hội. Tôi mời gọi mọi người cộng tác với các Hội trong tinh thần biết ơn.

Sứ mạng yêu thương – Loan báo, sống và chia sẻ tình yêu trung tín của Thiên Chúa

Nếu hiệp nhất là điều kiện của sứ vụ, thì tình yêu chính là bản chất của nó. Tin Mừng mà chúng ta được sai đi loan báo cho thế giới không phải là một lý tưởng trừu tượng, nhưng là Tin Mừng về tình yêu trung tín của Thiên Chúa, được thể hiện qua dung mạo và cuộc sống của Đức Giêsu Kitô.

Sứ vụ của các môn đệ và của toàn thể Giáo hội là tiếp nối sứ vụ của Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần: một sứ vụ phát sinh từ tình yêu, được sống trong tình yêu và dẫn đưa đến tình yêu. Thật vậy, trong lời cầu nguyện trọng đại dâng lên Chúa Cha trước cuộc Thương Khó của Người, sau khi khẩn xin cho các môn đệ được hiệp nhất, Người kết luận: "để tình yêu mà Cha đã yêu thương Con ở trong họ, và Con cũng ở trong họ" (Ga 17,26). Được thúc đẩy bởi tình yêu của Đức Kitô, các Tông đồ đã ra đi loan báo Tin Mừng cho Đức Kitô (x. 2 Cr 5,14). Cũng vậy, suốt dòng lịch sử, vô số Kitô hữu - các vị tử đạo, các chứng nhân và các nhà truyền giáo - đã hiến dâng mạng sống mình để làm cho thế giới nhận biết tình yêu thần linh này. Vì thế, được Chúa Thánh Thần, Thần Khí của tình yêu, hướng dẫn, sứ mạng loan báo Tin Mừng của Giáo hội sẽ tiếp tục cho đến tận cùng thời gian.

Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn đặc biệt đối với các nhà truyền giáo ad gentes ngày nay. Như thánh Phanxicô Xaviê, họ đã rời bỏ quê hương, gia đình và mọi bảo đảm an toàn để loan báo Tin Mừng, mang Đức Kitô và tình yêu của Người đến những nơi thường đầy thách đố, nghèo khó, xung đột hoặc xa lạ về văn hóa. Dù phải đối diện với nghịch cảnh và những giới hạn của con người, họ vẫn tiếp tục dấn thân cách vui tươi, bởi họ biết rằng chính Đức Kitô và Tin Mừng của Người là kho tàng lớn nhất mà chúng ta có thể trao ban. Qua sự kiên trì của mình, họ chứng tỏ rằng tình yêu của Thiên Chúa vượt lên trên mọi rào cản. Thế giới hôm nay vẫn cần đến những chứng nhân can đảm của Đức Kitô, và các cộng đoàn Giáo hội vẫn cần những ơn gọi truyền giáo mới. Chúng ta phải luôn trân trọng họ và không ngừng cầu nguyện cùng Chúa Cha cho họ. Xin Người ban cho chúng ta hồng ân có được những người trẻ và người trưởng thành sẵn sàng từ bỏ mọi sự để theo Đức Kitô trên con đường loan báo Tin Mừng, cho đến tận cùng trái đất!

Với lòng ngưỡng mộ sâu sắc đối với các nhà truyền giáo nam nữ, tôi xin tha thiết kêu gọi toàn thể Giáo hội cùng đồng hành với họ trong sứ mạng loan báo Tin Mừng, qua chứng tá đời sống của chúng ta trong Đức Kitô, qua lời cầu nguyện và qua những

đóng góp cho công cuộc truyền giáo. Thường thì, như chúng ta biết, "Đấng là Tình yêu không được yêu mến", như thánh Phanxicô Assisi, vị thánh mà chúng ta kỷ niệm tám trăm năm ngày ngài về trời, đã nói. Chúng ta hãy để mình được thấm nhuần khát vọng của ngài là sống trong tình yêu của Chúa và chuyển trao tình yêu ấy cho những người ở gần cũng như ở xa, bởi như ngài đã nói: "chúng ta phải hết lòng yêu mến Tình yêu, Đấng đã hết lòng yêu thương chúng ta " (thánh Bônaventura thành Bagnoregio, Cuộc đời thánh Phanxicô, chương IX, 1; Fonti Francescane, 1161). Chúng ta cũng hãy kín múc nguồn cảm hứng từ lòng nhiệt thành của thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, người đã tuyên bố rằng mình sẽ tiếp tục sứ vụ ngay cả sau khi qua đời: "Trên Thiên Đàng, con sẽ vẫn ước muốn điều con đang ước muốn dưới đất này: yêu mến Chúa Giêsu và làm cho Người được yêu mến" (Thư số 220 gửi cha Bellière, ngày 24 tháng 2 năm 1897).

Được truyền cảm hứng bởi những chứng tá ấy, tất cả chúng ta, tùy theo ơn gọi riêng và những ân huệ chúng ta đã lãnh nhận, hãy dấn thân đóng góp vào sứ mạng cao cả của việc loan báo Tin Mừng - vốn luôn là hoạt động của tình yêu. Lời cầu nguyện và sự nâng đỡ cụ thể của anh chị em, đặc biệt trong Ngày Thế giới Truyền giáo, sẽ là sự trợ giúp lớn lao để mang Tin Mừng của tình yêu Thiên Chúa đến với mọi người, nhất là những người nghèo nhất và những ai túng thiếu nhất. Mỗi món quà, dù nhỏ bé, đều trở thành một hành vi đầy ý nghĩa của sự hiệp thông truyền giáo. Tôi xin lặp lại lòng biết ơn chân thành của tôi "vì tất cả những gì anh chị em sẽ làm để giúp tôi hỗ trợ các nhà truyền giáo trên khắp thế giới" (Sứ điệp Video cho Ngày Thế giới Truyền giáo 2025, ngày 19 tháng 10 năm 2025). Để vun đắp sự hiệp thông thiêng liêng, tôi ban phép lành cho anh chị em, cùng với lời cầu nguyện đơn sơ này:

Lạy Chúa là Cha Chí Thánh, xin làm cho chúng con nên một trong Đức Kitô,
được đâm rễ trong tình yêu của Người, tình yêu hiệp nhất và đổi mới.
Xin cho mọi thành phần trong Giáo hội được hiệp nhất trong sứ vụ,
ngoan ngoãn vâng theo Chúa Thánh Thần, can đảm làm chứng cho Tin Mừng,
mỗi ngày loan báo và thể hiện tình yêu trung tín của Cha đối với mọi thụ tạo.
Xin chúc lành cho tất cả các nhà truyền giáo nam nữ,
nâng đỡ những nỗ lực của họ và gìn giữ họ trong niềm hy vọng!
Lạy Đức Maria, Nữ Vương các xứ truyền giáo,
xin đồng hành với công cuộc loan báo Tin Mừng của chúng con ở mọi nơi trên trái đất:
xin làm cho chúng con trở thành khí cụ bình an,
và ban cho toàn thế giới nhận ra nơi Đức Kitô ánh sáng cứu độ. Amen.

Vatican, ngày 25 tháng 1 năm 2026,
Chúa nhật III Thường niên, Lễ kính Thánh Phaolô trở lại
LÊÔ XIV

THÁNH TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU
CÁNH HOA HY VỌNG

Nhân dịp bế mạc Năm Thánh 2000, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ra tông thư kêu gọi toàn thể Hội Thánh tiến bước vào Thiên Niên Kỷ mới với một ý thức lớn lao hơn nữa về sứ mạng làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa. Trong thông điệp đó, Thánh Giáo Hoàng đề cập đến Thánh Nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu như là một chuyên gia về "Khoa học Tình Yêu" (*scientia amoris)*[1]. Mười năm sau, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI nhắc lại danh hiệu đặc biệt đó đồng thời ngài triển khai linh đạo thiêng liêng của vị thánh trẻ Dòng Cát Minh trong cái nhìn đức tin[2]. Khi khẳng định rằng "Khoa học đức tin" và "Khoa học Tình Yêu" luôn luôn song hành và bổ túc cho nhau[3], Đức Bênêdictô XVI trước là bày tỏ sự ngưỡng mộ của cá nhân ngài đối với Thánh nữ Têrêxa, sau là giáng tiếp tuyên dương ngài như một vị thánh lỗi lạc về "Khoa học Đức Tin" (*scientia fidei*). Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đồng quan điểm với hai vị tiền nhiệm, xác tín rằng đức tin Kitô Giáo không chỉ rao giảng về tình yêu tuyệt hảo của Thiên Chúa Ba Ngôi nhưng còn hướng lòng trí những kẻ tin tìm đến ánh sáng chân lý đích thật[4]. Con người ta vốn dĩ phải cần đến cả đức tin và lý trí để đạt đến chân lý. Têrêxa sống tròn đầy ý nghĩa đời chị trong ân sủng Thiên Chúa vì chị biết tận dụng cả con tim và khối óc để tìm kiếm Ngài.

Không còn nghi ngờ gì nữa, là bậc thầy trong lĩnh vực "Khoa học Đức Mến" và "Khoa học Đức Tin", cuộc đời và gương sáng của Thánh Têrêxa chứa đựng cả một kho tàng những bài học vô giá. Kinh nghiệm nên thánh của chị giúp chúng ta tìm ra hướng giải quyết và sự cảm thông nâng đỡ mỗi khi sóng gió ập đến thử thách đức tin và lòng yêu mến của chúng ta. Ngoài ra, chúng ta tự hỏi, liệu rằng chị thánh có điều gì nhắn nhủ với chúng ta về nhân đức trông cậy hay không?

Tình hình dịch bệnh Covid-19 không ngừng tấn công tàn bạo lên cộng đồng nhân loại khiến cho nhiều quốc gia phải đối diện với những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng, nhiều gia đình phải tan tác đổ vỡ, nhiều mảnh đời gần như kiệt quệ tan nát, thậm chí nhiều người còn đánh mất cả niềm tin và rơi vào tuyệt vọng tối tăm. Trong bối cảnh đó, lời kêu gọi "giữ vững niềm hy vọng" và "quảng đại tiếp lửa hy vọng" dường như đã trở thành thông điệp cấp bách diễn tả đường hướng mục vụ của nhiều vị chủ chăn Hội Thánh, điển hình như Đức Tổng Giám Mục Sài Gòn[5]. Trong lúc chúng ta tưởng chừng mất hết tất cả, Thiên Chúa vẫn không ngừng ban "mưa hoa hồng" giúp chúng ta đủ sức vượt qua những thời khắc "dầu sôi lửa bỏng". Têrêxa thành Lisieux chính là đóa hoa thanh khiết mà Chúa ban tặng cho chúng ta.

Mặc dù chị thánh lúc nào cũng tự coi mình là một nụ hoa bé bỏng, không hương, không sắc, nhưng ngày nay chúng ta có đầy đủ bằng chứng để nói rằng bông hoa ấy không chỉ đượm đầy sắc hương Đức Tin và Đức Ái và còn ngào ngạt cả hương thơm Cậy Trông Phó thác nữa. Để hiểu rõ hơn hành trình hy vọng của Thánh Têrêxa, chúng ta hãy cùng nhau lược lại một số biến nổi bật trong cuộc đời dương thế của ngài.

Đức Tin: Đảm bảo cho hành trình Hy Vọng

Dựa trên nền tảng Thánh Kinh, cụ thể là những lời khuyên bảo của tác giả thư Hipri và tác giả thư Titô, Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo định nghĩa đức cậy hay đức hy vọng "là nhân đức đối thần, nhờ đó chúng ta khao khát Nước Trời và đời sống vĩnh cửu là vinh phúc của chúng ta, khi đặt lòng tin tưởng của chúng ta vào các lời hứa của Đức Kitô và cậy dựa vào sự trợ giúp của ân sủng của Chúa Thánh Thần, chứ không vào sức mạnh riêng của chúng ta." (*GLHTCG,* 1817). Mặc dù đây là câu định nghĩa về nhân đức cậy nhưng nội dung thì đề cập đến cả hai nhân đức đối thần còn lại, đức tin và đức mến. Ba nhân đức đối thần Tin – Cậy – Mến gắn bó chặt chẽ, hòa quyện và bổ túc cho nhau.

Thông thường, khi nói đến hy vọng là nói đến "khát khao" về một "tương lai tốt đẹp". Nói đến cậy trông là nói đến "cậy nhờ" và "trông mong". Điều đó đúng nhưng chưa đủ. Chúng ta không thể giản lược nhân đức cậy trông Kitô Giáo thành một đặc tính tâm lý tình cảm như "lạc quan yêu đời" chẳng hạn. Đức cậy là một nhân đức đối thần, và vì thế, cũng giống như đức tin và đức mến, nhân đức này có nguồn gốc, động lực và đối tượng không phải là bất cứ thứ gì chóng qua của đời này nhưng là chính Thiên Chúa (x. *GLHTCG,* 1840).

Quả thực Thiên Chúa vì lòng xót thương hải hà mà ban cho chúng ta ân sủng để chúng ta có khả năng tham dự tích cực vào sự sống thần linh của Ngài. Các nhân đức đối thần giúp chúng ta sống xứng hợp với phẩm giá là "nghĩa tử", là con Chúa (x. *GLHTCG,* 1812). Nước trời và hạnh phúc trường tồn là những điều thiện hảo đáng để chúng ta ước ao. Tuy không dễ gì đạt được nhưng chúng ta vẫn cứ hy vọng những điều ấy, là vì sao? Là vì chúng ta tin vào quyền năng của Cha trên trời, tin vào lời hứa của Đức Kitô Đấng đã thí mạng để cứu chúng ta, và tin vào sức mạnh biến đổi của Chúa Thánh Thần[6]. Niềm hy vọng Kitô Giáo đặt trên nền tảng vững chắc là Lời Chúa và được củng cố nhờ mặc khải đức tin.

Những bản văn tự thuật do Thánh Têrêxa để lại đã dệt nên một bản tình ca trác tuyệt. Bản tình ca ấy đánh động hàng triệu tâm hồn là vì nó kể lại câu truyện của một đức tin dạt dào tinh thần hy vọng. Khi nhận thấy mình đã trưởng thành đủ và đã

trọn đời tận hiến cho Chúa trong Dòng Cát Minh, Têrêxa nhìn lại chặng đường đã qua, chị thấy mình dạn dĩ hơn nhiều, chủ động hơn trong tương quan với Chúa, nên chị mạnh dạn công khai những tâm sự chị đã chôn kín từ lâu. Đối với chị, Chúa Giêsu là Chúa, là Mục Tử, là Cha, và đặc biệt nhất là hôn phu. Chị biết mình được Chúa yêu chiều quan tâm, nên chị hoàn toàn tin tưởng và phó thác. "Chúa nhân lành đã rất cưng chiều con," chị đã viết cho Mẹ Agnes de Jesus như thế, "con chỉ muốn ghi lại những cảm nghĩ của con về những ơn lành Chúa nhân từ đã đoái thương ban cho con… Khi nhìn lại, con thấy đời con ứng nghiệm đúng như lời Thánh Vịnh 23: 'Chúa là mục tử chăn dắt tôi, tôi không còn thiếu gì, … tôi không còn lo sợ nỗi gì'"[7]. Tin tưởng vào quyền năng của Vị Mục Tử Nhân Lành, và lòng thương xót của Cha Trên Trời, Têrêxa hoàn tất bản tình ca cuộc đời với trọn lòng biết ơn: "Tất cả là hồng ân."

Khiêm Hạ: Biểu hiện của Hy Vọng

Lớn lên trong gia đình đạo hạnh, Têrêxa không chỉ ý thức rất cao về đặc ân được "làm con Chúa" nhưng còn nỗ lực hết sức để không phí phạm ân huệ Chúa ban. Ngay từ những dòng đầu tiên của tác phẩm "Truyện Một Tâm Hồn", chúng ta dễ dàng bắt gặp một Têrêxa khiêm tốn, vâng lời và nhất là một Têrêxa vô cùng nhạy cảm trước khối ân tình bao la của Thiên Chúa. "Con viết những mẩu truyện tâm hồn này… trong sự vâng phục một cách đơn sơ… Việc con đang làm đây chẳng qua là xướng lên bài ca về Lòng Chúa Xót Thương… để ca ngợi những đặc ân Chúa Giêsu đã ban xuống cho linh hồn con."[8]

Hoàn toàn không chút giả tạo, Têrêxa tự nhận mình như một bông hoa dại bé nhỏ ẩn mình trong vườn của Chúa Giêsu. Têrêxa không hề có ý phân bì hay trách móc, ngược lại, chị lấy làm mãn nguyện trước ơn mặc khải Chúa thương ban. Mấy ai có được diễm phúc nhận ra chân lý cao siêu mà Têrêxa đã đón nhận: Để làm vui lòng Chúa thì bất cứ việc làm gì dù là lớn hay bé đều đáng được thi hành với một tình yêu lớn nhất có thể. "Chúa Giêsu dạy cho con biết mầu nhiệm này, và con hiểu hoa nào Chúa dựng nên cũng đều đẹp cả; hoa hồng sặc sỡ cũng như đóa huệ trắng ngần không át hương thơm của cánh hoa đồng thảo bé cỏn con, hay vẻ đơn sơ quyến rũ của bông cúc trắng tinh... Chúa muốn dựng nên những vị đại thánh ví như đóa hồng hay đóa huệ. Ngài cũng đã dựng nên những vị thánh nhỏ hơn như những bông hoa đồng thảo hay hoa cúc dại trắng nằm an phận dưới gót chân để làm đẹp mắt Chúa. Sự thánh thiện hệ tại việc thi hành ý Chúa và sống đẹp lòng Ngài."[9]

"Tìm kiếm và thi hành thánh ý Chúa" trong mọi hoàn cảnh cuộc đời là con đường nên thánh của chị nữ tu Nhà Kín Lisieux. Mất mẹ khi vừa tròn 4 tuổi; phải xa

lìa người mẹ thứ hai là chị gái Paulin khi mới lên 9; lâm bệnh nặng suýt chết năm 10 tuổi; bất lực vì không thể ở gần bên chăm sóc cho người Cha già đau nặng khi chị mới nhập Dòng; rồi phải đón nhận tin thân phụ qua đời trong bệnh tật lẻ loi; giữa những tình cảnh bi đát đó, Têrêxa vẫn một lòng tìm kiếm thánh ý Chúa mà thôi. Ngài hoàn toàn tin rằng Chúa muốn những gì là tốt đẹp nhất cho những kẻ Chúa yêu. Chị đã không cậy vào sức riêng mà chỉ dựa vào ơn Chúa. Còn điều gì khác có thể minh chứng hùng hồn hơn cho một tâm hồn trông cậy phó thác cho bằng một tâm hồn khiêm hạ đơn sơ? Thông điệp sống trong sáng mạch lạc của "Bông hoa nhỏ Têrêxa" hoàn toàn phù hợp với sứ điệp Tin Mừng. Dù cho cuộc đời có thăng trầm thay đổi ra sao đi nữa, "chúng ta cũng hãy tiếp tục tuyên xưng niềm hy vọng của chúng ta cách vững vàng" là vì chúng ta tin tưởng vào những gì Đấng Cứu Chuộc chúng ta đã hứa (x. Rm 8, 28-30) và hãy nhớ rằng Chúa là "Đấng hoàn toàn tín trung" (x. Hr 10, 23). Thiên Chúa "đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ chúng ta. [Nhờ] ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời như chúng ta vẫn hằng trông đợi" (x. Tt 3, 6-7).

Đức Ái: Tiếng gọi của Hy Vọng

"Truyện Một Tâm Hồn" không chỉ cung cấp cho chúng ta dữ liệu về cuộc đời và di sản tinh thần của vị Thánh nữ chúng ta rất mực mến mộ, mà còn được mệnh danh là một "kho tàng tuy nhỏ nhưng lại vô cùng vĩ đại", đó là lời bình luận sáng ngời về Tin Mừng mà Thánh nữ đã sống trọn vẹn. Đức Bênêdictô cho rằng "Truyện Một Tâm Hồn" cũng chính là "Truyện Một Tình Yêu". Câu truyện đó đã được kể lại một cách chân thực, giản dị và mới mẻ đến mức nó có thể chinh phục hầu như tất cả những ai đọc nó. Chẳng phải tình yêu này đã tràn ngập toàn bộ cuộc đời của Têrêxa, ngay từ thuở thơ ấu cho đến khi lìa đời là gì? Tình yêu này có một khuôn mặt cụ thể, có danh tính rõ ràng, và đó là Chúa Giêsu. Thánh nữ của chúng ta đã liên tục nói về Chúa Giêsu. Do đó, chúng ta hãy xem lại những giai đoạn quan trọng trong cuộc đời của chị Thánh, để đi sâu vào trọng tâm những giáo huấn mà chị để lại cho chúng ta."[10]

Đức ái không chỉ hướng chúng ta về Thiên Chúa nhưng còn hướng chúng ta đến tha nhân nữa. Vì chưng ai càng yêu Chúa thì càng dễ nhận ra Chúa nơi những kẻ Chúa thương yêu vì thế họ không thể khước từ yêu Chúa trong tha nhân. "Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy" (x. Ga 14, 15). Và "đây là điều Thầy truyền dạy anh em: Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em" (x. Ga 15,12). Đức mến là giới răn tiên quyết Chúa truyền dạy chúng ta tuân giữ vì đức mến tác động mạnh mẽ lên mọi khía cạnh cuộc đời của kẻ theo Chúa: "Đức mến tha thứ tất

cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả" (1 Cr 13, 4-7). "Không có đức mến, chúng ta chẳng là gì hết" (x. 1 Cr 13, 2) và những việc chúng ta làm "chẳng có ơn ích gì cả" (x. 1 Cr 13, 3). Đức mến cao trọng hơn mọi nhân đức (x. 1 Cr 13,13).

Khi quyết định dấn thân vì ơn gọi "là con tim trong cung lòng Hội Thánh", Têrêxa ý thức rất rõ con đường chị sắp dấn thân vào. Con đường yêu thương sẽ cho phép chị chu toàn mọi mơ ước và nguyện vọng, kể cả giấc mơ được vĩnh viễn thuộc về Chúa. Quả thực, việc thực thi tất cả các nhân đức được nên sinh động và được gợi hứng bởi đức mến. Đức mến là "mối dây liên kết tuyệt hảo" (Cl 3,14); là mô thể của các nhân đức; liên kết và phối hợp cả đức tin và đức cậy (x. *GLHTCG,* 1827).

Cầu Nguyện: Sức mạnh của Hy Vọng

Chỉ hai năm sau ngày nữ tu Têrêxa được tuyên Thánh (1925), Đức Piô XI tuyên bố đặt ngài làm bổn mạng các xứ truyền giáo (1927). Dù cho chị Thánh chưa hề thoáy ly ra khỏi nội vi đan viện và cũng chưa một lần đặt chân đến miền đất "dân ngoại" nhưng chị xứng đáng được tuyên dương như một nhà truyền giáo thực thụ. Tâm hồn truyền giáo của chị được biểu lộ qua thao thức "vì phần rỗi các linh hồn" và qua tình yêu mãnh liệt chị dành cho các tội nhân. Nếu như đức cậy của chúng ta thôi thúc chúng ta mong ước phần rỗi và hạnh phúc thiêng đàng cho chính bản thân trước thì đức cậy nơi tâm hồn Thánh Têrêxa quá sức vĩ đại. Đức cậy ấy thôi thúc chị lo lắng cho phần rỗi linh hồn của tha nhân. Chị không ngần ngại nhận lấy trách nhiệm làm "mẹ các linh hồn"[11] để nhờ Chúa cứu lấy các linh hồn ấy bằng thật nhiều hy sinh và nguyện cầu.

Chúng ta còn nhớ biến cố năm 1887, lúc Têrêxa mới có 15 tuổi. Cô bé Têrêxa lo lắng cho phần rỗi người tử tù tên Pranzini.

*Con mong rằng mọi loài thụ tạo hợp ý cùng con khẩn nài ơn thánh cho các tội nhân. Từ đáy lòng con, …con cầu nguyện cho kẻ có tội… Con vững tâm tin Chúa thứ tha cho tử tù Pranzini bất hạnh này và con tin tưởng như thế, cho dù anh không xưng tội và không hề tỏ ra một dấu nào cho thấy anh ta hối cải… Con hoàn toàn tín thác vào lòng thương xót hải hà của Chúa Giêsu… Sau ngày Pranzini bị xử, con cầm ngay tờ báo "La Croix". Con vội vã mở ra và … con xúc động đến rơi lệ, … Pranzini lên đoạn đầu đài, chuẩn bị đưa đầu vào máy chém, bỗng nhiên được ơn trên thúc đẩy, anh quay lại cầm lấy cây Thánh giá do Linh mục giơ lên và anh hôn lên những vết thương thánh đến ba lần... Con đã được "Dấu chỉ" con xin, dấu chỉ ấy khích lệ con [tiếp tục] cầu nguyện cho kẻ có tội… Kể từ ân huệ độc nhất này, lòng mong ước cứu rỗi các linh hồn của con mỗi ngày một lớn thêm.****[12]****

Phần rỗi của tử tù Pranzini không phải là do Têrêxa cứu lấy. Chị ý thức rất rõ điều này. Chị chỉ dùng lời cầu nguyện và sự hy sinh của mình để diễn tả niềm cậy trông chị đặt nơi Thiên Chúa toàn năng. Chúa cứu anh ta. Dấu lạ đến từ đời sống cầu nguyện cũng lại là sức mạnh củng cố đức tin của Têrêxa và khích lệ chị cầu nguyện nhiều hơn nữa.

Kết: Lời nguyện Hy Vọng

Kết thúc chặng đường dương thế khi vừa tròn 24 tuổi, chị nữ tu người Pháp khép nhẹ bờ mi, cánh tay buông thõng bên mạn giường làm rơi vãi xuống sàn nhà những cánh hồng còn đọng sương mai. Tất cả những ai ngắm nhìn "Bông Hoa Nhỏ Têrêxa" cũng có thể cảm nhận được hương thơm nhân đức của một vị thừa sai đức tin, vị tông đồ đức mến, và vị sứ giả hy vọng.

Đọc lại hồi ký cuộc đời của Thánh Têrêxa, nhất là bí quyết nên thánh bằng "con đường thơ ấu thiêng liêng" của chị, chúng ta hoàn toàn bị thuyết phục bởi nhận xét vô cùng xác đáng của ba vị Giáo Hoàng. Tình yêu hỷ xả tràn ngập tâm hồn thơ bé của thánh nữ. Nơi trái tim nhỏ bé mà vĩ đại ấy, lời Chúa Giêsu trở nên hoàn toàn ứng nghiệm: "Lạy Cha, con xin ngợi khen Cha vì Cha đã giấu không mạc khải mầu nhiệm Nước Trời cho những người thông thái, nhưng đã măc khải cho những kẻ bé mọn" (x. Mt 11, 25). Chị hiểu ra rằng ai càng hạ mình xuống thì càng gần Ngôi Lời Nhập Thể, mẫu mực hoàn hảo về nhân đức tự hạ. Ai càng gần Thiên Chúa Tình Yêu nhiều thì càng rành rẽ hơn về khoa học của "con tim", và nhờ đó sẽ được Đấng là Chân-Thiện-Mỹ soi sáng để trở nên bậc thầy về khoa học "khôn ngoan". "Bông Hoa Nhỏ" đơn sơ của Dòng Cát Minh không chỉ dùng chính cuộc đời để diễn tả đức tin và lòng yêu mến của chị đối với Thiên Chúa là Cha giàu lòng xót thương nhưng còn có khả năng làm lan tỏa niềm hy vọng chan chứa nơi trái tim chị đến những tâm hồn chới với vì tuyệt vọng lo âu.

Trong lúc tinh thần và thể xác chúng ta kiệt quệ rã rời, chúng ta hãy nhớ đến hình ảnh cánh hoa nhỏ bé đơn sơ mang tên Têrêxa Hài Đồng Giêsu và học lấy "linh đạo thơ ấu thiêng liêng" của ngài. Vì chưng đó chính là bí quyết giúp cho ngài vượt qua "đêm đen đức tin" mà vẫn giữ được "niềm trông cậy vững chắc" rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta giữa giông tố cuộc đời (x. Dt 6, 18). Lời nguyện hy vọng là lời nguyện theo suốt cuộc đời của chị. Chị đã không một phút nào ngưng bám vào Chúa Giêsu, tình yêu vĩnh cửu của đời chị: "**Giêsu, con yêu mến ngài!**"

Lm. Giuse Phan Quang Trí, O.Carm.

Rôma, 30/09/2021.

NGUỒN GỐC CỦA KINH MÂN CÔI

Căn cứ vào các nguồn tài liệu đáng tin nhất, một của Á Thánh Alan de la Roch, trong cuốn "De Dignitate Psalteri", và một của Thánh Louis Marie Grignion de Monfort, tron cuốn "Bí Mật Kinh Mân Côi", thì chính Đức Mẹ đã ban Kinh Mân Côi và dạy Kinh Mân Côi cho thánh Đaminh. Đức Thánh Cha Gregory XII cũng cho rằng: "Kinh Mân Côi được chính Thánh Đaminh thiết lập để làm nguôi cơn giận của Thiên Chúa và để cầu xin Rất Thánh Trinh Nữ bầu cử."

Vào thế kỷ 11 và 12, tại tỉnh Albi thuộc miền nam nước Pháp, có một lạc thuyết do bè rối Albigensê chủ trương là nhị nguyên. Thuyết này cho rằng Chúa Giêsu là một tạo vật được thần sai đến để giải thoát linh hồn con người bị giam cầm trong thể xác. Theo thuyết nhị nguyên thì Linh hồn con người cũng được thần lành dựng nên và xác thịt được thần dữ dựng nên để giam cầm Linh hồn. Sau bao nhiêu nỗ lực mà vẫn thảm bại để chinh phục bè Albigensê rối này, thánh Đaminh rút vào một khu rừng gần thành phố Toulouse nức Pháp để cầu nguyện. Trong thời gian này Thánh nhân khóc lóc, ăn chay và phạt xác mong làm nguôi cơn giận của Chúa. Ngài đã thực hành việc khổ hạnh thân xác cho đến nỗi bị ngất lịm đi. Chính lúc đó Đức Mẹ cùng ba Thiên Thần theo hầu đã hiện ra với Thánh Nhân mà nói:

Đaminh yêu dấu, con có biết Ba Ngôi Thiên Chí Thánh muốn dùng khí giới nà để canh tân thế giới không?

Thánh Đaminh đáp:

Ôi lạy Mẹ, Mẹ biết rõ hơn con, vì ngay sau Chúa Giêsu, Con Mẹ, Mẹ luôn là khí cụ chính yếu cho phần rỗi của chúng con.

Bấy giờ Đức Mẹ nói:

Mẹ muốn cho con biết rằng, trong loại trận chiến này, khí giới cần phải dùng bao giờ cũng là Thánh Vịnh Thiên Thần, viên đá nền tảng của Tân Ước. Do đó, nếu con muốn giảng dạy cho các linh hồn cứng lòng và đem họ về với Chúa, con hãy rao giảng Thánh Vịnh này của Mẹ.

Từ đó, thánh Đaminh đã là sứ giả của Đức Mẹ và là tông đồ tiên khởi truyền bá Kinh Mân Côi từ năm 1214.

Cho dù chúng ta không biết chắc có thật Đức Mẹ đã ban và dạy thánh Đaminh Kinh Mân Côi hay không, song chúng ta cũng có thể tin được sự kiện này thậy đã xảy ra. Ở nơi, chính Đức Mẹ trong hai lần hiện ra tại Lộ Đức năm 1858 và

Fatima năm 1917 đã cầm trong tay tràng hạt Mân Côi, như để xác nhận là chính Mẹ đã ban Kinh Mân Côi và dạy lần hạt Mân Côi, một kinh mà Đức Thánh Cha Phaolô VI đã viết trong Thông Điệp "Trong Thánh Năm (Mense Maio)" rằng: "Rất đẹp lòng Đức Mẹ và được Đức Giáo Hoàng khuyến giục nhiều nhất".

Lần hiện ra tại Lộ Đức Mẹ đã lần hạt Mân Côi với chị Thánh Bernadette bằng việc dùng ngón tay đưa từng hột chuỗi theo mỗi Kinh Kính Mừng chị đọc. Sau mỗi chục kinh thì Mẹ đọc chung với chị Kinh Sáng Danh.

Trong cả 6 lần hiện ra tại Fatima với ba em thiếu nhi Lucia, Phanxicô và Giaxinta, Đức Mẹ đã kêu gọi các em hãy lần hạt Mân Côi hằng ngày. Trong lần hiện ra cuối cùng Mẹ đã tự xưng "Ta là Đức Mẹ Mân Côi". Trong lần hiện ra thứ ba, Đức Mẹ đã xin các em thêm vào sau mỗi chục kinh lời nguyện: "Ôi Chúa Giêsu của chúng con, xin tha thứ cho chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin dẫn đưa các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là những linh hồn cần hơn hết."

Trong bài giảng tại Fatima ngày 13/5/1982, Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II đã nói về Kinh Mân Côi đối với Đức Mẹ như sau: "Lời kêu gọi thống hối bao giờ cũng được gắn liền với cầu nguyện. Hợp với truyền thống của bao thế kỷ, Đức Mẹ của sứ điệp này đã đề cập đến Kinh Mân Côi, một kinh có thể được khẳng định là Kinh của Mẹ Maria, một kinh mà Mẹ đặc biệt cảm thấy gắn liền với chúng ta."

Thực ra, theo cuốn Ciudad de Dios của đáng kính Maria D'Agreda viết trong thế kỷ 17 về cuộc đời của Đức Mẹ, như được Đức Mẹ tỏ cho biết, thì Kinh Mân Côi được bắt đầu nhen nhúm từ lúc Đức Mẹ tạ thế, qua lời xướng hoạ của các Thiên Thần từ trời xuống.

Xướng: Kính Mừng Maria đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Trinh Nữ.

Đáp: Một Trinh Nữ trước khi sinh Con, đang khi sinh Con và sau khi sinh Con.

Thế là từ đó người ta bắt đầu bắt chước lời xướng hoạ này cho đến khi Đức Mẹ truyền dậy Kinh Mân Côi cho Thánh Đaminh.

Năm 1569, Thánh Giáo Hoàng Piô V đã chính thức công nhận Kinh Mân Côi với kết cấu của kinh như hiện dụng, sau khi thêm lời nguyện "Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử Amen." vào phần cuối của kinh Kính Mừng, và kinh Sáng Danh vào sau mỗi chục kinh.

Nguồn: thanhlinhnet

BIẾT BAO THẾ HỆ TÍN HỮU ĐÃ ĐƯỢC HÌNH THÀNH VÀ GÌN GIỮ NHỜ KINH MÂN CÔI

Vào lúc 10:30 sáng thứ Sáu ngày 8/5, Đức Thánh Cha đã dâng Thánh Lễ trọng thể tại Đền thánh Đức Mẹ Pompei trong chuyến thăm mục vụ của ngài tại Pompei và Napoli, nhân kỷ niệm một năm ngài được bầu làm người kế vị thánh Phêrô. Có khoảng 20 ngàn tín hữu hiện diện trong Thánh Lễ, với hơn 20 giám mục và hơn 40 linh mục.

Bài giảng của Đức Thánh Cha

Anh chị em thân mến!

"Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa." Những lời mà chúng ta vừa đáp lại trong bài đọc thứ nhất tuôn trào từ trái tim của Đức Trinh Nữ Maria khi Mẹ giới thiệu với bà Êlisabét về Người Con đang cưu mang trong lòng là Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ. Sau Mẹ, ông Dacaria, thân phụ của Gioan Tẩy Giả, rồi cụ già Simêon cũng cất tiếng hát mừng Đức Kitô. Ba bài thánh thi ấy mỗi ngày vẫn vang lên trong lời ca tụng của Giáo hội qua Phụng vụ Các Giờ Kinh. Đó là cái nhìn của Israel xưa, được thấy các lời hứa nay trở nên thành toàn; là cái nhìn của Giáo hội Hiền Thê đang hướng về Hôn Phu thần linh của mình; và cũng chính là cái nhìn của toàn thể nhân loại đang tìm được câu trả lời cho khát vọng cứu độ.

Một trăm năm mươi năm trước, khi đặt viên đá đầu tiên xây dựng Đền thánh này, tại nơi mà vụ phun trào núi lửa Vesuviô năm 79 sau Công nguyên đã chôn vùi dưới tro bụi những dấu tích của một nền văn minh lớn để gìn giữ chúng suốt nhiều thế kỷ, Thánh Bartolo Longo cùng với phu nhân là nữ bá tước Marianna Farnararo De Fusco đã đặt nền móng không chỉ cho một đền thờ, nhưng còn cho cả một thành phố mang dấu ấn Đức Maria. Qua đó, ngài diễn tả ý thức sâu xa về một kế hoạch của Thiên Chúa. Chính Thánh Gioan Phaolô II, khi nói tại nơi đầy ân sủng này vào ngày 7 tháng 10 năm 2003, nhân dịp kết thúc Năm Mân Côi, đã tái khẳng định kế hoạch ấy cho Thiên niên kỷ thứ ba trong viễn tượng của công cuộc tái loan báo Tin Mừng, rằng: "Ngày nay cũng như vào thời Pompei cổ xưa, cần phải loan báo Đức Kitô cho một xã hội đang dần xa rời các giá trị Kitô giáo và thậm chí đánh mất cả ký ức về những giá trị ấy."

Đúng một năm trước, khi sứ vụ kế vị Thánh Phêrô được trao phó cho tôi, hôm ấy cũng chính là ngày đọc Kinh Khẩn cầu Đức Trinh Nữ Mân Côi Pompei. Vì thế, tôi cảm thấy mình phải đến đây để đặt sứ vụ của mình dưới sự bảo trợ của Đức Trinh Nữ rất thánh. Việc chọn tông hiệu Lêô cũng đặt tôi bước theo dấu chân của Đức Lêô XIII, vị Giáo hoàng đã để lại một giáo huấn phong phú về Kinh Mân Côi.

Cùng với đó là việc tuyên hiển thánh gần đây cho Thánh Bartolo Longo, vị tông đồ của Kinh Mân Côi. Tất cả bối cảnh ấy giúp chúng ta có chìa khóa để suy niệm Lời Chúa vừa được công bố.

Tin Mừng Truyền Tin dẫn chúng ta vào khoảnh khắc Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể trong cung lòng Đức Maria. Từ cung lòng ấy tỏa ra Ánh sáng mang lại ý nghĩa trọn vẹn cho lịch sử và cho thế giới. Lời chào mà sứ thần Gabriel gửi đến Đức Trinh Nữ là lời mời gọi vui mừng: "Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng" (Lc 1,28; x. Xp 3,14). Đúng vậy, Kinh Kính Mừng là lời mời gọi niềm vui: nói với Đức Maria, và nơi Mẹ, nói với tất cả chúng ta rằng trên những đổ nát của nhân loại bị thương tích vì tội lỗi, do đó luôn nghiêng về áp bức, thống trị và chiến tranh, thì sự dịu dàng của Thiên Chúa luôn vỗ về chúng ta, và lòng thương xót, vốn mang khuôn mặt nhân loại nơi Chúa Giêsu, luôn ủi an chúng ta. Vì thế, Đức Maria trở thành Mẹ của lòng thương xót. Là môn đệ của Lời Chúa và là khí cụ cho mầu nhiệm nhập thể, Mẹ thực sự là "Đấng đầy ân sủng". Mọi sự nơi Mẹ đều là ân sủng! Khi hiến dâng xác thân của mình cho Ngôi Lời, Mẹ cũng trở nên, như Công đồng Vaticanô II dạy theo Thánh Augustinô, "Mẹ của các chi thể của Đức Kitô… vì với đức ái, Mẹ đã cộng tác vào việc sinh ra các tín hữu trong Giáo hội, là những chi thể của Đầu" (Hiến chế tín lý *Lumen gentium*, 53; x. Thánh Augustinô, *De S. Virginitate*, 6). Trong tiếng "Xin Vâng" của Đức Maria, không chỉ Chúa Giêsu được sinh ra, mà Giáo hội cũng được khai sinh; và Đức Maria vừa trở thành Mẹ Thiên Chúa – *Theotòkos*, vừa là Mẹ Giáo hội.

Thật là một mầu nhiệm cao cả! Tất cả diễn ra trong quyền năng của Chúa Thánh Thần, Đấng bao phủ Đức Maria và làm cho cung lòng trinh khiết của Mẹ trở nên phong nhiêu. Giây phút ấy của lịch sử mang một vẻ dịu dàng và quyền năng lôi cuốn tâm hồn, đưa tâm hồn lên tới chiều cao chiêm niệm, nơi lời kinh Mân Côi được khai sinh. Một lời kinh xuất hiện và phát triển dần trong thiên niên kỷ thứ hai, nhưng bén rễ sâu trong lịch sử cứu độ, và tìm thấy như lời mở đầu của mình nơi chính lời chào của thiên thần dành cho Đức Trinh Nữ: "Kính mừng Maria"! Việc lặp đi lặp lại lời kinh ấy trong chuỗi Mân Côi như tiếng vọng của lời chào Gabriel, tiếng vọng vang xuyên các thế kỷ và hướng ánh nhìn của tín hữu về Chúa Giêsu, được chiêm ngắm bằng đôi mắt và trái tim của Mẹ. Chúa Giêsu được tôn thờ, chiêm ngắm và thấm nhập trong từng mầu nhiệm của Người, để cùng với Thánh Phaolô, chúng ta có thể nói: "Tôi sống, nhưng không còn là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2,19).

Được chuẩn bị bởi việc công bố Lời Chúa, được đặt giữa Kinh Lạy Cha và Kinh Sáng Danh, lời Kinh Kính Mừng lặp lại trong Kinh Mân Côi là một hành vi yêu thương. Chẳng phải đặc tính của tình yêu là không biết mệt khi lặp lại: "Anh yêu em", "Con yêu mẹ" đó sao? Một hành vi yêu thương mà trên từng hạt kinh, như

ta thấy rõ nơi bức linh ảnh Đức Mẹ của Đền thánh này, nâng chúng ta lên với Chúa Giêsu và dẫn chúng ta tới Thánh Thể, "nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô giáo" (*Lumen gentium*, 11). Thánh Bartolo Longo xác tín điều ấy khi viết: "Thánh Thể là Kinh Mân Côi sống động, và mọi mầu nhiệm đều hiện diện nơi Bí tích Thánh dưới hình thức sống động và hữu hiệu" (*Il Rosario e la Nuova Pompei*, 1914, tr. 86). Ngài đã nói đúng. Trong Thánh Thể, mọi mầu nhiệm trong cuộc đời Đức Kitô đều được quy tụ nơi việc tưởng niệm hy tế của Người và trong sự hiện diện thật của Người. Kinh Mân Côi mang dáng vẻ của Đức Maria, nhưng có trái tim mang chiều kích Kitô học và Thánh Thể học (x. Tông thư *Rosarium Virginis Mariae*, 1). Nếu Phụng vụ Các Giờ Kinh đánh dấu thời gian ca tụng của Giáo hội, thì Kinh Mân Côi đánh nhịp cho đời sống chúng ta bằng cách liên lỉ đưa chúng ta trở về với Chúa Giêsu và Thánh Thể.

Biết bao thế hệ tín hữu đã được hình thành và gìn giữ nhờ lời kinh đơn sơ, bình dân nhưng đồng thời cũng có thể dẫn tới chiều sâu thần bí và chứa đựng tinh túy thần học Kitô giáo này. Thật vậy, còn điều gì cốt yếu hơn các mầu nhiệm của Đức Kitô, hơn Thánh Danh của Người được xướng lên với tất cả sự dịu dàng của Đức Trinh Nữ? Chính trong Danh ấy, chứ không phải trong bất cứ danh nào khác, mà chúng ta được cứu độ (x. Cv 4,12). Khi lặp lại Danh Thánh ấy trong mỗi Kinh Kính Mừng, chúng ta như được sống lại bầu khí của mái nhà Nazareth, như thể lại được nghe tiếng nói của Đức Maria và Thánh Giuse trong những năm dài Chúa Giêsu sống với các ngài. Chúng ta cũng được sống lại kinh nghiệm Nhà Tiệc Ly, nơi các Tông đồ cùng với Đức Maria chờ đợi Chúa Thánh Thần ngự xuống. Đó chính là điều bài đọc thứ nhất đã chỉ cho chúng ta. Không thể không nghĩ rằng trong khoảng thời gian giữa biến cố Thăng Thiên và lễ Hiện Xuống, Đức Maria và các Tông đồ đã cùng nhau hồi tưởng từng biến cố trong cuộc đời Chúa Giêsu? Chắc chắn không một chi tiết nào bị bỏ sót! Tất cả đều phải được ghi nhớ, suy ngẫm và noi theo. Từ đó phát sinh hành trình chiêm niệm của Giáo hội, và Kinh Mân Côi, tương tự như Năm Phụng vụ, trao cho chúng ta bản tóm lược của hành trình ấy qua việc suy niệm hằng ngày các mầu nhiệm thánh. Vì thế, thật đúng khi Kinh Mân Côi được xem là bản tóm lược của Tin Mừng, mà Thánh Gioan Phaolô II đã muốn bổ sung thêm với các Mầu nhiệm Sự Sáng. Chính chiều kích ấy cũng hiện diện rất mạnh nơi Thánh Bartolo Longo, khi ngài trao cho các khách hành hương những bài suy niệm sâu sắc để tránh cho Kinh Mân Côi khỏi nguy cơ trở thành việc đọc kinh máy móc, đồng thời bảo đảm cho lời kinh ấy hơi thở Kinh Thánh, Kitô học và chiêm niệm vốn phải là đặc tính của nó.

Anh chị em thân mến, nếu Kinh Mân Côi được "cầu nguyện" và, tôi dám nói là được "cử hành" theo cách ấy, thì hệ quả tự nhiên là lời kinh này cũng trở thành nguồn mạch của đức ái. Đức ái đối với Thiên Chúa và đức ái đối với tha nhân: hai

mặt của cùng một đồng tiền, như bài đọc thứ hai trích từ thư thứ nhất của Thánh Gioan đã nhắc nhở, kết thúc bằng lời mời gọi: "Chúng ta đừng yêu thương nơi đầu môi chót lưỡi, nhưng phải yêu thương cách chân thật và bằng việc làm" (1 Ga 3,18). Vì thế, Thánh Bartolo Longo vừa là tông đồ của Kinh Mân Côi, vừa là tông đồ của bác ái. Tại thành phố của Đức Maria này, ngài đã đón nhận các trẻ mồ côi và con cái của các tù nhân, cho thấy sức mạnh tái sinh của tình yêu. Ngày nay cũng vậy, nơi đây những người bé nhỏ và yếu đuối nhất vẫn được đón tiếp và chăm sóc trong các công trình của Đền thánh. Kinh Mân Côi hướng ánh nhìn chúng ta về những nhu cầu của thế giới, như Tông thư *Rosarium Virginis Mariae* từng nhấn mạnh, đặc biệt qua hai ý chỉ vẫn còn hết sức cấp bách: gia đình, đang bị tổn thương vì sự suy yếu của dây liên kết hôn nhân; và hòa bình, đang bị đe dọa bởi những căng thẳng quốc tế và bởi một nền kinh tế chuộng buôn bán vũ khí hơn là tôn trọng sự sống con người.

Khi Thánh Gioan Phaolô II công bố Năm Mân Côi, mà sang năm sẽ tròn hai mươi lăm năm, ngài đã muốn đặt năm đặc biệt ấy dưới ánh nhìn của Đức Trinh Nữ Pompei. Thời cuộc từ đó đến nay không hề khá hơn. Những cuộc chiến vẫn tiếp diễn tại nhiều nơi trên thế giới đang đòi hỏi một cam kết mới mẻ không chỉ về kinh tế và chính trị, nhưng còn cả về tinh thần và tôn giáo. Hòa bình bắt đầu từ trong tâm hồn. Chính vị Giáo hoàng ấy, vào tháng 10 năm 1986, đã quy tụ tại Assisi các vị lãnh đạo của những tôn giáo lớn để mời gọi mọi người cầu nguyện cho hòa bình. Trong nhiều dịp gần đây, cả Đức Giáo hoàng Phanxicô lẫn tôi đều đã kêu gọi các tín hữu trên toàn thế giới cầu nguyện theo ý chỉ này. Chúng ta không thể cam chịu trước những hình ảnh chết chóc mà các bản tin hằng ngày vẫn trình bày. Từ Đền thánh này, nơi mà mặt tiền được Thánh Bartolo Longo thiết kế như một tượng đài cho hòa bình, hôm nay chúng ta dâng lên lời Khẩn cầu với tất cả đức tin. Chúa Giêsu đã nói với chúng ta rằng lời cầu nguyện được thực hiện với đức tin có thể đạt được mọi sự (x. Mt 21,22). Và Thánh Bartolo Longo, khi nghĩ đến đức tin của Đức Maria, đã gọi đức tin ấy là "toàn năng nhờ ân sủng". Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, xin Thiên Chúa của bình an tuôn đổ dồi dào lòng thương xót, chạm đến các tâm hồn, xoa dịu những oán hờn và hận thù huynh đệ tương tàn, soi sáng những ai đang gánh vác trách nhiệm lãnh đạo các quốc gia.

Anh chị em thân mến, không một quyền lực trần gian nào có thể cứu độ thế giới, nhưng chỉ có quyền năng thần linh của tình yêu mà Chúa Giêsu, Chúa chúng ta, đã mặc khải và trao ban cho chúng ta. Chúng ta hãy tin vào Người, cậy trông nơi Người và bước theo Người!

Đức Thánh Cha Lêô XIV
Bài giảng tại Đền Thánh Đức Mẹ Pompei
Ngày 08 tháng 5 năm 2026

THÁNG 10, THÁNG MÂN CÔI ĐỨC MẸ MARIA

Kinh Mân Côi là hương hỏa tuyệt diệu thánh Đaminh trối lại cho Dòng Thuyết Giáo. Các hiếu tử của Thánh Phụ đã luôn luôn làm cho di sản vô cùng thánh thiện đó ngày một tăng trưởng.

Để cổ động việc tôn sùng Mẹ Maria, một Linh mục dòng này đã biên soạn một tập sách nhỏ trình bày 15 Mầu nhiệm chuỗi Mân Côi giúp độc giả suy niệm trong lúc lần hạt đã đem lại nhiều thành tích tốt đẹp.

Giáo quyền nước Tây Ban Nha hưởng ứng và phổ biến nhanh mạnh khắp nước việc đạo đức đầy sáng tạo và linh ứng đó của vị tu sĩ nhà.

Đức Piô IX tăng cường sự ủng hộ bằng nhiều ân xá ban cho những giáo dân tích cực tham gia việc tôn sùng Mẹ Maria bằng kinh Mân Côi trong tháng Mười.

Đức Leô XIII phổ cập viêc đạo đức này khắp thế giới:

1. *Bằng nhiều Thông Điệp đề cao việc tôn sùng Kinh Mân Côi*
2. *Bằng sắc lệnh dạy giáo dân lần hạt Mân Côi để ca ngợi, cảm mến và cầu xin với Mẹ Chúa Trời trong Tháng Mười.*
3. *Bằng nhiều ân xá và đại xá đặc biệt cho những ai sùng kính Kinh Mân Côi.*

Có thể nói Đức Trinh Nữ đã long trọng và ân cần mặc nhiên minh nhận tháng Mười, tháng Mân Côi qua 6 lần xuất hiện ở Fatima năm 1917, mà cao điểm là ngày 13 tháng 10.

Sự tán đồng của Mẹ được minh hoa hết sức ngoạn mục và nhấn mạnh đậm nét bằng những phép lạ cả thể vô tiền khoáng hậu.

Trong lần hiện ra tháng Mười Đức Mẹ đã xưng: *"Ta là Đức Bà Mân Côi và ban mệnh lệnh lần hạt mỗi ngày".*

Tháng Mười đương nhiên thành Tháng Mân Côi Mẹ Maria.

Giai Thoại

Đức Maria tìm thấy trọn niềm hoan lạc trong Tràng Hạt Mân Côi.

Thánh Đaminh (Dominique De Guzaman 1170-1221) thuyết giáo cho ly phái Anbigioa, nhưng ngài thấy vẫn là công dã tràng.

Ngài chạy đến cùng Đức Trinh Nữ, quyết van nài Mẹ nhậm lời mới thôi.

Từ Tulu (Toulouse) Ngài vào tận rừng sâu hẻo lánh, lưu lại đó ba ngày đêm để ăn chay cầu nguyện không ngừng.

Khi thánh nhân xuất thần, Mẹ Thiên Chúa hiện ra huy hoàng tuyệt mỹ, có ba nữ hoàng tháp tùng. Và mỗi nữ hoàng lại có 50 trinh nữ theo hầu phục dịch.

Nữ hoàng thứ nhất, cũng như đoàn tùy tùng mặc y phục trắng. Nữ hoàng thứ hai y phục đỏ. Nữ hoàng thứ ba vận một áo dệt bằng vàng sáng chói hơn hết. Đức Trinh Nữ phán: *"Ba nữ hoàng tiêu biểu cho ba Tràng Hạt; năm mươi trinh nữ tùy tùng mỗi nữ hoàng là 50 kinh Kính Mừng của mỗi Tràng Hạt; màu trắng nhắc lại các Mầu nhiệm Vui; màu đỏ, các Màu Nhiệm Thương; và màu vàng, các Mầu Nhiệm Mừng".*

Các mầu nhiệm Nhập Thể, Giáng Sinh, Đời Sống và Khổ Nạn của Con Mẹ, cũng như các mầu nhiệm Sống Lại và Lên Trời đều chứa đựng và như khéo léo lồng vào trong kinh Kính Mừng và kinh Lạy Cha.

"Đó chính là Tràng Chuỗi Mân Côi, nghĩa là Triều Thiên trong đó Mẹ tìm thấy trọn niềm hoan lạc.

"Con hãy truyền bá khắp nơi kinh ấy, và các người lạc giáo sẽ trở lại, các tín hữu sẽ vững tin và sẽ được diễm phúc muôn đời".

Được phấn khởi, thánh Đaminh vội lui về Tulu, đi ngay vào nhà thờ. Theo như lời truyền khẩu khi đó chuông tự dộng vang lên inh ỏi. Nhân dân bỡ ngỡ nghe chuông đánh vào giờ khác thường, ồ ạt kéo nhau đến nhà thờ.

Thánh Đaminh lên diễn đàn nói đến phép công thẳng của Thiên Chúa ngày phán xét. Để tránh sự chí công đó, chỉ có phương thế chắc chắn là cầu khẩn với Mẹ nhân từ.

Thánh nhân giải thích Kinh Mân Côi và đọc to. Mọi người hưởng ứng lần hạt Mân Côi. Hiệu năng của việc tôn sùng nầy thật lạ lùng: Trên một trăm nghìn người lạc giáo qui chánh, vô số tội nhân trở về trong một thời gian ngắn ngủi.

Lời Nguyện

Lạy Mẹ yêu dấu, thế là chúng con có 2 tháng Mẹ trong 1 năm! Hai tháng vô vàn quí giá đối với con cái Mẹ. Trước hai tháng đó, thời gian như ngưng đọng trong đợi chờ của các con hiếu thảo Mẹ.

Bây giờ Tháng Mẹ về, lòng chúng con tràn ngập yêu mến, yêu mến Mẹ từng giây, từng phút, yêu mến Mẹ trong ý nghĩ, trong lời nói, trong việc làm.

Lòng trìu mến đó quyết thể hiện bằng:

- *Mỗi giây phút tận hiến cho Mẹ tâm hồn và thân xác.*
- *Hằng ngày dâng Thánh Lễ và Rước Chúa sốt sắng hơn.*
- *Hằng tuần dự các giờ Thánh và hành hương kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.*
- *Mỗi 3 phút kết hợp với Chúa như nữ thánh Têrêsa.*
- *Hằng băn khoăn lo lắng cho phần rỗi tha nhân.*
- *Và bất cứ lúc nào Ave Maria con dâng lời Chào Mẹ.*

Tha thiết xin Mẹ Mân Côi cho chúng con thể hiện quyết tâm sắt son đó.

Nguồn: dongcongnet

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA, NGƯỜI MẸ LÒNG THƯƠNG XÓT

Vị nữ tu Teresa thành Calcutta qua đời ngày 05.09.1997 đã được Hội Thánh tôn phong lên hàng Chân Phước ngày 19.10.2003, và ngày Chúa Nhật 04.09.2016 được tôn kính trên bàn thờ trong Hội Thánh Công Giáo là đấng Hiển Thánh.

Cuộc đời 87 năm trên trần gian của mẹ Thánh Teresa gắn bó với số phận của những người nghèo vừa về miếng ăn lương thực , quần áo, thuốc men chữ bệnh, nhà cửa , và vừa về gía trị nhân phẩm con người cùng đau khổ tinh thần của họ nữa.

1. Gia đình, nôi nuôi dưỡng lòng thương xót

Mẹ Thánh Teresa mở mắt chào đời bên nước Albania, vùng phía Đông Âu châu, nằm trong liên bang Nam Tư Cộng sản cũ thời Thống Chế Tito. Albania là một nước nhỏ đại đa số dân cư theo Hồi giáo, đạo Công Giáo chỉ là một thiểu số trong xã hội này. Gia đình Mẹ Teresa là một gia đình khá giả nếp sống bậc trung lưu có cuộc sống hạnh phúc, theo đức tin Công Giáo truyền thống đạo đức. Buổi sáng nào người mẹ gia đình Drana của Teresa cũng đều đưa ba người con của bà đi nhà thờ đọc kinh cầu nguyện dâng Thánh lễ. Buổi chiều tối gia đình tụ tập lại lần chuỗi mân côi, dù bận rộn hay có khách. Vì với gia đình đó là điều quan trọng hơn cả. Ngay từ khi con còn nhỏ, người mẹ gia đình Drana đã dậy các con mình sống bác ái lòng thương xót theo phương hướng Phúc âm của Chúa: „Những gì các con làm cho một người bé nhỏ hèn mọn nhất trong các con, chính là các con làm cho Thầy.“ (Mt 25,40). Rồi hằng tuần, người mẹ Drana của Teresa có thói quen thăm hỏi những người bệnh nạn trong khu phố, và mang cho những người nghèo quần áo cũng như thực phẩm cần thiết. Bà muốn con mình ngay từ nhỏ đã biết cùng đồng hành với những người như thế. Bà thường nói với các con mình: „ Các con có phúc lắm, có nhà ở đẹp, có đầy đủ lương thực và quần áo. Các không con thiếu gì. Nhưng các con không được quên có nhiều người phải sống trong hoàn cảnh thiếu ăn, có những trẻ em không có quần áo , khi đau bệnh, chúng không có thuốc trị bệnh cần thiết để chữa bệnh.“. Đời sống gương sáng của người mẹ Drana đã ghi khắc dấu vết sâu đậm trong tâm khảm đời sống của Teresa ngay từ nhỏ. Có lần Teresa lúc nhìn lại thời nhỏ còn ở nhà với mẹ mình đã tâm sự:“ Tôi không biết phải nói gì hơn nữa, gương sống của mẹ tôi, hay nếp sống đạo đức chăm chỉ đi nhà thờ cầu nguyện của mẹ tôi đóng vai trò ảnh hưởng rất quan trọng cho ơn kêu gọi của tôi trưởng thành chín mùi.“ . Chính trong bầu khí chan chứa lòng thương xót đó của gia đình với những người chung quanh Teresa đã lớn lên và trở thành vị Thánh, người mẹ lòng thương xót sau này giữa lòng xã hội con người.

2. Con đường lòng thương xót

Lúc Teresa lên 12 tuổi đã cảm nghiệm thấy mình có ơn kêu gọi vào sống tu trì trong nhà Dòng, và còn thế nữa cảm nghiệm ra ơn kêu gọi trở thành một nhà truyền

giáo sang Ấn Độ, bên Á Châu. Năm 18 tuổi Teresa đã nói với mẹ mình và cha sở ý muốn đi truyền giáo sang Bengale bên Ấn Độ để cùng làm việc với các Cha Dòng Tên Chúa Giêsu đang sinh sống nơi đó. Nhưng để thực hiện được ý muốn đó, Teresa phải nhập Dòng Đức mẹ Loreto ở bên Dublin nước Ái nhĩ Lan. Các nữ tu dòng Đức mẹ Loreto thời đó cũng đang hoạt động truyền giáo bên Bengale. Teresa nghe theo tiếng gọi con đường đó và trở thành nữ tu của Dòng Loreto, rồi năm 1928 được sai sang Ấn Độ đến vùng Himalaja sống thời gian nhà tập tu luyện, sau đó đến Calcutta học thêm và trở thành Cô giáo môn lịch sử, địa lý trường trung học St. Mary s High School của nhà Dòng. Nữ tu Teresa làm công việc trí thức dạy học ở trường học nội trú với nhiệt tâm đầy đủ trách nhiệm,. Nhưng tâm hồn luôn nghĩ đến việc truyền giáo cho những người nghèo nhất nơi những người nghèo bên Ân độ, mà vị nữ tu ngày đêm ấp ủ hoài bão lúc nào cũng mơ tưởng mong muốn được sống được làm. Vị Nữ tu Teresa tâm sự:“ Tôi là cô giáo, đây là một nếp sống mới với tôi. Ngôi nhà trường nội trú này rất đẹp cùng thuận lợi cho các học sinh. Tôi yêu thích việc dậy học. Tôi chịu trách nhiệm trông coi cả nhà trường, các nữ học sinh yêu mến tôi…“ Nhưng trong khu nhà trường nội trú đó, vị nữ tu Teresa không gặp được một ai là người nghèo đói bị bệnh hoạn, bị bị bỏ rơi ngoài đường phố. Ngày 10 tháng Chín 1946 nữ tu Teresa đáp xe lửa đi Darjeeling vùng phía Tây Bengale, nơi xưa kia Teresa đã sống thời gian nhà tập, đi tĩnh tâm. Khi xe lửa đến nhà ga thành phố Calcutta, vị nữ tu cô gíao trường nội trú nhìn thấy tận mắt cảnh từng đám đông người nghèo, người đau khổ thiếu thốn nghèo khổ, bệnh tật đui què sống chen chúc vất vưởng ngoài đường, những bà mẹ trẻ bồng bế cõng con không quần áo trên lưng trên vai ăn xin ngoài phố xá…thật là một cảnh hãi hùng thương tâm với vị nữ tu trẻ tuổi Teresa. Tâm hồn vị nữ tu Teresa bồi hồi dao động vì cảnh tượng qúa thương tâm như thế. Tâm hồn con mắt vị nữ tu Teresa càng mở ra to lớn hơn, và nữ tu Teresa đã có quyết định quay ngược lại với ơn kêu gọi mà chị đã cảm nghiệm được từ lúc còn ở quê nhà bên Albania: muốn trở thành nhà truyền giáo sống cho người nghèo khổ cùng cực bên Ấn Độ! Chính mẹ Thánh Teresa sau này đã tâm sự nói về quyết định quay ngược lại tận căn rễ của mình: “ Trong đêm hôm đó mắt tôi đã mở ra nhìn thấy cảnh thương tâm cùng cực của con người nghèo khổ xấu số, và tôi cảm thấy tận sâu thẳm sự gì là căn bản ơn kêu gọi của tôi. Đó là tiếng gọi mới của Chúa nói với tôi , một ơn kêu gọi trong lòng ơn kêu gọi. Chúa kêu gọi tôi không được từ bỏ đời sống là nữ tu, nhưng hãy thay đổi nếp sống. Có thế mới phù hợp nhiều hơn với tinh thần phúc âm, với tinh thần truyền giáo, mà Chúa ký thác ban gửi cho tôi…Tôi cảm nghiệm ra rằng Chúa muốn tôi bỏ nếp sống thanh bình yên lặng tiện nghi nhà Dòng của tôi, mà đi ra ngoài đường sống phục vụ những người nghèo khổ. Với tôi sứ mạng đã rõ ràng: Tôi phải đi ra khỏi nhà Dòng và sống với những người nghèo khổ cùng cực. Chúa đã gọi tôi đến sống với những người không có sự gì ở thành phố Calcutta này…. Cuộc tĩnh tâm của tôi ở Darjeeling là những ngày suy nghĩ về sứ mạng ơn kêu gọi mới của tôi, mà tôi đã tiếp nhận trên đường tới đây. Sau đó về lại Calcutta, tôi quyết định thay đổi nếp sống đời tu.“. Con đường dấn

thân cho lòng thương xót với con người cùng khổ, cùng đinh trong xã hội Calcutta bên Ấn Độ bắt đầu từ quyết định thay đổi ra đi đến với họ của mẹ Thánh Teresa.

3. Nhà Dòng lòng thương xót: Dòng thừa sai bác ái

Con đường thay đổi nếp sống của nữ tu Teresa để ra đi sống với và cho người nghèo cùng khổ không đơn giản dễ dàng. Vì phải vượt qua những chặng thử thách có phép chấp thuận của nhà Dòng Loreto cho nữ tu Teresa ra đi, phép của Đức Giám Mục Calcutta, phép của Thánh bộ giáo sỹ tu sỹ bên Roma, và sau cùng phép phê chuẩn của Đức Thánh Cha cho mẹ Teresa lập Dòng mới như mẹ thỉnh nguyện xin. Sau những năm tháng khảo sát điều tra, ngày 7.10.1950 Tòa Thánh đã phê chuẩn chấp thuận cho mẹ Teresa thành lập Dòng Thừa sai bác ái bên Calcutta Ấn Độ để giúp phục vụ người nghèo khổ cùng cực trong xã hội. Thế là ơn kêu gọi phục vụ truyền giáo cho người nghèo của mẹ Teresa về phương diện pháp lý theo luật đạo thành sự. Ơn Kêu gọi hoài bão lòng mong ước đến sống truyền giáo lòng thương xót giữa những người nghèo khổ, mà mẹ Teresa đã đón nhận ơn soi sáng từ Thiên Chúa nguồn tình yêu thương, giờ đây thành hiện thực cho đời mẹ. Như các Dòng truyền thống trong Hội Thánh Công Giáo . Dòng của Mẹ Teresa cũng có ba lời khấn: khó nghèo, vâng lời và khiết tịnh, ngoài ra Dòng còn buộc các chị em nữ tu lời khấn thứ tư nữa: sống vị tha bác ái thương người. Mẹ Teresa, vị sáng lập Dòng Thừa sai bác ái tâm sự: " Chúng tôi có trách nhiệm bổn phận với lời khấn phục vụ cho hết mọi người không đòi hỏi thù lao được trả công. Lời khấn này có nội dung là chúng tôi không làm việc phục vụ cho người giầu có, không làm việc vì thù lao tiền bạc, chúng tôi không được nhận tiền bạc thù lao."

Dòng Thừa sai bác ái của Mẹ Teresa chọn áo Sari dài phủ kín thân thể của phụ nữ Ấn Độ vẫn thường mặc hằng ngày. Áo Sari mầu trắng bằng vải thô, bên vành áo có ba vạch mầu xanh da trời nói lên nghĩa mầu của bầu trời. Phía bên trái áo Dòng Sari có gắn cây Thánh Gía Chúa Giêsu, để nhắc nhở người nữ tu nhớ đến Chúa Giêsu. Mẹ Teresa cắt nghĩa về áo dòng Sari: „ Chiếc áo Dòng Sari giúp người nữ tu cảm nhận mình là người nghèo giữa những người nghèo, nhận ra mình cũng là người bệnh tật đau khổ, là trẻ em, là những người già yếu bị bỏ rơi. Và với chiếc áo Dòng Sari cùng chia sẻ đời sống không có gì thừa tự để lại cho thế giới.". Chiếc áo Dòng áo Sari hèn mọn theo kiểu của người phụ nữ bình dân trong xã hội Ấn Độ nói lên sâu đậm căn tính lòng thương xót cùng đồng cảm với con người của Dòng Thừa sai bác ái do mẹ ThánhTeresa sáng lập.

4. Dụng cụ lòng thương xót

Mẹ Thánh Teresa lúc còn sinh thời đã thuật kể lại về nhà Dòng Thừa sai bác ái phục vụ cho người nghèo, trẻ con, người bệnh tật bị bỏ rơi trên toàn thế giới: Dòng chúng tôi có 3.500 chị em nữ tu nơi 95 quốc gia với 445 nhà., chúng tôi càng cần thêm nhiều ơn kêu gọi nữa do Chúa gửi đến…

Chúng tôi là dụng cụ của Thiên Chúa. Những công việc phục vụ cho bác ái tình yêu là những công việc phục vụ cho hòa bình. Chúng tôi không bao giờ có ý nghĩ về chính trị. Chúng tôi chỉ muốn phục vụ giúp đỡ người nghèo khổ, vì họ cần đến tình yêu của chúng tôi… Công việc dấn thân phục vụ người nghèo , người cùng khổ là chứng từ cụ thể cho đức tin. Nó cắt nghĩa cho người người nghèo, người đau khổ về tình yêu Thiên Chúa trao tặng cho họ. Ở Ấn Độ, một phóng viên người Hoa Kỳ quan sát tôi săn sóc người bệnh bị bệnh da lở loét rất nguy hiểm, anh ta nói với tôi: Dạ, việc như vậy dù có cho tôi một triệu Mỹkim, tôi cũng không làm! Tôi nói lại ngay: Đúng thế, tôi cũng chẳng làm dù có được một triệu Mỹ kim! Nhưng tôi làm vì tình yêu Chúa. Người nghèo khổ bệnh tật này với tôi là thân thể Chúa Giêsu Kitô... Anh phóng viên nghe thế đứng yên lặng rất mủi lòng cảm động, và hiểu nhận ra sức mạnh nào đã kêu gọi cùng thêm sức nâng đỡ việc làm của chúng tôi… Chúng tôi luôn nỗ lực cố gắng tìm đến nơi có những người lâm vào hoàn cảnh đau khổ mà không có ánh sáng niềm hy vọng. Đó là nơi những người nghèo khổ, đói khát và bị bệnh tật, nhất là những người bị bỏ rơi sinh sống vất vưởng. Chúng tôi đến những nơi đó do Chúa sai đến và chỉ cho chúng tôi việc phải làm… Với Mẹ Thánh Teresa và Dòng của Mẹ, cầu nguyện với Chúa là suối nguồn kín múc sức mạnh cho việc làm bác ái lòng thương xót con người mà Chúa gửi sai đến.:“ Ngày sống làm việc của chúng tôi đặt trên căn bản cầu nguyện. Dòng chúng tôi là Dòng chiêm niệm ở giữa lòng trần gian. Vì thế cầu nguyện là căn bản đời sống nhà Dòng. Chúng tôi luôn luôn cầu nguyện khắp mọi nơi đang khi làm việc cũng như lúc đi dọc đường. Nếu chúng tôi không liên lỉ sống kết hợp với Chúa , chúng tôi đâu có thể có sức lực để sống dấn thân hy sinh phục vụ được.“ Khi người ta xin Mẹ tấm thẻ địa chỉ của Dòng, Mẹ Thánh Teresa rút trong túi áo Dòng Sari ra một mảnh giấy nhỏ rẻ tiền mầu xanh, trên có in dòng chữ bằng tiếng Anh:

Chúa Giêsu vui mừng hạnh phúc đến với chúng ta,
khi sự chân thật muốn được loan truyền,
khi sự sống muốn được cho bừng lên chỗi dậy,
khi ánh sáng muốn được bật chiếu tỏa lan ra,
khi tình yêu muốn được yêu mến,
khi niềm vui muốn được tiếp tục cho đi,
khi hòa bình muốn được xây dựng lan tỏa gieo rắc. (Mẹ Teresa.)
Xin Mẹ Thánh Teresa cầu cho chúng con!
Năm Thánh lòng thương xót 2015-2016
Ngày tuyên phong hiển Thánh Mẹ Teresa 04.09.2016

Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long

Viết theo: Renzo Allgri, Mutter Teresa, Ein Leben für die Ärmsten der Armen, Neue Stadt , München 1993, 1. Auflage

CHUYỆN HAI NGƯỜI "QUÉT RÁC" VÀ "ĐỔ RÁC" BÀI HỌC VỀ SỰ THANH TỊNH VÀ TRÍ TUỆ TRONG CUỘC SỐNG

Trong cuộc sống hiện đại, những hành động nhỏ nhặt hàng ngày thường mang theo những thông điệp sâu sắc về cách ta đối nhân xử thế cũng như cách nuôi dưỡng tâm hồn. Câu chuyện dưới đây là minh chứng sống động cho triết lý "quét rác" và "đổ rác" – một phép ẩn dụ thể hiện sự cần thiết của việc giữ gìn không gian vật chất và tinh thần của con người.

Vào một buổi sáng chủ nhật trong lành, khi mà không khí tràn đầy hứng khởi của ngày nghỉ, một người đàn ông trung niên đã quyết định thực hiện một hành động giản dị nhưng đầy ý nghĩa: quét dọn khu vực trước cửa nhà. Ông cầm chiếc chổi và đồ hốt rác, tỉ mỉ quét sạch từng ngóc ngách của vỉa hè, gom góp tất cả những đám cát, bao ny-lông, mẩu thuốc lá, ly giấy vụn, lá khô cùng mọi thứ rác rưởi mà xã hội văn minh để lại. Với tấm lòng tự giác và ý thức cao về trật tự cộng đồng, ông đậy nắp thùng rác cẩn thận và đặt xuống lòng đường, để rồi chờ đợi xe rác đến thu gom vào ngày mai.

Khi vỉa hè và lòng đường đã trở nên sạch sẽ, người đàn ông dự định bước vào nhà thì bất ngờ có một thanh niên bước tới với dáng vẻ vô tư và không mấy suy nghĩ. Người thanh niên, với chiếc điếu thuốc trong tay, phì phèo hít một hơi, rồi không chần chừ, quăng mẩu thuốc lá xuống ngay trên vỉa hè sạch bóng. Mẩu thuốc lá nằm trên nền đá, như một vết bẩn nhỏ nhưng lại hiện lên rõ ràng giữa không gian trong sạch.

Không thể để điều đó trôi qua, người đàn ông trung niên tức giận hô to gọi: – "Này, yêu cầu cậu quay lại nhặt tàn thuốc lá lên nghe!"

Tiếng nói của ông vang vọng trên phố, khiến người thanh niên dừng lại giữa chừng. Sau vài bước chạy, thanh niên quay đầu lại với vẻ ngạc nhiên, mắt sáng lên vì thắc mắc: – "Ông nói gì vậy?"

Người đàn ông lạnh lùng đáp: – "Tôi không đòi hỏi quyền sở hữu đường phố này, nhưng tôi đã tự mình quét dọn để giữ gìn sự sạch sẽ. Người tự trọng không bao giờ xả rác bừa bãi. Cậu hãy nhặt mẩu thuốc lá ấy lên đi!"

Bị tổn thương vì lời nói khiêu khích, thanh niên không hề chấp nhận lời nhắc nhở. Với vẻ tự ái và cương quyết, cậu đáp lại: – "Không nhặt thì sao?" Câu nói đó vang lên trong không gian, khiến những người qua đường dừng lại ngạc nhiên và tò mò. Cuối cùng, không khí căng thẳng tan dần khi thanh niên hậm hực quay lưng bỏ đi, để lại người đàn ông đứng lặng im, vừa phân bua vừa bước trở lại nhà với tâm trạng bực bội.

Ba ngày sau, không xa khu phố nơi người đàn ông đã quét dọn, tại cổng một ngôi chùa yên tĩnh, một vị sư đang tỉ mỉ quét rác. Hôm đó là thứ Hai, chùa vắng vẻ, khi mà hầu hết phật tử đã đi làm sau hai ngày cuối tuần bận rộn. Trên sân chùa, rác vương vãi cùng lá cây rụng đang làm mất đi vẻ thanh khiết của không gian thiêng liêng. Nhận thấy điều đó, thầy trụ trì đã ra lệnh cho các đệ tử quét dọn và vận động mọi người giúp đỡ để khôi phục trật tự.

Khi vỉa hè chùa dần trở nên sạch sẽ, sư đã đẩy thùng rác vào vị trí thích hợp. Lúc đó, một chàng thanh niên – chính là người đã gây sự trước đó – từ xa lại tiến đến. Dáng vẻ của cậu vẫn không thay đổi: hơi miệng phì phèo, dáng đi ngang tàng. Cậu mở bao thuốc lá, thậm chí còn rút ra điếu để hít, nhưng sau khi dùng xong, cậu quăng cả chiếc bao trống xuống dưới chân bức tường cạnh cổng chùa, rồi thản nhiên bước đi.

Tuy nhiên, sau khoảng năm, sáu thước, thanh niên bất ngờ quay lại. Trái tim có lẽ còn bồn chồn vì ký ức "đụng độ" trước đó, cậu tò mò nhìn về phía bức tường. Trước mắt cậu là cảnh tượng khiến lòng người bỗng chùng xuống: vị sư đã cúi xuống nhặt chiếc bao thuốc lá, sau đó mở một bao rác nhỏ, nhẹ nhàng bỏ chiếc bao đó vào bên trong, rồi cột lại và đẩy thùng rác vào trong sân chùa mà không hề ngoảnh đầu nhìn cậu.

Ngày hôm sau, chàng thanh niên với tâm trạng rối bời đã đến thăm vị sư. Sau khi giới thiệu mình là người đã xả rác trước cổng chùa, cậu kể lại toàn bộ câu chuyện "đụng độ" của mình với người đàn ông trung niên và thắc mắc: – "Thưa thầy, tại sao cùng một chuyện nhỏ như vậy mà thầy lại xử sự nhẹ nhàng, khác biệt hoàn toàn với cách hành xử của người đàn ông kia?"

Vị sư, với ánh mắt từ bi và giọng nói ấm áp, nhẹ nhàng đáp: – "Người đàn ông đó là một công dân tốt, người đã làm tròn bổn phận của mình, nên khi thấy

lỗi lầm của người khác, ông thẳng thắn lên tiếng nhằm sửa chữa. Nhưng cách cư xử của một người thường và một người xuất gia vốn khác nhau. Người xuất gia không vung lời chỉ trích để bộc lộ sự sai lầm của kẻ khác; thay vào đó, sư chọn cách kham nhẫn, hy vọng rằng kẻ phạm lỗi sẽ giác ngộ và tự sửa đổi."

Thầy trụ trì tiếp tục: – "Cả hai lối hành xử đều có giá trị của riêng nó, không phải ai cũng đúng hay sai tuyệt đối. Tất cả phụ thuộc vào bối cảnh và 'duyên ứng xử'. Một căn nhà, một ngôi chùa hay một khu phố cần được giữ cho sạch sẽ. Sự sạch sẽ ấy không chỉ dừng lại ở vật chất mà còn ở tinh thần của mỗi người. Để duy trì không gian ấy, ta phải quét dọn 'rác rưởi' – những ý nghĩ bất tịnh, những cảm xúc tiêu cực như tương tranh, thù hận, đố kỵ, và tị hiềm – vốn đang đọng lại trong tâm hồn."

Vị sư nói rằng, "quét rác" không chỉ là hành động vật lý mà còn là quá trình "đổ rác" – loại bỏ những tạp chất tinh thần để đem lại sự thanh tịnh, trong sáng. "Đầu óc và trái tim con người cần được 'đổ rác' thường xuyên, để lại chỗ cho những ý nghĩ tốt đẹp, cho sự yêu thương và lòng từ bi."

Những lời của vị sư đã chạm đến tâm hồn chàng thanh niên. Ba ngày sau, cậu đã tìm đến nhà của người đàn ông trung niên và xin lỗi vì những hành động bốc đồng của mình. Cậu nói: – "Tôi đã học được một bài học quý giá. Thay vì xả rác ra ngoài đường, chúng ta cần học cách 'đổ rác' trong tâm hồn, dọn dẹp những điều tiêu cực để lòng được thanh tịnh."

Câu chuyện "quét rác" và "đổ rác" không chỉ là những hành động vật lý đơn thuần mà ẩn chứa một bài học sâu sắc về cách sống. Người đàn ông trung niên với hành động quét dọn luôn giữ gìn sự sạch sẽ cho không gian công cộng, thể hiện tinh thần trách nhiệm và lòng tự trọng. Tuy nhiên, khi gặp phải những người xả rác bừa bãi, ông không hề khoan nhượng, mà lên tiếng yêu cầu sửa sai – đó là cách của một công dân tốt, người luôn mong muốn mỗi cá nhân đều có ý thức cộng đồng.

Ngược lại, vị sư với cách hành xử dịu dàng, không bộc lộ cảm xúc cáu giận dù đối diện với hành động xả rác của người khác, lại mang trong mình thông điệp về sự tha thứ, kham nhẫn và hướng nội. Người xuất gia hiểu rằng, khi tâm hồn được thanh tịnh, mọi sự vật bên ngoài cũng sẽ trở nên hài hòa hơn. Họ tin rằng,

nếu có thể "đổ rác" – loại bỏ những tạp chất tiêu cực trong lòng – thì cuộc sống sẽ tràn ngập niềm hạnh phúc, sự an lạc và thanh thản.

Vị sư dạy rằng "vô phân biệt" chính là chìa khóa để sống an nhiên. Không phân biệt giữa ai, không để cảm xúc bị xáo trộn bởi những hành động tiêu cực, ta mới có thể giữ được tâm hồn thanh tịnh và đón nhận mọi điều tốt đẹp. Chính vì vậy, khi đối diện với những lỗi lầm, thay vì la mắng hay trách phận, hãy hướng nội, tự kiểm điểm và "đổ rác" – loại bỏ những suy nghĩ tiêu cực, những cảm xúc thù hận để lòng được bình an.

Cuối cùng, câu chuyện về người đàn ông quét rác và vị sư "đổ rác" mang đến cho chúng ta một thông điệp sâu sắc: Sự thanh tịnh không chỉ đến từ việc giữ gìn không gian vật chất mà còn từ việc dọn dẹp tâm hồn, loại bỏ những "rác rưởi" của cảm xúc và suy nghĩ tiêu cực. Khi mỗi người chúng ta ý thức được điều đó, không chỉ cộng đồng sống quanh ta sẽ trở nên hài hòa hơn, mà chính tâm hồn ta cũng sẽ được thắp sáng bằng niềm tin, lòng từ bi và sự kham nhẫn.

Những hành động nhỏ như quét dọn và đổ rác dường như là những việc làm thường ngày, nhưng chúng lại chứa đựng bài học về trách nhiệm, lòng tự trọng và khả năng tự làm mới bản thân. Nếu chúng ta biết "đổ rác" – dọn dẹp những tạp chất trong tâm trí – thì ta sẽ có đủ sức mạnh để đối mặt với những thử thách, để sống trọn vẹn và an lạc trong từng khoảnh khắc của cuộc đời.

Hãy để mỗi ngày trôi qua là một ngày làm mới tâm hồn, một ngày ta tự mình quét dọn và đổ bỏ những điều tiêu cực, để từ đó, mỗi người chúng ta không chỉ trở nên tốt đẹp hơn mà còn lan tỏa ánh sáng yêu thương, niềm tin và sự an nhiên đến với mọi người xung quanh.

Qua câu chuyện "Quét rác" và "Đổ rác", chúng ta học được rằng, dù mỗi người có thể có cách tiếp cận khác nhau, thì mục tiêu cuối cùng vẫn là hướng về sự thanh tịnh và lòng yêu thương. Hãy tự nhắc nhở bản thân rằng, việc dọn dẹp không chỉ giúp môi trường sống trở nên sạch sẽ mà còn giúp tâm hồn ta trở nên trong sáng, thanh bình và đầy ắp niềm tin vào cuộc sống.

Lm. Anmai, CSsR
Nguồn: thanhlinhnet

"KINH MÂN CÔI"

● 【Kinh Mân Côi là gì?】

Kinh Mân Côi là một lời kinh đã được Giáo hội Công giáo trân trọng từ lâu đời, và không đơn thuần chỉ là việc lần chuỗi và lặp đi lặp lại những lời kinh giống nhau. Điều cốt yếu của Kinh Mân Côi là cùng với Đức Maria, suy niệm về cuộc đời, cuộc Thương Khó, cái chết và sự Phục Sinh của Đức Giêsu Kitô, qua đó ghi khắc sâu xa trong tâm hồn công trình cứu độ của Thiên Chúa. Kinh Mân Côi không phải là một bí tích, nhưng là một việc đạo đức và lời cầu nguyện đạo đức nâng đỡ đời sống đức tin.

■ 【Cùng với Đức Maria suy niệm về Đức Kitô】

Khi lần chuỗi Mân Côi, người tín hữu đọc "Kinh Lạy Cha", "Kinh Kính Mừng" và "Kinh Sáng Danh", đồng thời suy niệm về những biến cố trong cuộc đời Đức Kitô được trình bày trong Tin Mừng. Đức Maria không phải là Đấng Cứu Độ, nhưng là Người Mẹ luôn hướng chúng ta về Đức Kitô. Như lời Mẹ đã nói: "Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo" (Ga 2,5), vai trò của Đức Maria là dẫn đưa con người đến với Đức Kitô. Công đồng Vaticanô II, trong Hiến chế tín lý về Giáo hội *Lumen Gentium* (*Ánh Sáng Muôn Dân*), cũng dạy rằng lòng sùng kính Đức Maria không cản trở đức tin vào Đức Kitô, nhưng trái lại, còn dẫn đưa người tín hữu đến sự kết hiệp mật thiết hơn với Đức Kitô.

■ 【Hướng cuộc sống về với Đức Kitô nhờ cầu nguyện】

Mục đích của Kinh Mân Côi không phải là gia tăng số lần đọc kinh, nhưng là phó thác chính mình cho Thiên Chúa trong khi suy niệm Tin Mừng. Khi chiêm ngắm Đức Kitô trong niềm vui, đau khổ và hy vọng, tâm hồn chúng ta sẽ được nuôi dưỡng để biết tránh xa tội lỗi, yêu thương tha nhân và cố gắng sống theo giáo huấn của Giáo hội. Vì thế, Kinh Mân Côi không phải là một lời cầu nguyện tách rời khỏi đời sống đức tin hằng ngày, như việc tuân giữ Mười Điều Răn, các giáo huấn của Giáo hội và tham dự các Bí tích. Đức Giáo hoàng Thánh Gioan Phaolô II, trong Tông thư *Kinh Mân Côi của Đức Trinh Nữ Maria*, cũng trình bày Kinh Mân Côi như một lời cầu nguyện giúp người tín hữu suy niệm Tin Mừng.

★ 【Lời cầu nguyện bước đi cùng Đức Kitô】

Kinh Mân Côi là lời cầu nguyện giúp chúng ta, cùng với Đức Maria, ghi khắc cuộc đời Đức Kitô vào tâm hồn và cảm nghiệm sâu xa tình yêu cùng ơn cứu độ của Thiên Chúa. Những lời "Kính Mừng" được lặp đi lặp lại không phải là mục đích tự thân, nhưng trở thành nhịp điệu giúp chúng ta hướng tâm trí và tâm hồn vào việc suy niệm Đức Kitô. Qua Kinh Mân Côi, chúng ta không chỉ cầu xin Thiên Chúa thực hiện những điều mình mong muốn, nhưng còn từng bước làm cho tâm hồn mình nên phù hợp với Thánh Ý của Đức Kitô. Vì vậy, Kinh Mân Côi là một lời cầu nguyện quý báu giúp nuôi dưỡng đức tin, đức cậy và đức mến, đồng thời giúp chúng ta sống theo Đức Kitô và bước đi với Người trong cuộc sống hằng ngày.

Thăng Trầm

THẬP GIÁ

● **【Thập Giá là gì?】**

Đối với Giáo hội Công giáo, Thập Giá không đơn thuần là biểu tượng của đau khổ hay sự chết. Thập Giá là dấu chỉ của ơn cứu độ, cho thấy Thiên Chúa yêu thương con người cách sâu xa biết bao. Đức Giêsu Kitô, dù là Đấng vô tội, đã mang lấy tội lỗi của nhân loại và hiến dâng chính mình cho Thiên Chúa Cha trên Thập Giá. Lời Tin Mừng: **"Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một"** (Ga 3,16) diễn tả cách cô đọng ý nghĩa của Thập Giá.

■ **【Thập Giá của tình yêu và ơn cứu độ】**

Thập Giá của Đức Kitô là con đường dẫn đến chiến thắng trên tội lỗi và sự chết. Giáo hội dạy rằng, qua cái chết trên Thập Giá, Đức Kitô đã cứu nhân loại khỏi tội lỗi, và qua sự Phục Sinh, Người đã chiến thắng sự chết. Vì thế, Thập Giá không phải là việc khẳng định hay đề cao đau khổ tự thân, nhưng là dấu chỉ quyền năng của Thiên Chúa, Đấng đón nhận đau khổ trong tình yêu và biến đổi đau khổ thành con đường dẫn đến ơn cứu độ.

Trong Thánh lễ, mầu nhiệm hy tế Thập Giá và sự Phục Sinh của Đức Kitô được tưởng niệm, và các tín hữu được thông phần vào ân sủng cứu độ của Người.

■ **【Thập Giá mà chúng ta mang vác】**

Tin vào Thập Giá không chỉ có nghĩa là đeo Thập Giá nơi cổ hay làm dấu Thánh Giá. Đức Giêsu đã dạy: **"Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo"** (Mc 8,34).

Điều này có nghĩa là sống bằng cách yêu mến Thiên Chúa, yêu thương tha nhân, biết tha thứ, phục vụ và chọn điều thiện ngay cả khi gặp khó khăn. Mười Điều Răn và các giới luật của Hội Thánh cũng không phải chỉ là những quy định đơn thuần, nhưng là con đường giúp chúng ta cụ thể hóa tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân trong đời sống.

Vì thế, Thập Giá là dấu chỉ gắn liền với chính đời sống hằng ngày của người tín hữu.

★ **【Hy vọng bắt đầu từ Thập Giá】**

Trung tâm của Thập Giá không phải là đau khổ, nhưng là tình yêu. Trên Thập Giá, Đức Kitô đã tha thứ ngay cả cho những người chống đối Người và hoàn toàn hiến dâng chính mình. Tình yêu ấy, qua sự Phục Sinh, đã trở thành niềm hy vọng vượt thắng sự chết.

Như giáo huấn của Công đồng Vaticanô II cho thấy, Giáo hội, là dân đã lãnh nhận ơn cứu độ của Đức Kitô, có sứ mạng cùng đồng hành với tất cả mọi người.

Vì vậy, khi chiêm ngắm Thập Giá, chúng ta không nên chỉ nhìn thấy nơi đó những đau khổ của riêng mình, nhưng hãy nhận ra **tình yêu của Thiên Chúa, sự tha thứ, sự hy sinh và niềm hy vọng của sự Phục Sinh**.

Thập Giá chính là dấu chỉ của ơn cứu độ, nơi Thiên Chúa đã biểu lộ cho chúng ta lời yêu thương của Người: "Ta yêu thương con."

Thăng Trầm

CON NGƯỜI ĐƯỢC THIÊN CHÚA TẠO DỰNG VÀ TÌNH YÊU CỦA THIÊN CHÚA

Khi nói về tình yêu, hôn nhân và gia đình, chúng ta thường bắt đầu bằng câu chuyện giữa một người nam và một người nữ. Nhưng theo đức tin Công giáo, muốn hiểu đúng về **tình yêu và hôn nhân**, trước hết chúng ta phải trở về với nguồn gốc của chính con người: **Thiên Chúa đã tạo dựng con người và trao ban cho con người phẩm giá cao quý**.

● **Con người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa**

Ngay từ những trang đầu của Kinh Thánh, sách Sáng Thế đã khẳng định một chân lý nền tảng: **con người không phải là một sản phẩm tình cờ của vũ trụ, nhưng là thụ tạo được Thiên Chúa yêu thương và chủ ý dựng nên**. Thiên Chúa phán: *"Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta"* (St 1,26). Và Kinh Thánh tiếp tục nói: *"Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa"* (St 1,27).

Điều đó cho chúng ta thấy **phẩm giá của mỗi con người bắt nguồn từ chính Thiên Chúa**. Giá trị của một người không tùy thuộc vào tiền bạc, ngoại hình, học vấn, nghề nghiệp, địa vị xã hội hay khả năng của họ. Một người khỏe mạnh hay đau yếu, thành công hay thất bại, giàu hay nghèo, đều mang nơi mình **hình ảnh của Thiên Chúa**.

Vì thế, con người không bao giờ được phép bị coi như một món đồ để sử dụng. **Con người phải luôn được yêu thương và tôn trọng như một ngôi vị.** Đây là nền tảng quan trọng của luân lý Kitô giáo và cũng là nền tảng để chúng ta hiểu đúng về tình yêu, tính dục, hôn nhân và gia đình.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo dạy rằng con người được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa và có khả năng nhận biết, yêu mến Thiên Chúa. Con người được mời gọi bước vào sự hiệp thông với Người và với tha nhân. Vì thế, **con người chỉ thực sự tìm thấy ý nghĩa sâu xa của mình khi biết sống trong tình yêu và sự hiệp thông**.

● **Phẩm giá cao quý của con người**

Các bạn thân mến, nếu chúng ta thật sự tin rằng mỗi người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, thì cách chúng ta đối xử với người khác cũng phải thay đổi.

Một người trẻ không thể nói: "Tôi yêu người ấy nên tôi có quyền làm bất cứ điều gì với người ấy." **Tình yêu chân chính luôn tôn trọng phẩm giá và tự do của người mình yêu.** Yêu không phải là chiếm hữu. Yêu không phải là sử dụng thân xác của người khác để thỏa mãn ích kỷ của mình. Yêu cũng không phải là bắt người khác phải sống theo ý muốn của mình.

Chính vì con người có phẩm giá, nên **thân xác con người cũng có phẩm giá**. Thân xác không phải là một món hàng để mua bán, quảng cáo hay khai thác. Tính dục cũng không phải là một trò giải trí vô trách nhiệm. Trong chương trình của Thiên Chúa, **tính dục là một thực tại cao quý, gắn liền với tình yêu, sự trao ban và ơn gọi hôn nhân**.

Đây là điều đặc biệt quan trọng đối với người trẻ hôm nay. Trong một xã hội thường xuyên đề cao khoái cảm và sự thỏa mãn cá nhân, người Kitô hữu được mời gọi nhìn con người bằng ánh mắt khác: **mỗi người là một hữu thể có phẩm giá, được Thiên Chúa yêu thương và được mời gọi sống tình yêu cách chân thật**.

● Con người được dựng nên để yêu thương và hiệp thông

Sau khi tạo dựng con người, Thiên Chúa phán: *"Con người ở một mình thì không tốt. Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó"* (St 2,18).

Câu Kinh Thánh này cho chúng ta thấy một điều rất đẹp: **con người được tạo dựng để sống với người khác và cho người khác**. Con người không được dựng nên để sống trong cô lập, ích kỷ và chỉ tìm kiếm lợi ích riêng.

Trong trình thuật Sáng Thế, Thiên Chúa dựng nên người nam và người nữ. Khi gặp người nữ, người nam vui mừng thốt lên: *"Phen này, đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi!"* (St 2,23). Và Kinh Thánh kết luận: *"Bởi thế, người đàn ông lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt"* (St 2,24).

Ở đây, chúng ta gặp nền tảng Kinh Thánh của **hôn nhân giữa một người nam và một người nữ**. Hôn nhân không phải chỉ là một hợp đồng dân sự hay một sự sắp đặt của xã hội. Theo kế hoạch của Thiên Chúa, **hôn nhân nằm trong chính chương trình tạo dựng**, nơi người nam và người nữ trao ban chính mình cho nhau và cùng hướng đến sự hiệp thông.

Công đồng Vaticanô II, đặc biệt trong *Gaudium et Spes*, nhấn mạnh rằng con người chỉ có thể tìm thấy chính mình khi **chân thành trao ban chính mình**. Điều này rất gần với logic của Tin Mừng: càng biết yêu thương và trao ban, con người càng khám phá được ý nghĩa sâu xa của cuộc đời mình.

● Tình yêu Thiên Chúa là nền tảng của mọi tình yêu chân chính

Các bạn thân mến, chúng ta có thể yêu nhau bởi vì **chúng ta đã được Thiên Chúa yêu thương trước**. Thánh Gioan viết: *"Phần chúng ta, chúng ta hãy yêu thương, vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước"* (1 Ga 4,19).

Đây là một trong những chân lý đẹp nhất của Kitô giáo. Tình yêu không bắt đầu từ con người mà bắt đầu từ Thiên Chúa. **Thiên Chúa là nguồn mạch của tình yêu.**

Tình yêu của Thiên Chúa không phải là tình cảm nhất thời. Đó là tình yêu trung thành, quảng đại, tha thứ và trao ban. Đỉnh cao của tình yêu ấy được biểu lộ nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng đã yêu thương nhân loại đến cùng và hiến mạng sống mình trên thập giá.

Vì thế, người Kitô hữu không thể xây dựng tình yêu hôn nhân chỉ trên cảm xúc. **Cảm xúc rất quan trọng, nhưng cảm xúc không đủ để làm nền tảng cho một tình yêu bền vững.** Hôm nay yêu, ngày mai hết cảm xúc, không có nghĩa là tình yêu đã hết. Tình yêu trưởng thành đòi hỏi sự tự do, trách nhiệm, trung thành, tha thứ và hy sinh.

Trong Bí tích Hôn phối, người nam và người nữ trao ban chính mình cho nhau trong một **giao ước tình yêu trung thành và bất khả phân ly**. Ân sủng của Đức Kitô giúp họ sống điều mà tự sức con người nhiều khi rất khó thực hiện: **yêu nhau trong những ngày vui cũng như những lúc đau khổ, khi thành công cũng như khi thất bại, khi khỏe mạnh cũng như khi bệnh tật**.

Chính vì thế, Giáo luật 1983 xác định rằng giao ước hôn nhân, nhờ đó người nam và người nữ thiết lập giữa họ một sự hiệp thông trọn đời, tự bản chất hướng đến thiện ích của đôi bạn và việc sinh sản, giáo dục con cái; giữa những người đã được rửa tội, giao ước này được Đức Kitô nâng lên hàng **Bí tích**.

● Từ tình yêu đến hôn nhân và gia đình

Tình yêu chân chính không khép kín nơi hai người. Tình yêu vợ chồng mở ra với sự sống và gia đình. **Con cái không phải là một gánh nặng hay một "sản phẩm" của hôn nhân, nhưng là một hồng ân Thiên Chúa trao ban.**

Ngay từ đầu, Thiên Chúa đã chúc lành cho người nam và người nữ: *"Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất"* (St 1,28). Vì thế, hôn nhân theo giáo huấn Công giáo luôn gắn kết hai chiều kích căn bản: **hiệp thông của đôi vợ chồng và việc đón nhận, sinh thành và giáo dục sự sống**.

Gia đình vì thế trở thành một môi trường đặc biệt để con người học biết yêu thương. Trong gia đình, trẻ em học cách cầu nguyện, tha thứ, chia sẻ, tôn trọng và phục vụ. Cha mẹ không chỉ có trách nhiệm cung cấp vật chất, mà còn có trách nhiệm quan trọng là **giáo dục con cái về nhân bản và đức tin**.

Đối với người trẻ đang chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân, điều quan trọng không phải chỉ là hỏi: "Tôi có yêu người này không?", mà còn phải tự hỏi: **"Tôi có đủ trưởng thành để sống cho người này không? Tôi có thể trung thành không? Tôi có sẵn sàng tha thứ không? Tôi có thể cùng người ấy đón nhận sự sống và xây dựng một gia đình Kitô giáo không?"**

Đó mới là những câu hỏi giúp chúng ta phân định một tình yêu có thể trở thành **ơn gọi hôn nhân**.

Các bạn thân mến, từ công trình sáng tạo, chúng ta nhận ra rằng **con người là hình ảnh của Thiên Chúa; từ phẩm giá con người, chúng ta hiểu rằng mỗi người phải được yêu thương và tôn trọng; từ việc người nam và người nữ được dựng nên cho nhau, chúng ta hiểu nền tảng của hôn nhân; và từ tình yêu của Thiên Chúa, chúng ta khám phá nguồn gốc của mọi tình yêu chân chính**.

Do đó, yêu một người không chỉ là tìm một người làm cho mình hạnh phúc. **Yêu là học cách trở nên món quà cho người mình yêu.** Hôn nhân Công giáo cũng không chỉ là ngày cưới trong nhà thờ, nhưng là một hành trình dài, trong đó hai người cùng nhau bước đi với Đức Kitô, cùng xây dựng gia đình và cùng nên thánh.

Nếu Thiên Chúa là nguồn mạch của tình yêu, thì **một tình yêu muốn bền vững cần phải trở về với Thiên Chúa**. Khi đôi bạn biết cầu nguyện, biết tha thứ, biết hy sinh và biết đặt Đức Kitô ở trung tâm gia đình, tình yêu của họ sẽ không chỉ là tình yêu của hai con người, nhưng còn trở thành một lời chứng sống động về **tình yêu trung thành của Thiên Chúa giữa thế giới hôm nay**.

★ **Gợi ý:**

Các bạn thân mến, hãy tập yêu thương từ những điều nhỏ bé: **tôn trọng người khác, biết tha thứ, sống trong sạch và trung thành với lời mình đã hứa**. Hãy đặt Thiên Chúa vào trung tâm cuộc đời và các mối tương quan. Khi biết đón nhận tình yêu của Chúa, chúng ta sẽ học được cách yêu người khác bằng **một tình yêu chân thành, quảng đại và có trách nhiệm**, theo tinh thần Tin Mừng.

Thăng Trầm

HOÁ ĐƠN TÌNH NGƯỜI

Tại một thành phố ở Ấn Độ, vị thương gia mất cả ngày trời thương thảo với đối tác. Mệt mỏi, ông vào một nhà hàng sang trọng, tự thưởng cho mình bữa tối thịnh soạn.

Khi những món ăn đã sẵn sàng trên bàn, bất chợt ông nhìn thấy một cậu bé đang nhìn trộm qua cửa kính, ánh mắt vô cùng thèm thuồng. Có gì đó đâm nhói trong tim, ông vẫy cậu bé vào. Cậu bé dắt theo một đứa em gái nhỏ. Hai đứa trẻ chăm chăm nhìn vào những dĩa thức ăn nóng hổi, chẳng cần biết người gọi chúng vào là ai.

Vị thương gia bảo chúng cứ ăn thỏa thích. Và, không nói, không cười, hai đứa trẻ ngấu nghiến ăn hết các món ăn ngon lành trên bàn. Vị thương gia im lặng nhìn hai đứa trẻ ăn và rời đi, ông thấy cơn đói được xua tan một cách lạ kỳ, một cảm giác khó tả lâng lâng trong lòng....

Vị thương gia gọi lại món ăn, nhẩn nha thưởng thức, sau đó gọi thanh toán. Ông xem tờ hóa đơn, một giọt nước mắt khẽ rơi. Ông nhìn người đàn ông tại quầy thu ngân và mỉm cười, anh ta đáp lại bằng nụ cười rạng rỡ. Tờ hóa đơn không hề ghi số tiền mà chỉ có một lời nhắn:

“Thật đáng tiếc, chúng tôi không in được hóa đơn thanh toán cho tình người! Chúc ngài luôn hạnh phúc!”.

Vị thương gia dùng “đức”, lấy tình thương đối xử với người nghèo. Chủ nhà hàng dùng “nghĩa” đáp lại “đức”!

Người xưa có câu: “Ngồi trên đống cát, ai cũng là hiền nhân, quân tử. Ngồi trên đống vàng mới biết ai thật sự là quân tử, hiền nhân”.

Tình yêu thương luôn đem đến những điều kì diệu cho cả người cho đi và người nhận lại.

Hạnh phúc mà tình yêu thương đem lại cho cả hai là cảm giác bình yên và thật sâu lắng, xóa tan mọi đau khổ và bất hạnh..

Vạn vật tồn tại trên thế giới này đều không thể sống mãi với thời gian, ngay cả con người cũng không thể đi ngược lại hay cưỡng cầu với quy luật của thời gian.

Theo thời gian, mọi thứ đều biến hóa và đổi thay khôn lường, có thể sinh ra hoặc mất đi, có thể phát triển hay lụi tàn, cái gì có đến chắc chắn sẽ có đi, không bao giờ là tồn tại mãi mãi. Nhưng đó chỉ đúng với vật chất ngoài thân, có một thứ mà con người có thể gìn giữ nó tồn tại mãi với thời gian đó chính là tình người.

Sưu tầm

KINH MÂN CÔI, MỘT LỜI KINH ĐƠN SƠ

Ngày 7 tháng 10 hàng năm, Giáo Hội mừng kính trọng thể Lễ Mẹ Mân Côi, với tâm tình yêu mến của đứa con thảo đang hướng về Mẹ Mân Côi, với cỗ chuỗi Mân Côi đang đeo trong mình hay cầm trong tay... chúng ta tìm hiểu ý nghĩa đơn sơ của lời kinh tuyệt vời này, để thêm lòng yêu mến, hăng hái nhiệt thành lần hạt và truyền bá việc lần hạt theo ý muốn yêu thương của Mẹ.

1. Một lời kinh đơn sơ.

Trong các lễ kính Mẹ Maria, có thể nói Lễ Mân Côi được nhiều người công giáo yêu thích nhất, vì nó gần gũi với các tín hữu công giáo hơn cả.

Trước kia, không mấy ai lưu ý đến điều này, nhưng từ ngày Mẹ Maria ban ơn lạ cho đoàn chiến binh Công Giáo chiến thắng quân Thổ Nhĩ Kỳ ở Lépante vào năm 1571, thì Kinh Mân Côi được nhiều người biết đến. Chính Đức Giáo Hoàng Piô V đã cho phổ biến lễ này một cách rộng rãi. Sau đó, Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã nói lên tầm quan trọng của ngày lễ này trong nhiều thông điệp. Và cho đến nay, mọi người công giáo đều có một tâm tình sùng kính đặc biệt đối với Lễ Mẹ Mân Côi và đón mừng ngày lễ này trong niềm hân hoan dạt dào vui sướng. Cách riêng Đức Giáo Hoàng đương kim của chúng ta đã ban hành một tông huấn về Kinh Mân Côi và dành một năm để đọc Kinh Mân Côi.

Chúng ta có thể tự hỏi và trả lời "Tại sao người công giáo ưa thích lần hạt Mân Côi ?"

– Như chúng ta nhận thấy: Trong các vật dụng đạo đức, thì chuỗi tràng hạt được phổ biến và yêu thích vào bậc nhất.Cũng như trong các kinh nguyện, kinh kính mừng là kinh được đọc nhiều vào bậc nhất. Lần hạt Mân Côi cũng là hình thức cầu nguyện dễ dàng nhất và được nhiều người dùng cầu nguyện. Vì thế, mà người công giáo yêu thích lần hạt. Với chuỗi tràng hạt xinh xắn trên tay, người tín hữu có thể lần hạt bất cứ lúc nào họ muốn: đọc một mình, đọc chung từng nhóm, đọc công khai, đọc riêng tư, đọc âm thầm, đọc lớn tiếng, đọc nơi chiến trường, đọc trên máy bay, đọc giữa đường phố, đọc trên ôtô, đọc trong cung điện vua chúa, đọc tại tư gia, đọc trong nhà thờ, đọc trên giường ngủ, đọc trên giường bệnh, đọc trong bệnh viện... ở đâu cũng có thể lần hạt được cả, và người tín hữu vẫn làm như vậy.

Cha Timothy Bề Trên Tổng Quyền Dòng Đaminh để lại cho chúng ta một kinh nghiệm rất dễ thương: "Tôi đâm ra yêu thích đọc kinh Mân Côi trên khắp nẻo đường, vì chính đó là kinh nguyện trong những chuyến đi của tôi. Đó là kinh nguyện lúc ở phi trường hay trên máy bay. Đó là kinh nguyện khi máy bay đáp xuống mặt đất ở một địa điểm mới, mà tôi phải thi hành phận sự. Đó là kinh nguyện cho những lần lại cất cánh,

khi tôi hoàn tất một công việc. Tất cả, khi làm một việc gì, tôi đều cầu nguyện bằng kinh Mân Côi".

2. Một lời khuyên dễ thực hành.

Tại sao các tín hữu công giáo ưa thích lần hạt Mân Côi?

Phải chăng kinh kính mừng dễ hiểu, dễ đọc, dễ học, dễ thuộc? Phải chăng tại chuỗi tràng hạt dễ mua sắm, dễ mang, có một hình thức đẹp mắt? Phải chăng sâu xa hơn, tại tình cảm con người tự nhiên hướng về người mẹ, nên người công giáo thích đọc kinh dâng kính Mẹ Maria, mà sự kiện này không làm giảm bớt lòng yêu mến Chúa, nhưng lại làm cho người ta dễ đến gần Chúa hơn.

Những khẳng định trên đây đều đúng, tuy nhiên vẫn chưa đầy đủ. Nguyên nhân sâu rộng hơn mà chúng ta phải nên biết: người tín hữu thích lần hạt vì biết rằng chính Mẹ Maria đã nhiều lần khuyên bảo thiết tha đến nỗi như ra lệnh cho con cái Mẹ phải lần hạt, lần hạt thật nhiều.

Hiện ra ở Lộ Đức, Mẹ Maria tay đeo tràng chuỗi, bảo Bernardett "lần hạt", rồi chính Mẹ đọc theo khi tới kinh Lạy Cha và kinh Sáng Danh.

Hiện ra ở Fatima, Mẹ Maria đã ra lệnh cho ba em:

°"Hãy lần hạt mỗi ngày để kính Đức Trinh Nữ".

°"Hãy lần hạt để cầu xin cho chiến tranh kết kiễu".

°"Phaxincô sẽ lên Thiên Đàng, nhưng phải lần hạt nhiều trước đã".

°"Mẹ đến đây để khuyên các tín hữu cải thiện đời sống và lần hạt Mân Côi".

Mẹ Trinh Vương còn chúc lành và ban nhiều giáo huấn thúc giục con cái lần hạt Mân Côi.

"Trước khi Mẹ muốn chứng tỏ tình thương của Mẹ, các con hãy dâng cho Mẹ những hạt chuỗi, những hình ảnh của Chúa và Mẹ để Mẹ chúc lành trên đó. Các con hãy cố gắng lần hạt, năng nhắc đến tên Mẹ. Mẹ hứa sẽ cứu các con trong giờ sau hết và Mẹ sẽ giúp các con sống đẹp ý Chúa và Mẹ hơn, để các con có đủ ơn trong khi thi hành nghĩa vụ của mình và biết cậy trông vào Chúa và Mẹ hơn".

3. Một khí cụ tuyệt vời.

Ở thời đại chúng ta kinh Mân Côi còn là phương tiện hữu hiệu để ra khơi, để truyền giáo, để đem các linh hồn về với Chúa. Chúng ta hãy nhìn vào Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: Ngài đã ngồi trên ngai Giáo Hoàng 25 năm. Con người của Ngài thật vĩ đại và những công việc của Ngài làm thật hiển hách lạ lùng. Nhưng trong tông thư về "Kinh Mân Côi Đức Trinh Nữ Maria" mới ban hành để đánh dấu 25 năm Triều đại Giáo Hoàng của Ngài, Ngài đã nói gì ? – Đức Giáo Hoàng đã nói: "Kinh Mân Côi đã đồng hành với tôi trong những lúc vui sướng và trong những giai đoạn khó khăn. Tôi đã giao phó cho lời kinh ấy biết bao lo âu; nơi lời kinh ấy tôi đã luôn luôn tìm được sự nâng đỡ.

Hôm nay, khi bắt đầu năm thứ 25 phục vụ trong tư cách người kế vị thánh Phêrô, tôi muốn làm lại cũng một điều đó. Biết bao nhiêu ơn lành tôi đã lãnh nhận được trong những năm tháng này từ Đức Trinh Nữ qua Kinh Mân Côi: Magnificat anima mea Dominum ! Tôi muốn dâng lời cảm tạ Thiên Chúa bằng những lời kinh của Mẹ rất Thánh của Người, dưới sự che chở của Ngài, tôi đã đặt công việc phục vụ Giáo Hoàng của tôi: ToTus Tuus ! (Con hoàn toàn là của Mẹ)".

1. Ngày 1.10.2003 – Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolo II qủa quyết: Kinh Mân Côi là "Kinh tuyệt vời" tán trợ "vệc thánh hóa các tâm hồn.

2. Đức Thánh Cha mới gọi: "Chúng con hãy siêng năng lần hạt. Càng sống các mầu nhiệm cuộc đời Chúa Kitô cùng với Đức Maria càng làm cho chúng ta tiến lại gần Chúa Kitô hơn. Chới gì lần hạt Mân Côi là con đường thiêng liêng dẫn chúng ta về gặp gỡ Chúa Kitô trong vinh quang nước trời.

3. Với những người hành hương Slovak, Đức Thánh Cha nhắn nhủ: "Trong tháng của Đức Mẹ Maria đây, Cha mời gọi các con hãy học với Đức Trinh Nữ Nagiareth luôn sẵn sàng để thực hit trọn vẹn thánh ý của Thiên Chúa".

4. Hướng về những người dân Croat, Đức Thánh Cha đặc biệt nhấn mạnh đến việc cầu nguyện chung trong gia đình và trong xứ đạo. Ngài kêu gọi: "Trong tháng Mân Côi, hãy tái khám phá vẻ đẹp và sự phong phú của kinh Mân Côi trong khi cầu nguyện cá nhân cũng như trong cộng đoàn giáo xứ và nhất là cần nguyện chung với nhau trong gia đình. Nguyện xin Mẹ Thiên Chúa luôn đồng hành với các con trên mọi nẻo đường của cuộc sống".

Lời Kinh Mân Côi luôn là lời kinh thân thương nhất, lời của một đứa bé réo gọi Mẹ. Vì nó bé nên nó réo gọi Mẹ khắp nơi: Nơi Đền Tạm Thánh Thể, trên giường bệnh, dưới nhà bếp, bên nhà trường, ở lối đi, trong phòng làm việc... ở đâu chúng ta cũng có thể đọc kinh được. Vì thế mà kinh Mân Côi đã trở nên khí cụ tuyệt vời để chiến thắng satan, và nhất là để cầu xin mọi ơn lành trong thời đại đầy phức tạp này.

Mừng lễ Mẹ Mân Côi là chúng ta mừng Mẹ Maria đã đi vào cuộc đời chúng ta bằng một lời kinh đơn sơ nhất, một lời kinh chứa đựng tất cả mầu nhiệm ơn cứu độ, một lời kinh tóm tắt tất cả chân lý trong đạo chúng ta, và là một lời kinh dễ thương của trẻ thơ.

Chúng ta hãy cám ơn Mẹ vì kinh Mân Côi là một lời kinh đơn sơ, một lời kinh dễ thực hành, và một khí cụ tuyệt vời để đánh đuổi ma quỷ và kéo mọi phúc lành của Chúa xuống cho nhân loại.

Lạy Mẹ Maria Mân Côi, xin Mẹ ban cho chúng con ơn chăm chỉ lần hạt để xứng đáng lãnh nhận mọi ơn lành Mẹ đã hứa.

Lm Hoàng Minh Thắng

CÔ GIÁO LÀM SAI PHÉP TÍNH ĐƠN GIẢN, AI CŨNG CƯỜI CHÊ NHƯNG BÀI HỌC SAU ĐÓ KHIẾN MỌI NGƯỜI PHẢI CÚI ĐẦU NỂ PHỤC…

Một hôm, cô giáo viết lên bảng:

9 x 1 = 7
9 x 2 = 18
9 x 3 = 27
9 x 4 = 36
9 x 5 = 45
9 x 6 = 54
9 x 7 = 63
9 x 8 = 72
9 x 9 = 81
9 x 10 = 90

Khi viết xong, cô nhìn xuống đám học trò, tất cả đều đang cười cô vì công thức đầu tiên viết sai.

Cô ôn tồn nói:

"Cô đã cố ý viết sai hàng đầu tiên, vì cô muốn các em học một điều quan trọng hơn toán học: Đó là một thực tế phũ phàng của thế giới này.

Các em có thể thấy rằng tôi viết đúng 9 lần, nhưng chẳng có ai khen ngợi tôi về điều đó cả. Nhưng chỉ cần tôi viết sai một lần, tôi sẽ bị cười cợt chỉ trích. Đó là bài học của hôm nay.

Tôi muốn các em nhớ rằng thế giới có thể sẽ chẳng hề khen ngợi hay trân trọng dù các em đã làm đúng hàng triệu lần, nhưng sẽ sẵn sàng tấn công các em ngay khi các em làm sai dù chỉ một lần.

Nhưng đừng nản lòng, đừng thất vọng, đừng quá quan tâm tới những lời chỉ trích đó và tiếp tục làm những điều các em cho là đúng!

Và hãy nhớ khen tặng ai đó khi họ làm đúng, điều đó rất có ý nghĩa với họ đấy!"

Trong cuộc sống, không ai dám chắc chắn rằng bản thân mình sẽ không bao giờ mắc phải một sai lầm nào đó. Thế nhưng, mọi người lại thường có xu hướng cười chê hay chỉ trích sai lầm của người khác bởi có vẻ điều này dễ dàng hơn nhiều so với việc chúng ta cảm thông và thấu hiểu cho họ.

Henry C Clink từng nói: "Trong khi một người còn do dự thử vì sợ thất bại, người khác lại đang bận mắc lỗi và trở nên thành công." Vậy nên đừng sợ khi bản thân mắc sai lầm và bị người khác cười chê bởi đó là chướng ngại bạn cần vượt qua trên con đường chinh phục đỉnh cao. Và cũng đừng vội chỉ trích sai lầm của người khác bởi thay vì khiến họ gục ngã, chúng ta có thể khiến họ trở nên mạnh mẽ hơn nhờ sự đồng cảm và chia sẻ của chính mình.

Thủy Tiên sưu tầm

20 TRIỆU VND MẤT, NHƯNG NGƯỜI BỐ LẠI CHỌN GIỮ LẤY MỘT ĐỨA CON.

Người bố phát hiện 20 triệu trong tủ biến mất. Ông biết con trai 17 tuổi là người lấy, vì dạo gần đây con thay đổi, thường xuyên đi chơi với nhóm bạn mới.

Nhưng ông không hỏi, không đánh mắng.

Ông nói với vợ:

"Tiền mất còn kiếm lại được. Nhưng nếu hôm nay mình dồn nó vào góc, có khi mình mất luôn một đứa con."

Ba ngày sau, ông cố tình để một phong bì trên bàn.

Bên trong không có tiền.

Chỉ có một mảnh giấy:

**"Bố không biết con đang gặp chuyện gì.

Nhưng nếu có ngày con làm sai một việc mà không biết quay về thế nào…

thì cứ quay về nhà.

Bố mẹ có thể buồn vì việc con làm, nhưng sẽ không bao giờ bỏ con."**

Tối hôm đó, con trai đem trả lại 7 triệu và viết:

**"Con xin lỗi bố.

Con đã tiêu mất một phần.

Con sẽ đi làm để trả lại hết.

Con biết bố biết từ đầu."**

Khi đối diện với bố, cậu bé bật khóc:

"Bố đánh con đi…"

Nhưng người bố không đánh.

Ông ôm con và nói:

**"Bố không cần 20 triệu.

Bố chỉ cần con hiểu rằng một lần làm sai không biến con thành người xấu.

Nhưng biết mình sai mà không quay đầu… mới là điều đáng sợ."**

Sau đó, cậu bé đi làm thêm để trả lại số tiền đã lấy.

Đến khi trả đủ, người bố đem toàn bộ số tiền ấy gửi tiết kiệm đứng tên con.

Ông nói:

**"Đây không phải tiền bố trả lại cho con.

Đây là bằng chứng rằng con đã tự mình sửa được một sai lầm."**

Vì càng nuôi con càng hiểu, dạy con biết sợ mình chưa chắc khó bằng dạy con biết tin mình.

Con sai thì phải chịu trách nhiệm.

Nhưng đừng biến một lỗi lầm thành cái nhãn "con là đứa trẻ hư".

Bởi điều đáng sợ nhất không phải là một đứa trẻ từng đi sai đường.

Mà là khi nó đi sai, nó không còn dám quay về nhà nữa."

Một câu chuyện rất đáng để cha mẹ đọc và ngẫm.

Lưu lại, biết đâu một ngày mình sẽ cần đến.

Nguồn: facebook

3 CHUYỆN RẤT NGẮN LÀM THỨC TỈNH LƯƠNG TÂM NGƯỜI ĐỌC"

Cuộc sống là triết lý để ta suy ngẫm... 3 mẩu chuyện làm thức tỉnh người đọc.

Chuyện thứ 1: Tấm lòng trẻ thơ.

Một bà mẹ đơn thân vừa chuyển nhà, bà phát giác hàng xóm là một gia đình nghèo với bà góa và hai con. Một hôm bị cúp điện, bà đành thắp nến cho sáng. Lúc sau, có tiếng người gõ cửa, bà mở cửa ra...thì chính là con của hàng xóm. Đứa bé nói: "Kính chào Dì, Dì có thêm cây nến nào không?" Bà ta thầm nghĩ: "Gia đình này nghèo đến nỗi cả nến cũng không có ? Tốt nhất không cho, vì cứ cho như thế họ sẽ ỷ lại không chịu mua".

Bà liền trả lời: "Không có!". Đúng lúc bà ta đang đóng cửa, đứa bé cười và nói: "Con biết là nhà dì không nhiều nến.." Nói xong, nó lấy trong túi 2 cây nến và thưa: "Mẹ con sợ dì sống một mình thiếu nến...và sai con đem tặng dì 2 cây vì cúp điện lâu lắm"... Bà ta vừa tự trách vừa cảm động rơi nước mắt ôm chặt đứa bé!

Chuyện thứ 2: Chúng ta chỉ bất tiện khoảng 3 giờ thôi!

Ngày nọ... tôi may mắn mua được vé về quê ngoại cùng chồng, nhưng khi lên xe thì nhìn thấy một cô gái đang ngồi ở ghế của chúng tôi. Chồng tôi bảo tôi ngồi ở cạnh cô đó và chàng thì đứng. Tôi phát giác chân phải của cô này bị tật, có chút trở ngại, lúc đó tôi hiểu ra tại sao chồng tôi làm như thế. Chồng tôi đứng như vậy từ Đà Nẵng ra Huế mà không hề đòi lại chỗ của mình.

Khi đến nơi tôi nói với giọng điệu buồn xót xa: "Nhường ghế là việc nên làm, thế nhưng đường quá xa... sao anh không nói cô này luôn phiên đổi chỗ đứng và anh ngồi một lúc chứ?".

Chồng tôi nhẹ nhàng nói: Cô này bị tật sẽ chịu cả đời... còn anh chỉ mỏi chân có 3 tiếng thôi mà em!
Nghe chồng nói vậy, tôi quá xúc động tự nghĩ: "Được chồng vừa tốt bụng vừa lương thiện là mãn nguyện lắm rồi!" Và lòng tôi trở nên ấm áp thêm nhiều.

Chuyện thứ 3: Luật nhân quả.

Một đêm khuya đầu Xuân, lúc mọi người đều ngủ say thì đôi vợ chồng tuổi đã cao bước vào khách sạn, đáng buồn là khách sạn hết phòng. Nhân viên tiếp tân không đành lòng để cặp vợ chồng này phải lủi thủi tìm khách sạn khác, anh liền dẫn họ vào căn phòng và thưa: "Đây không phải là phòng tốt nhất nhưng ít nhất 2 bác cũng không phải đi tìm nơi khác nữa". Cặp vợ chồng thấy căn phòng tuy nhỏ nhưng sạch nên quyết định ở lại.

Hôm sau, khi trả tiền phòng thì anh nói: "Hai Bác không cần trả tiền, vì phòng đó là phòng của cháu! Xin chúc hai Bác có cuộc du lịch vui vẻ".

Thì ra, anh ta đã ngủ qua đêm tại quầy tiếp tân và nhường phòng cho họ. Cặp vợ chồng cảm động và nói: "Chàng trẻ à, cậu là nhân viên khách sạn tốt nhất mà chúng tôi gặp. Cậu sẽ được đền đáp". Chàng trai cười rồi tiễn cặp vợ chồng và nhanh chóng quên chuyện này.

Bỗng một ngày, anh ta nhận được bức thư, trong đó có tấm vé đi du lịch New York, chàng xin phép chủ và đi. Khi đến đúng địa chỉ ghi trong thiệp là căn biệt thự to lớn sơn mầu xanh. À thì ra 2 người mà anh ta tiếp đón trong đêm khuya đó chính là vợ chồng nhà tỷ phú! Ông bà này còn mua tặng một tiệm rượu lớn giao cho anh làm quản lý.

Kết luận: NHÂN-QUẢ đều do mỗi người nắm giữ, khi chưa xác định được mục tiêu của đời, thì hãy dùng tấm lòng của mình để làm việc gì đó. Mỗi một cá nhân đều là một nhân viên phục vụ, những điều lớn lao đều bắt nguồn từ việc ta phục vụ cho người khác: phục vụ người khác nhiều bao nhiêu thì kết quả chúng ta nhận được càng nhiều bấy nhiêu!

Trên đường đời, có lúc ta cười sảng khoái, nhưng cũng có khi buồn đến nhỏ lệ! Vui lúc thành công, thì xin đừng tuyệt vọng khi gặp thất bại.

Giàu sang phú quý đến, thì vui nhưng xin đừng khổ đau buồn chán khi thất bại nghèo túng! Trên đời không cần điều quá cao, chỉ cần làm việc bằng sự chân thật là đủ:

- Nếu muốn có bạn tốt, thì ta phải đối tốt với người khác.

- Nếu muốn vui vẻ và hạnh phúc, xin hãy cố gắng làm việc thiện giúp người khác, không lâu, bạn sẽ nhận ra mình cũng đầy đủ và sung sướng! Yêu người, yêu đời, cho đi yêu thương thì nhận lại thương yêu và rồi "nhắm mắt ra đi" trong thương tiếc của nhiều người.

-Theo Blogtamsu-.

Lương Mai chuyển

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QŨY GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Hà-Văn (Fujisawa, Kanagawa-Ken)	10.000 yen
Tổng kết tháng này	19.000 yen
Tiền còn lại	21.000 yen

QŨY GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Chị Thanh Nga (Takatori, Kobe)	5.000 yen
Bà Nguyễn thị Mơ (Mizonoguchi, Kanagawa-Ken)	3.000 yen

QŨY GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	4.000 yen
Bà Nguyễn thị Mơ (Mizonoguchi)	10.000 yen
Đỗ Quang Hà (Tokyo)	10.000 yen



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Bà Têrêsa PHẠM THỊ ĐÀO,**

Thân mẫu của chị Nguyễn thị Bạch Lan, và là nhạc mẫu của anh Hà Văn Vàng, đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 08g40 phút, giờ Việt Nam, ngày thứ bảy 29 tháng 08 năm 2026, tại Bến Tre, Việt Nam, hưởng thọ 89 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với quý anh chị Bạch Lan-Vàng cùng toàn thể tang quyến. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Têrêsa về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Liên CĐ Miền Tây
Giáo Xứ Takatori, Kobe
Chương Trình TTHNGDĐ Nhật Bản
Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa Tokyo



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Bà Cố Anna NGUYỄN THỊ LỤA,**

Thân mẫu của Linh Mục Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến, Giáo Phận Naha, Okinawa, đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 21g15, giờ Việt Nam, ngày Chúa Nhật 06 tháng 09 năm 2026 tại tư gia thuộc Giáo Xứ Cây Vông, Nha Trang, hưởng thọ 77 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với cha Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến cùng toàn thể tang quyến. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Bà Cố Anna về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Gia Đình Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật

Chúc Mừng

Được tin vui: **Thầy Phó Tế Phêrô NGUYỄN VĂN LỢI**, thuộc Dòng Phanxicô OFM, Cộng Đoàn Denenchofu, đã được Đức Cha Giuse Huỳnh Văn Sỹ, Giám Mục Giáo Phận Nha Trang, truyền chức linh mục tại nhà thờ Giáo Xứ Tân Đức, Sài Gòn vào lúc 7g00 sáng thứ bảy 19 tháng 9 vừa qua.

Xin chân thành chúc mừng tân linh mục Phêrô Nguyễn Văn Lợi và cầu xin Chúa ban cho cha tràn đầy niềm vui, sự thánh thiện và nhiệt thành, để sống cuộc đời linh mục một cách xứng đáng và luôn hạnh phúc trong niềm vui phục vụ.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Gia Đình Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật.

Chúc Mừng

Được tin vui: ngày 29 tháng 9 vừa qua:
Quý sơ Anna Nguyễn thị Kim Oanh,
Sơ Lucie Nguyễn thị Thiên,
Sơ Maria Magarite Nguyễn thị Giang
và Sơ Paula Bùi thị Minh Huệ,
Dòng Thánh Phaolô thành Chartres, đã khấn lần đầu tại nhà nguyện của Hội Dòng tại Kudan, Tokyo.

Xin chân thành chúc mừng và cầu xin Chúa ban cho quý sơ hạnh phúc, thánh thiện, nhiệt thành và trung tín trong cuộc sống chiêm niệm.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Gia Đình Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật.

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIÁO PHẬN SAPPORO

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin 〒065-0011
2-2-20 Kita11 Jo,Higashi-Ku,Sapporo-Shi, Hokkaido
Email:thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHẬN AKITA

Lm Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Akita Church
1-48 Senshumeitocho,Akita-Shi 〒010-0875
Tel.018-832.3254; Email: phongtransvd@gmail.com

GIÁO PHẬN NIGATA

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral 〒951-8106
656 Higashiohatadori,1Bancho; Chuo-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIÁO PHẬN SENDAI

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí Sch. P.
Catholic Nodamachi
2-7-1 Nodamachi Fukushima-Ken 〒960-8055
Email: caotri77@yahoo.com

GIÁO PHẬN SAITAMA

Lm Gioakim Nguyễn Quốc Định
Email: gktanik@gmail.com
Lm Phêrô Đậu Phát Tài SC
Catholic Honjo Church; 〒367-0054
1-3-28 Chiyoda, Honjo-Shi, Saitama-Ken
Tel.0495-22.3741; Email. dauphattai625@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Omiya Church; 〒330-0803
2-350 Takahana, Omiya-Ku,Saitama-Shi
Tel. 048-641.2935. Email: asukathuan@yahoo.co.jp
Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Honjo Church; 〒367-0054
1-3-28 Chiyoda,Honjo-Shi, Saitama-KenTel.
0495-22.3741; Email: dunglactin@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toản
Catholic Isesaki Church; 〒372-0042
24-4 Chuo-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0270-25.0276; Email : Toan1216@yahoo.co.jp

GIÁO PHẬN TOKYO

Lm Phaolô Ngân Nguyễn Thành Ân SJ
Email: pntansj@gmail.com
Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Kodaira Church
2-32-10 Onumacho, Kodaira, Tokyo 〒187-0001
Tel. 042-343.9981; Email: nqdinh@vesta.dti.ne.jp
Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church;
4-6-22Kamiosaki Shinagawa-Ku,Tokyo 〒141-0021
Tel. 03-5435.8416; Fax.03-3491.6527;
Cell.09016562693; pmnguyenhuuhienjp@gmail.com
Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: 〒182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Email: mi_nobito@yahoo.co.jp
Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic KojimachiChurch
6-5-1 Kojimachi, Chiyoda-ku, Tokyo; 〒102-0083
Email: josephnhasj@gmail.com
Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ
Jesuit Residence 〒177-0044
4-32-11 Kamishakuji, Nerima-Ku Tokyo
Email: sitakata61@gmail.com
Lm Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House 〒102-0094
7-1 Kioi-Cho, Chiyoda-Ku,Tokyo
Email: dominicothesj@gmail.com;
dominicthe@gmail.com
Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken 〒290-0081
Tel.043-621.3830; Email: tienssc@hotmail.com

GIÁO PHẬN YOKOHAMA

LM Phêrô Hoàng Đức Năng, MF
Catholic Futamatagawa Church
2-2-36 Futamatagawa, Asahi-Ku
Yokohama-Shi, Kanagawa-Ken 〒241-0821
Tel:045-391.6296:Email:hoangducnang@gmail.com
LM Giuse Trần Văn Nghiệp, MF
Catholic Yamate Church: 〒231-8652
44 Yamatecho, Naka-Ku, Yokohama-Shi,
Kanagawa-Ken
Tel. 045-641.0735; Email: lukhachmf@gmail.com
Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Ueda Church
2-2-1 Tokida, Ueda-Shi,Nagano-Ken 〒386-0018
Tel. 0268-22.9106; Email: phamdson@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Atsugi Church; 〒243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken Tel.
046-228.4164; Email: jbmaitam@yahoo.com
Lm Phaolô Hà Minh Tú MF
Catholic Hodogaya Church
8-41 Kasumidai. Hodogaya-Ku.
Yokohama. Kanagawa 〒240-0014
Tel. 045-331.2317; Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHẬN NAGOYA

Lm Phêrô Trần Đức Điểm SVD
Shingenkai House; 〒466-0835
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken
Email:ducdiem2001@yahoo.com
Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church; 〒920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536; Email: damxlo@yahoo.com
Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaike-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 〒470-0126
Email: manhoang@nifty.com
Lm Phaolô Lê Đình Vĩnh Toàn, MSC
Catholic Fukui Church
3-chōme-2-3 Hōei, Fukui-Ken 〒910-0004
Email: incordejesu14@gmail.com
Lm Antôn Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary; 〒466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi Tel:
052-832-2082, Email: vktuong@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF
Catholic Fushimi Church; 〒612-0889
5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku, Kyoto
Tel: 075-641.0610;
Email: vannang2612@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF
Catholic Fushimi Church; 〒612-0889
5-312 Fukakusa-Naobashi, Fushimi-Ku, Kyoto
Email: nhuy20186@gmail.com

GIÁO PHẬN OSAKA

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu
2-7-11 Konakashima;
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; 〒661-0972

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv
Catholic Nigawa Church: 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho, Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Email: fr_vanbinh@yahooco.jp

Lm Giuse Ngô Văn Thành
Catholic Imabari Church; 〒794-0028
1-2-1 Kitahorai-Cho,Imabari-Shi, Ehime-Ken
Tel.0898-2.2348;Email:josephthanh.ngo@gmail.com

Lm Phêrô Phan Ngô Xuân Thoại OP
Catholic Tamatsukuri Church
2-24-22 Tamtsukuri, Chuo-Ku, Osaka-Shi 540-0004
Email: pthoaipop@live.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuần
Catholic Yakatamachi Church; 〒640-8151
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi Wakayama-Ken
Email: domthuan@gmail.com

GIÁO PHẬN NAGASAKI

Lm Augustinô Phạm Nguyên Hoàng Tú CM
Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 〒852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHẬN FUKUOKA

Lm Giuse Nguyễn Thành Hv SVD
Catholic Imari Church: 〒848-0031
117-2 Ipponmatsu,Niricho,Hachiyakarami, Imari-Shi
Tel.0955-235521;Email:hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phêrô Phạm Hồng Phương CM
Sei Vincenshio Senkyokai
636-12 Ogori,Ogori-Shi, Fukuoka-Ken 〒838-0141
Tel. 0942-72.3256; Email:
pherophuong18@gmail.com

Lm GB Phạm Văn Thuyên CM
Sei Vincenshio Senkyokai
636-12 Ogori,Ogori-Shi, Fukuoka-Ken 〒838-0141
Tel. 0942-72.3256;
Email: vanthuyenkontum@gmail.com

GIÁO PHẬN HIROSHIMA

Rev. G.B. Phan Đức Định SJ
Catholic Ube Church; 〒755-0033
1-1-59 Kotoshibacho,Ube-shi, Yamaguchi,
Email: jbdinhsj@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi
Catholic Okayama Minami Church; 〒702-8035
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku,Okayama-Shi,
Okayama-Ken;Email: prhdloi2002@gmail.com

Lm Giacôbê Nguyễn Ngọc Long
Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku; Hiroshima 〒730-0016
Email: jamengoclong@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuần
Catholic Hikari Church; 〒743-0013
4-6-1 Chuo, Hikari-Shi,Yamaguchi-Ken
Tel.083-371.0792; Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Linh Mục Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ
Catholic Yamanashi Church
4 Kamevama-Cho.Hiroshima-Shi 〒753-0089
Email: gioakimtoansj@gmail.com

GIÁO PHẬN OITA

Lm Antôn Bùi Duy Thủy SDB
Miyazaki Shudoin; 〒880-0878
110 Yamato MachimMiyazaki-Shi, Miyazaki-Ken
Email: takeibuisdb@gmail.com

Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh
Catholic Nakatsu Church; 〒871-0057
1283-1 Sannocho;Nakatsu-Shi, Oita-Ken
Tel.0979222259; Email:maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHẬN KAGOSHIMA

Lm Phaolô Phạm Minh Anh
Catholic Yoshino Church; 〒892-0871
3216-53 Yoshino-Cho,Kagoshima-Shi
Tel. 099-243.3768; Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm
Catholic Kanoya Church; 〒893-0001
14-1 Komaejocho, Kanoya-Shi, Kagoshima-Ken
Tel099443-3733; Email: nguyentam776@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến
Catholic Mizobe Church; 〒899-6404
3616-4 Fumoto,MizobeCho,KirishimaShi,KagoshimaKen
Tel.0995582994,Email: gabrielquoctien@yahoo.com

GIÁO PHẬN NAHA

Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế
Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Giuse Bùi Đức Dũng
Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioakim Phan Đình Hoài
Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Email: joachimhoai@yahoo.com

Cha Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến
Catholic Ishigaki Church
67 Okawa, Ishigaki-Shi 〒907-0022
Email: ductien76@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín
Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, Shuri, Okinawa 〒903-0814
Email: bosco.tudohanhphuc@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh
Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 〒905-0018
Email: glory200679@yahoo.com

CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI

Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv
Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Anrê Trương Quốc Hùng
Email: truongquochungsvd@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB
Email: jblphu@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss
Email: phamquang9@yahoo.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc
Email: sinhsac2003@yahoo.com

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ
Email: toansjvn@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

03/10 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tokyo (Đức Cha Lembo)
04/10 : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nodamachi, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điểm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Gotanjo, Aichi-Ken (Cha Nhật SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại Nhà thờ Yonago, Tottori-Ken (Cha Hiền)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komagane, Nagano-Ken
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken
05/10 : 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
10/10 : 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yakushima, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Vĩnh Toàn MSC)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
11/10 : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizusawa, Iwate-Ken (Cha Trí Sch.P.)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Điểm SVD)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Hiền)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Ân SJ)
12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama, Toyama-Ken (Cha Lộ MM)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyakonojo, Miyazaki-Ken (Cha Thủy SDB)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashimatsuyama, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kichijoji, Tokyo (Cha Thân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tú MF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Hùng SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shizuoka, Shizuoka-Ken (Cha Phi MF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ueda, Nagano-Ken
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Oyama, Tochigi-Ken (Cha Tài SC)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyonokuchi, Kanagawa-Ken (Cha Năng MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Nghiệp MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Handa (Cha Điểm SVD)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Tiến SC)
17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
17/10 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
18/10 : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Thế SJ)
10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chofu, Tokyo (Cha Angel SDB)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachinohe, Aomori-Ken (Cha Trí Sch.P.)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Điểm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawagoe, Saitama-Ken (Cha Tài SC)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Saga, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tobe, Yokohama (Cha Nghiệp MF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Urawa, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu, Yamanashi-Ken (Cha Quang Thuần)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachioji, Tokyo (Cha Lập SDB)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
15g00 : Thánh Lễ tại Trung Tâm Mục Vụ Okayama (Cha Lợi)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Kanazawa-Ken (Cha Lộ MM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Matsumoto, Nagano-Ken
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Matsugamine, Tochigi-Ken (Cha Hiến)
15g30 : T hánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizumaki, Kitakyushu (Cha Thuyên CM)

24/10 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tsuchiura, Ibaraki-Ken (Cha Tài SC)

25/10 : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Bình OFM Conv.)
11g00 : Thánh Lễ Quốc Tế tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki (Cha Điểm SVD)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Vĩnh Toàn MSC)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Sendai (Cha Dominic Trí Sch.P.)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Năng CMF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Nhật SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamifukuoka, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chofu, Tokyo (Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Shizuoka-Ken (Cha Phi MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Numazu, Shizuoka-Ken (Cha Tú MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Joso, Ibaraki-Ken (Cha Tài SC)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizumaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kofu, Yamanashi-Ken

26/10 : 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)

31/10 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)

01/11 : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
11g00 : Thánh Lễ tại Nguyện Xá Chofu, Tokyo (Cha Hiến)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Aizuwakamatsu, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điểm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusatsu, Kyoto (Cha Năng CMF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Gotanjo, Aichi-Ken (Cha Nhật SVD)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume (Cha Thuyên CM, Cha Phương CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa-Ken (Cha Lộ MM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Tú MF)

02/11 : 19g30 : Thánh Lễ cầu cho các linh hồn tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)